

ገጠኛ ለ ሪፎርም: ይ ሰፍ ከ ይጠቀሱ ከ ጥሪጠራ ለ ጠረጠራ ሾ ከ ለጥሪ ለ

J. R. R.
TOLKIEN
SILMARILLION

©2002, www.john-howe.com

dactienvu.blogspot.com

ጠረጠራ ለ ጠረጠራ ሾ ከ ለጥሪ ለ ጠረጠራ ሾ ከ ለጥሪ ለ ጠረጠራ ሾ ከ ለጥሪ ለ

Viên ngọc Silmarillion

J. R. R. Tolkien

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

<u>Giới Thiệu</u>
<u>Phần 1: Ainulindalë</u>
<u>Phần 2: Valaquenta</u>
<u>Phần 3: Quenta Silmarillion</u>
<u>Những Ngày Ban Sơ</u>
<u>Sự Nổi Loạn Của Noldor</u>
<u>Sindar</u>
<u>Sự Xuất Hiện Của Mặt Trời Và Mặt Trăng Cùng Với Sự Biến Mất Của Thành Phố Valinor</u>
<u>Bình Minh Của Nhân Loại</u>
<u>Sự Trở Lại Của Noldor</u>
<u>Beleriand Và Các Vùng Lãnh Thổ</u>
<u>Người Noldor trên lãnh địa Beleriand</u>
<u>Maeglin</u>
<u>Cuộc Du Hành Của Loài Người Vào Phương Tây</u>
<u>Sự suy sụp của lãnh địa Beleriand và cái chết của Fingolfin</u>
<u>Chuyện Tình Beren Và Luthien</u>
<u>Trận chiến thứ 5: Nirnaeth Arnoediad</u>
<u>Những Đứa Con Của Húrin</u>
<u>Sự Sụp Đổ Của Doriath</u>
<u>Tuor Và Sự Sụp Đổ Của Gondolin</u>
<u>Cuộc Du Hành Của Eärendil Và Sự Phẫn Nộ Của Các Vị Thần</u>
<u>Phần 4: Sự Sụp Đổ Của Đế Chế Númenor</u>
<u>Phần 5: Chiếc Nhẫn Quyền Lực Và Kỷ Thứ III - Chuỗi Sự Kiện Dẫn Đến Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn</u>
<u>Extra</u>
<u>The One Ring</u>
<u>Lịch Sử Của Người Lùn Râu Dài</u>
<u>Lịch Sử Gondor</u>
<u>Lịch Sử Rohan</u>

[Giới Thiệu](#)

[Phần 1: Ainulindalë](#)

[Phần 2: Valaquenta](#)

[Phần 3: Quenta Silmarillion](#)

[Những Ngày Ban Sơ](#)

[Sự Nổi Loạn Của Noldor](#)

[Sindar](#)

[Sự Xuất Hiện Của Mặt Trời Và Mặt Trăng Cùng Với Sự Biến Mất Của Thành Phố Valinor](#)

[Bình Minh Của Nhân Loại](#)

[Sự Trở Lại Của Noldor](#)

[Beleriand Và Các Vùng Lãnh Thổ](#)

[Người Noldor trên lãnh địa Beleriand](#)

[Maeglin](#)

[Cuộc Du Hành Của Loài Người Vào Phương Tây](#)

[Sự suy sụp của lãnh địa Beleriand và cái chết của Fingolfin](#)

[Chuyện Tình Beren Và Luthien](#)

[Trận chiến thứ 5: Nirnaeth Arnoediad](#)

[Những Đứa Con Của Húrin](#)

[Sự Sụp Đổ Của Doriath](#)

[Tuor Và Sự Sụp Đổ Của Gondolin](#)

[Cuộc Du Hành Của Eärendil Và Sự Phẫn Nộ Của Các Vị Thần](#)

[Phần 4: Sự Sụp Đổ Của Đế Chế Númenor](#)

[Phần 5: Chiếc Nhẫn Quyền Lực Và Kỷ Thứ III - Chuỗi Sự Kiện Dẫn Đến Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn](#)

[Extra](#)

[The One Ring](#)

[Lịch Sử Của Người Lùn Râu Dài](#)

[Lịch Sử Gondor](#)

[Lịch Sử Rohan](#)

Giới Thiệu

The Silmarillion bao gồm năm phần, phần thứ nhất là Ainulindalë, nói về sự hình thành của Eä hay được biết đến là thế giới, vũ trụ. Valaquenta, phần thứ hai miêu tả về Valar và Maiar, những vị thần với sức mạnh siêu nhiên của Eä. phần tiếp theo là Quenta Silmarillion, cũng là phần chính của truyện, là thiên niên sử về những sự kiện xảy ra trong suốt Kỷ Thứ Nhất, bao gồm cuộc chiến tranh giành những viên ngọc Silmarils. Phần thứ tư Akallabêth nói về sự sụp đổ của vương quốc Númenor vốn diễn ra trong Kỷ Thứ Hai. Phần cuối cùng là Chiếc Nhẫn Quyền Lực và Kỷ Thứ Ba, tóm tắt những sự kiện dẫn đến bộ tiểu thuyết Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn.

Phần 1: Ainulindalë

Eru (còn được gọi là Ilúvatar) đáng tối cao, qua ý nghĩ ngài đã tạo ra Ainur, những tâm linh thần thánh, dưới sự dẫn dắt của Ilúvatar họ đã hoàn thành bài hùng ca vĩ đại. Trong khi họ vui vẻ ca hát trong vinh quang, Melkor kẻ mạnh mẽ nhất trong Ainur, bắt đầu có những ý nghĩ xấu xa của riêng hắn, điều đó dẫn đến sự bất hoà hợp trong điệu nhạc thần thánh. Hắn thường một mình đi đến những nơi trống vắng của Vũ Trụ và tìm kiếm nơi ấy ngọn lửa bất diệt. Tuy không tìm được những gì hắn mong muốn, nhưng hắn đã có những ý nghĩ riêng, và ý nghĩ xấu xa đó đã len lỏi vào điệu nhạc thần thánh với những âm thanh gay gắt làm tan đi những giai điệu yên bình, thanh tao lúc đầu. Và cũng kể rằng có rất nhiều Ainur không còn hát những bài hát của riêng họ mà đi theo tiếng gọi xấu xa và hoà nhịp cùng Melkor.

Ilúvatar đã thay đổi điệu nhạc, nhưng Melkor vẫn cố đưa vào điệu nhạc những âm thanh chua chát. Đã ba lần Ilúvatar thay đổi điệu nhạc để chống lại sự xấu xa đó, và cuối cùng ngài đã mang đến điệu nhạc của họ một tia sáng. Trong ý nghĩ đó, Arda hay còn gọi là thế giới đã được hình thành. Các Ainur đã đoán trước sự kiện về sự xuất hiện của những đứa con của Ilúvatar trong cõi Arda, những đứa con của ngài bao gồm Elf và loài Người. Với niềm phấn khởi illuvartar đã cho phép một vài Ainur đi vào cõi Arda với điều kiện là họ mãi mãi sống quanh ranh giới của Arda và trong số đó Manwë là kiên cường nhất. Ainur có quyền năng nhất còn được gọi là Valar, họ là những vị thần góp phần xây dựng cấu trúc cho Arda. Bên cạnh các vị thần Valar, Melkor cũng bí mật đi vào Arda, với lòng thù hận đối với Ilúvatar và Valar, hắn kiên quyết tiêu diệt những gì tốt đẹp mà Valar đã gây công xây dựng .

Phần 2: Valaquenta

Câu chuyện xây quanh 7 vị thần Valar và 7 vị nữ thần Valier, họ là những linh hồn tâm linh Ainur đã đi vào cõi Arda và chính họ đã định hình nên Arda và miệt mài xây dựng cấu trúc của nó từ thuở ban sơ.

Manwë và Melkor là hai anh em được tạo ra trong cùng ý nghĩ của Illuvatar, trong khi Melkor là kẻ có quyền năng cao hơn nhưng Manwë lại được Illuvatar thương yêu hơn và được chọn là vua của tất cả vì vua trong cõi Arda. Manwë là vị thần gió với thần thông hô phong hoán vũ, vợ của ngài là nữ thần Varda, vị thần mà người Elf còn gọi là Elbereth, nữ hoàng của những vì Tinh Tú. Cùng nhau họ sống trên đỉnh Taniquetil, ngọn núi cao nhất của Arda. Trong khi Manwë có cặp mắt tinh thông có thể nhìn thấy những gì diễn ra ở tận chốn xa xăm thì nữ thần Vardar lại có đôi tai có thể nghe thấy những tiếng than khóc, khổ đau ở tận nơi đen tối của tận cùng Trái Đất. Cùng nhau họ có thể biết được những gì đang xảy ra trong cõi Arda

Ulmo là vị thần nước, ngài là người bạn thân của vị thần gió Manwë. Ngài vẫn mãi cô đơn vì thích cuộc sống rài đây mai đó không bị ràng buộc, ngài không sống một chỗ cố định và hiển hiện trong tất cả các làn nước trên cõi Arda. Ngài có một kiến thức uyên thâm hơn cả Manwë đặc biệt là những gì diễn ra với Elf và Con Người vì trái tim của ngài đã dành trọn cho những đứa con của đáng Illuvatar.

Aulë là vị thần vật chất, ngài đã tạo ra đất, kim loại, vật chất trong cõi Arda. Ngài rất giống Melkor cả trong suy nghĩ lẫn quyền lực nhưng họ lại là hai kẻ thù truyền kiếp vì không giống như Melkor ngài một mực trung thành với đáng Illuvatar. Vợ của ngài là Yavanna một nữ thần Hoa Quả, bà trông nom cho tất cả loài cây và muôn thú trên Trái Đất.

Mandos và Lórien cũng là hai anh em được tạo ra trong cùng ý nghĩ của Ilúvatar, cùng nhau họ trông giữ những linh hồn. Mandos được biết đến nhiều hơn với căn nhà của ngài, nơi những linh hồn Elf sau khi chết sẽ đến đó yên nghỉ và chờ đến lượt phục sinh. Ngài được ban cho món quà là có thể thấy trước những gì xảy ra trong tương lai dù chỉ những việc mà đấng Ilúvatar chưa tiết lộ. Vợ của ngài là nữ thần Vairë một vị thần Thêu Dệt. Trong khi đó Lórien và vợ của ngài là nữ thần Estë thì trông nom những linh hồn của vạn vật đang sinh tồn, khu vườn của họ là nơi những linh hồn đến và yên nghỉ

Nienna là em gái của Mandos và Lórien, bà là nữ thần sầu muộn, xoa dịu đi những nỗi đau thống khổ trên cuộc đời.

Tulkas là vị thần đến Arda sau cùng, nhưng ngài có sức mạnh phi phượng và đã giúp Valar trong nhiều trận chiến chống lại Melkor. Vợ của ngài là nữ thần Nessa vốn là chị gái của vị thần rừng Oromë, bà rất thích nhảy múa và ca hát.

Vị thần Oromë rất oai hùng trong trận chiến, nhưng ngài rất yêu thích những khu rừng nơi chốn Trung Địa và ít khi xa rời nó. Vợ của ngài là nữ thần Vána, muôn hoa đua nở, muôn chim hót vang những nơi bà đặt chân đến.

Melkor không được liệt vào nhóm Valar mặc dù hẳn là kẻ được Ilúvatar trao quyền năng nhiều nhất. Nhưng hẳn sử dụng quyền năng đó vào những việc xấu xa, tàn ác. Hẳn ham muốn thống trị Arda và những sinh linh cư ngụ nơi đó.

Maiar là những linh hồn tâm linh cũng được Ilúvatar tạo ra nhằm mục đích trợ giúp cho Valar, quyền năng của họ so với Valar thì thấp hơn một bậc. Tuy Nhiên họ góp phần rất quan trọng trong lịch sử của Trung Địa, những Maiar nổi tiếng có thể kể: Sauron thuộc về nhà Aulë, Phù Thủy Trắng Saruman cũng thuộc về nhà Aulë, Phù Thủy Nâu Radagast thuộc về nhà Yavanna, và Phù Thủy Xám Gandalf thuộc về nhà Manwë và Varda

Vào những buổi ban sơ, Melkor đã dẫn dụ rất nhiều Maiar phục vụ cho hắn, nổi tiếng nhất trong số đó là Sauron và hẳn được xem là thuộc hạ thân tính nhất của Melkor. Hẳn còn được biết đến với biệt danh Gorthaur Kẻ Tàn Ác

Melkor cũng đã dẫn dụ những Maiar khác hiển hiện từ những linh hồn rực lửa, những con quái vật với thân xác bùng trong lửa đỏ với chiếc roi và thanh kiếm lửa, chúng được gọi là Balrog, những tên thuộc hạ khó tiêu diệt nhất của Melkor.



Phần 3: Quenta Silmarillion



Những Ngày Ban Sơ

Trước khi Arda đã được định hình hoàn toàn, trận chiến thứ nhất giữa các Valar và Melkor đã bắt đầu. Các dòng sông Valar đào xới, Melkor vun tay vùi lấp, ngọn núi Valar bồi đắp, Melkor làm sụp đổ. Cho đến khi vị thần Tulkas một Valar cam đảm nhất đặt chân vào chốn Arda, Melkor đã bỏ chạy từ tiếng hét và cơn thịnh nộ của ngài, từ đó thế giới được yên bình. Giờ đây thế giới vẫn còn chìm trong bóng tối, cho nên dưới sự thỉnh cầu của nữ thần Yavanna, vị thần Aulë đã làm nên Hai Ngọn Đèn vĩ đại có tên gọi Illuin và Ormal. Chúng được đặt nơi Cực Bắc và Cực Nam của Trái Đất, và từ đó thế giới tràn đầy ánh sáng. Muôn cây, muôn thú bắt đầu sinh sôi nảy nở.

Valar ngụ trên một hòn đảo có tên gọi là Almaren, hòn đảo đó là nơi duy nhất trên Trung Địa mà ánh sáng từ Hai Ngọn Đèn giao thoa, nơi ấy tràn ngập ánh sáng và mùa xuân luôn thức giấc.

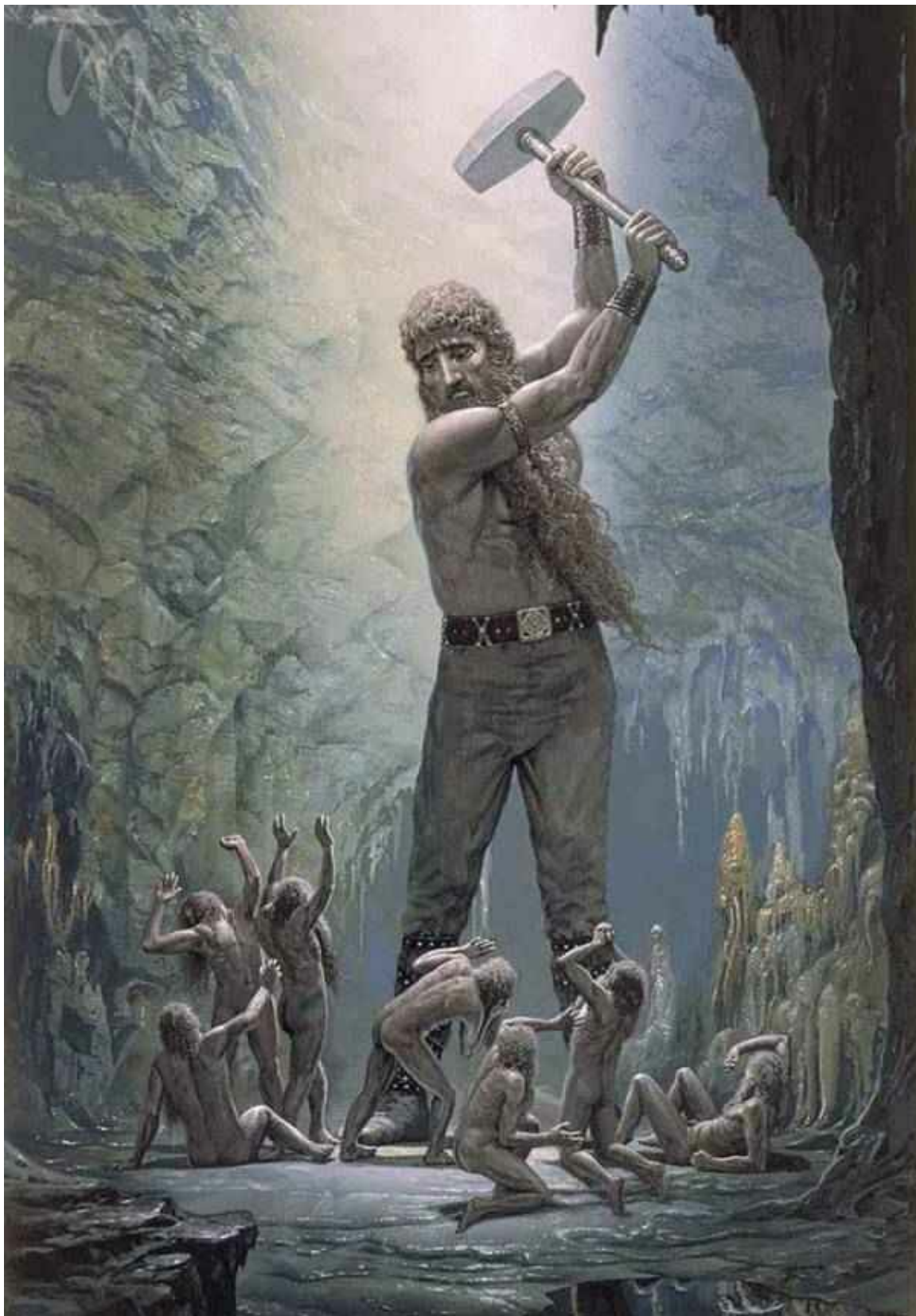
Trong khi Valar yên nghỉ sau hàng ngàn năm lao động cực lực, thì Melkor vẫn không ngủ yên, hắn đến Arda một lần nữa và xây dựng căn cứ địa ở phía bắc với tên gọi Utumno. Hắn tập trung tất cả bọn thuộc hạ đưa quân đi tiêu diệt Hai Ngọn Đèn, tiêu diệt các lãnh địa, hải đảo, làm thế giới chao đảo trong biển lửa. Vì cố gắng khôi phục lại những gì đã bị Melkor tàn phá nên Valar không tấn công hắn vào thời điểm đó.

Sự huỷ diệt của Hai Ngọn Đèn dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn của Almaren. Valar đến sống một nơi khác tận phía cực Tây của thế giới, nó có tên gọi Aman. Họ cho nâng những ngọn núi Pelóri, làm thành hào phòng vệ từ sự tấn công bên ngoài. Họ cũng xây một thành phố chính nơi họ cư ngụ, thành phố ấy được bảo vệ nghiêm ngặt và nó có tên gọi Valinor.



Vào lúc đó, nữ thần Hoa Quả Yavanna dốc hết quyền năng của mình và hát vang bài hát về Hai Cây của Valinor, làm nên kỷ nguyên Hai Cây. Cây thứ nhất đâm trời có tên gọi Telperion, nó phát ra nguồn ánh sáng bạc mát lạnh. Và cây thứ Hai nảy nở có tên gọi Laurelin, nó phát ra nguồn ánh sáng Vàng ấm áp. Hai Cây thay nhau phát sáng, và vào một giờ trong ngày, Hai Cây cùng nhau phát ra nguồn ánh sáng dịu nhẹ và hoà hợp nhau.

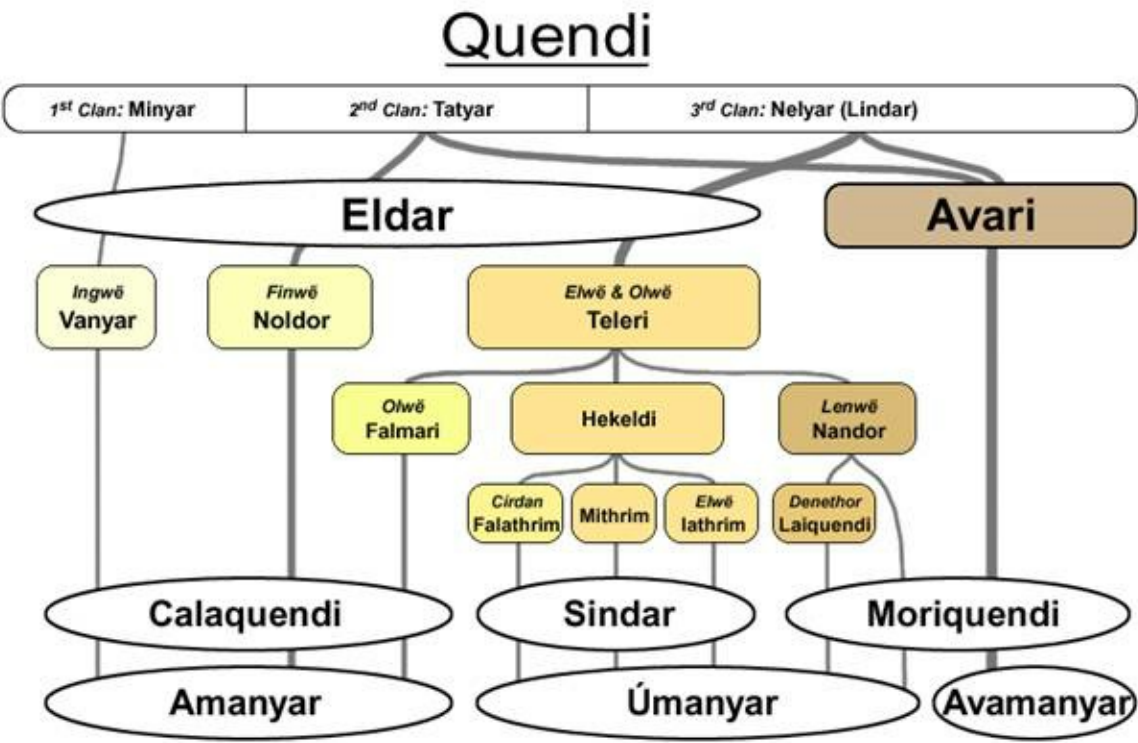
Trước niềm phấn khởi về tin những đứa con trưởng của Illuvatar sẽ thức giấc, vị thần Aulë quyết tạo ra những đứa con riêng của mình, đó là loài Dwarves (Người Lùn Râu Dài). Ngài một mực muốn truyền thụ lại cho họ kiến thức sâu thẳm và nhất là kỹ năng luyện kim của ngài. Nhận biết được các Valar khác sẽ không ưng thuận với hành động trên, nên Aulë đã bí mật tạo ra bảy người cha tổ tiên của người Lùn trong hang động dưới ngọn núi nơi Trung Địa, nhưng sau khi ông hoàn thành thì Ilúvatar đã biết và khiển trách “Người tự ý tạo ra con cháu riêng mà không cho ai hay biết, có phải người muốn chúng tôn thờ người, nhất nhất nghe mệnh lệnh của người. Chỉ được đi, được nghỉ khi người cho phép”. Biết được lỗi lầm của mình, Aulë định vun búa phá vỡ bảy vị tổ tiên của người lùn, nhưng không ngờ rằng giờ đây họ đã định hình, biết đau đớn, biết than khóc. Họ giơ tay van xin lòng nhân từ, chứng kiến cảnh trên Ilúvatar đã ngăn chặn Aulë và tha mạng cho họ, tuy nhiên với một điều kiện là họ phải đưa vào giấc ngủ sâu và chỉ được đánh thức sau khi những đứa con của Illuvatar là Elf thức giấc dưới vòm trời đầy sao.



Từ sự kiện trên cho thấy Elf không phải là giống loài được tạo ra đầu tiên mà người lùn râu dài mới thật sự được tạo ra trước. điều đó cũng thể hiện qua sự mạnh mẽ, kiên cường của họ và tính tình cởi mở rất dễ kết bạn. Và từ đó chúng ta cũng hiểu được tại sao người lùn râu dài lại rất thích vàng bạc, châu báu và họ là những thiên tài về luyện kim cũng như xây dựng hầm mỏ vì vị thần đã tạo ra họ không ai khác hơn là vị thần vật chất Aulë.

Sự Xuất Hiện Của Elf, Và Thâu Phục Melkor

trước khi nói về lịch sử giống Elves, xin xem qua bản đồ sơ lược sự phân chia của họ



Trong khi nơi chốn Aman tràn ngập trong ánh sáng, thì Trung Địa vẫn còn chìm trong bóng tối và chịu sự cai trị của Melkor. Melkor lại cho xây thêm một căn cứ vững chắc thứ hai nằm ở phía bắc vùng Beleriand, nó có tên gọi Angband, và Sauron là thủ lĩnh căn cứ ấy.

Bằng vào thần thông của mình, Mandos biết trước người Elf sẽ thức giấc dưới vòm trời đầy sao, vì thế Varda đã dốc hết quyền năng của mình để làm nên những vì sao đầu tiên trên bầu trời, những vì sao này phát ra những ánh sáng chiếu khắp Trung Địa. Người Elves được đánh thức bên bờ hồ Cúviénen trên lãnh thổ Trung Địa. Cảm nhận đầu tiên của họ là ánh sáng của những vì tinh tú trên bầu trời, kể từ đó họ tôn thờ Varda nữ thần của những vì Sao hơn tất cả. Vị thần Oromë một lần du hành đến miền Đông Trung Địa, nơi ấy ngài vô tình nghe được những tiếng hát, những âm thanh huyền diệu của họ. Nhưng khi ngài đến gần, nhiều người trong số họ đã bỏ chạy, số còn lại lấy can đảm để có thể nhìn vào gương mặt ngài vì gương mặt ấy phát ra ánh sáng từ chốn Aman.

Chuyện kể rằng Melkor lúc nào cũng cảnh giác, và hẳn là Ainur đầu tiên phát hiện được sự xuất hiện của Elf. Hắn đã bắt được rất nhiều Elf, giam giữ, tra tấn họ hàng nghìn năm và cuối cùng tạo nên một giống loài lai căn ác tính mất đi bản tính thần thánh khi xưa, đó là loài Orc. Hắn cũng lan truyền những lời đồn đại xấu xa về Oromë, bảo với người Elf rằng họ nên sợ hãi và tránh xa Oromë, với lý do đó nhiều người trong số họ đã bỏ chạy khi Oromë xuất hiện.

Khi Oromë mang những tin tức của Elf đến với Valar, họ vô cùng mừng rỡ nhưng đồng thời e ngại vì mối đe dọa từ Melkor. Cuối cùng họ quyết định làm cuộc chiến tranh chống lại Melkor, nhiều mảnh đất bị phá hủy, trái đất rung chuyển và cực bắc chìm trong biển lửa. Cuối cùng Melkor cũng bị hạ bởi Tulkas, hắn bị xiềng xích và giải đến Valinor để xét xử, hắn bị nhốt trong

ngôi nhà của Mandos nơi mà không một linh hồn nào của Elf hay Ainur có thể trốn thoát. Tuy nhiên Valar vẫn không phát hiện ra những ngục tối sâu thẳm của hai căn cứ Angband và Utumno, và những nơi sâu trong lòng đất bọn thuộc hạ của Melkor vẫn còn đấy, và kẻ tàn ác Sauron đã trốn thoát trong đợt truy kích của Valar.

Valar mở một cuộc hội nghị để quyết định về số phận của Elf. Rất nhiều trong số họ đồng ý nên đưa người Elf đến sống Aman nơi mà tràn ngập ánh sáng từ Hai Cây. Từ những lời đồn của Melkor, người Elf vẫn còn sợ hãi, họ đã đề cử ra ra 3 thủ lĩnh đi đến Aman, 3 người Elves đó là Ingwë, Finwë và Elwë. Tuy nhiên khi họ trở về chỉ một phần nhỏ Elves (hay còn gọi là Quendi) sẵn lòng theo họ đến chốn Aman. Những người Elves đó còn được gọi là Eldar. Dòng người đi theo Ingwë đã đặt chân đến Aman trước nhất và họ được xem là giống loài Elves cao quý nhất, họ được gọi là Vanyar và Ingwë cũng được tôn làm vua. Noldor là những người Elves theo Finwë và đến Aman thứ hai. Nhóm cuối cùng cũng là nhóm đông nhất the Teleri (Nhóm Elves thích ca hát), dưới sự dẫn dắt của Elwë Singollo và em trai của ông là Olwë.

Cuộc hành trình đến Valinor dài đằng đẵng và đầy nổi gian nan, khi họ đến gần ngọn núi sương mù nơi mà Melkor đã nâng chúng lên cao chót vót, khu rừng nơi ấy vô cùng âm u, người Elf đã sợ hãi và rất nhiều trong số họ không dám vượt qua, cũng nơi ấy nhóm Teleri đã thất lạc đoàn người Vanyar và Noldor. Nhưng cuối cùng Elwë dẫn dắt đoàn người Teleri vượt qua ngọn núi sương mù và tiến vào phía bắc của Beleriand.

Elwë thường đi vào rừng truy tìm tung tích của Noldor, nhất là Finwe vốn là một người bạn thân thiết. Nhưng một hôm ông lạc lối khi nghe được tiếng hát của Melian. Melian vốn là một Maia nổi tiếng với tiếng hát thanh tao nơi chốn Valinor, nàng thường đến Trung Địa để xoa dịu sự tĩnh mịch nơi ấy, nàng cất cao tiếng hát, những bài hát của loài chim sơn ca. Như tiếng sét ái tình, Elwë chạy theo tiếng gọi con tim mà quên đi mục đích chính của mình, họ nắm tay nhau và như trúng phải bùa mê, họ đứng đấy từ năm này qua tháng nọ.

Những người còn lại không tài nào tìm gặp Elwë, nên cuối cùng đã tôn người em của Elwë là Olwë lên làm thủ lĩnh và lên đường đến Aman, tuy nhiên nhiều người trong số họ không muốn bỏ rơi Elwë nên quyết ở lại tìm ông. Elwë không bao giờ đặt chân đến Valinor một lần, ông ở lại Trung Địa kết hôn Melian, và cùng những người Elf còn lại lập nên vương quốc Doriath trên lãnh địa Beriland. Nhiều năm sau họ còn được gọi là Sindar, và vị vua Elwë còn biết đến nhiều hơn với biệt danh Thingol, ông đã thừa hưởng rất nhiều quyền năng từ vợ.

Cuối cùng Noldor và Vanyar cũng đã đến bờ biển Trung Địa, nơi ấy họ lần đầu gặp vị thần nước Ulmo. Ngài đã dùng quyền năng để búng gốc hòn đảo và dùng nó đưa đoàn người Eldar đến Aman. Nhưng thật đáng tiếc cho Teleri vì họ ở lại Miền Đông Beleriand quá lâu để tìm kiếm tung tích của Elwë nên không thể đến Aman cùng lúc với Noldor và Vanyar. Chứng kiến sự u sầu của Teleri, vị thần nước Ulmo đã quay trở lại và đưa họ đến Aman cũng trên một hòn đảo, tuy nhiên một số ít Teleri lại muốn ở lại Trung Địa, trong số họ có Círdan và sau này là chủ nhân của vùng Grey Heaven. Khi hòn đảo duy chuyển gần đến Aman, đoàn người Teleri vì quyến luyến Trung Địa, nên đã van xin Ulmo cho phép họ ở lại một nơi gần bờ biển. Ulmo đã chấp thuận và cắm neo hòn đảo gần bờ Valinor, hòn đảo đó sau này còn biết đến với tên gọi

Tol Eressëa, Hòn Đảo Cô Đơn, và cũng nơi ấy Teleri xây dựng thành phố cảng sầm uất của mình, với những chiếc thuyền Thiên Nga huyền thoại.



Valar đã chuẩn bị những vùng đất cho Noldor và Vanyar, họ đã khoét những lỗ trống trên dãy núi Pelóri để ánh sáng từ Hai Cây có thể đến được bờ biển Aman và vùng biển tây Tol Eressëa. Họ cho nâng những ngọn đồi xanh được gọi là Túna và cũng nơi ấy thành phố Tirion được xây dựng. Thành phố ấy là chốn cư ngụ của Noldor và Vanyar. Vanyar rất được Manwë và Varda thương yêu, nhưng vị thần vật chất Aulë lại dành trọn tình thương cho Noldor, Ngài đã chỉ dạy cho họ kiến thức uyên thâm và nhất là kỹ năng luyện kim của ngài.

Giờ đây ba giống loài Elf đã sống tại Aman, họ không ngừng phát triển và tài năng họ đạt đến đỉnh cao. Một trong những thành tựu quan trọng có thể kể là việc phát minh ra chữ viết bởi Rúmil, thuộc dòng dõi Noldor. Cũng trong thời gian đó, đứa con trai trưởng của đức vua Finwë là Feanor chào đời. Vợ của Finwë là Miriel trong khi mang thai Feanor, bà đã dồn hết quyền năng cho con, thân thể hao mòn cho nên sau khi hạ sinh Feanor hơi thở bà gần như cạn kiệt. Bà được đưa đến yên nghỉ nơi khu vườn của vị thần Lórien, Finwë thương một mình đi đến khu vườn ấy tìm kiếm hình bóng vợ hiền, nhưng định mệnh đã an bài linh hồn bà đã rời thể xác để vào Ngôi Nhà của Mandos. Finwë đợi chờ trong tuyệt vọng năm này qua tháng nọ và sau cùng không còn đến khu vườn ấy nữa, ông dành trọn hết tình thương cho đứa con trai Feanor.

Fëanor khi trưởng thành càng chứng tỏ là một người tài năng lỗi lạc, nhất là kỹ năng luyện kim, nhưng ông ta lại là một người háo thắng và tính tình nóng như lửa đỏ. Feanor kết hôn cùng Nerdanel con gái của Mahtan, Feanor đã học được rất nhiều điều nhất là việc làm các báu vật từ đá và kim loại từ Mahtan. Họ có với nhau bảy người con trai, mà sau này được gọi chung là những đứa con của Feanor.

Cũng vào thời gian đó, đức vua Finwë quyết định kết hôn cùng một người vợ khác, ông lấy Indis làm vợ và có với nhau hai người con trai đặt tên là Fingolfin và Finarfin. Tuy nhiên Feanor không hài lòng về cuộc hôn nhân của cha và không có một chút tình thương nào dành cho hai người em cùng cha khác mẹ, ông thường sống xa rời họ và dồn hết tâm sức vào việc chế tạo báu vật.

Melkor cuối cùng đã được phóng thích, hắn được đưa đến diện kiến Valar và thề sẽ trung thành, quyết lòng hàn gắn mọi vết thương mà hắn đã tạo ra trước kia. Manwë chấp thuận lời sám hối của hắn và cho phép hắn tự do đi lại nơi Aman, tuy nhiên không ít Valar không đồng ý. Thấy được sự cường thịnh của Aman, Melkor càng thêm căm thù, nhìn vào người Elf hắn càng ghét họ hơn, hắn tính toán âm mưu nhằm chia rẽ Elf và Valar. Biết được Vanyar một lòng trung

thành với Valar nên khó lòng dụ dỗ, trong khi Teleri thì quá yếu kém không đem lại lợi ích gì cho hắn, cho nên đối tượng hắn lợi dụng không ai khác hơn là Noldor. Hắn tận tình dạy cho họ kỹ năng mới, những kỹ năng mà Noldor chưa hề biết đến. Tuy nhiên Feanor luôn căm ghét và không tin tưởng Melkor, và sau này Melkor đã khẳng định những thành tựu tuyệt đỉnh mà Feanor đạt được là do sự trợ giúp của hắn, tuy nhiên đó chỉ là lời dối trá.

Silmarils Và Bóng Tối Bao Trùm Valinor

Khi Feanor đã có đầy đủ quyền năng, ông đã làm nên một kiệt tác mà sau này khó có ai làm được, ông đã tạo ra ba viên ngọc Silmarils, Ba viên ngọc này hấp thụ tinh hoa từ ánh sáng của Hai Cây. Nữ thần Varda đã làm phép và không cho bất cứ bàn tay dơ bẩn của kẻ phạm trần hay ma quỷ nào chạm đến, nó sẽ đốt cháy bàn tay kẻ nào một khi chạm đến chúng. Người nơi chốn Aman say đắm dưới ánh hào quang của Silmarils, và Feanor thường đem chúng đến trưng bày vào những dịp lễ hội, tuy nhiên ông không cho phép ai chạm đến.

Khi Melkor nhìn thấy Silmarils, hắn càng căm phẫn và thêm thường có được chúng. Và thời cơ đã đến, hắn bắt đầu âm mưu đen tối, hắn lan truyền những lời đồn đại dối trá xấu xa, từng bước từng bước làm chấn động Noldor. Hắn đồn rằng Valar mang Elf đến Aman vì họ ganh tị tài năng của Elf, và một khi người Elf ở lại Trung Địa, Valar không còn cách nào có thể điều khiển họ.

Vào thời điểm đó Valar chưa tiết lộ bí mật cho Elf là sau này sẽ có sự xuất hiện của Con Người nơi chốn Trung Địa, Melkor lấy cớ đó để đồn rằng sở dĩ Elf được đưa đến Aman vì Trung Địa đã dành riêng cho Loài Người, một giống loài yếu kém và dễ dàng bị Valar sai khiến.

Thấy được mâu thuẫn giữa Feanor và hai người em cùng cha khác mẹ, Melkor lại đồn rằng Fingolfin đang tìm cách chiếm lấy địa vị hoàng tử trưởng vốn thuộc về Feanor. Những lời đồn của Melkor cuối cùng cũng đến tai Feanor, ông vốn nóng tính nên đã chuẩn bị vũ khí làm phản. Fingolfin tìm đến cha và bày tỏ lo ngại về việc Feanor cùng thần dân Noldor đang tìm cách chống lại Valar, đức vua Finwë vô cùng lo lắng nhưng vào lúc đó Feanor đã nghe được những lời trên, ông rút gươm định tử chiến cùng người em của mình. Hành động trên của Feanor đã khiến Valar nổi giận lôi đình, họ trục xuất ông ra khỏi Tirion. Nhưng rồi cuối cùng Valar cũng biết những xáo trộn trên là do một tay Melkor gây dựng, nên đã truy tìm hắn, tuy nhiên hắn đã trốn thoát.

Fëanor bị lưu đầy đến chốn Formenos, đi cùng với ông còn có bảy người con trai và đức vua Finwë. Kể từ đó Fingolfin thống trị thần dân Noldor.

Vào một hôm, Melkor đến Formenos và đề nghị giúp sức cho Feanor, hắn lại bảo rằng Silmarils sẽ không an toàn nơi đây vì mối nguy hại từ Valar. Tuy nhiên Feanor không những không nghe những lời dụ dỗ ấy mà còn quát “ngươi là một tên vô lại” đồng thời đóng sầm cánh cửa trước mặt hắn. Chưa có kẻ nào lại dám vô lễ với chúa tể hắc ám như thế, hắn ôm mối hận trong lòng và quyết rửa nhục. Đức vua Finwë thấy được hành động thô lỗ của con trai nên vô cùng lo sợ, ông liền cho người mang tin đến Valar về hành tung của Melkor.

Nghe được tin về sự xuất hiện của Melkor, hai vị thần Oromë và Tulkas cùng nhau truy bắt hắn, tuy nhiên Melkor xảo trá đã lẫn trốn vào miền nam của Aman, trên vùng đất Avathar nơi mà Valar ít khi đặt chân đến. Ở trên mảnh đất đó là nơi sinh sống của con nhện khổng lồ Ungoliant, mục lúc nào cũng đói khát, thèm thuồng ánh sáng. Mục giăng tơ đen dày đặc giữa những ngọn núi. Melkor đã thuyết phục mục giúp sức và hứa sau khi thành công sẽ ban cho mục báu vật bằng cả hai tay. Tuy sợ hãi Valar, nhưng dưới lời dụ ngọt của Melkor mục đã siêu lòng. Khoác trên người bóng tối, cả hai xâm nhập vào lãnh địa Valinor. Vào lúc ấy, Valinor đang tổ chức đại lễ nhằm hàn gắn tổn thương giữa các hoàng tử Noldor. Feanor được lệnh phải đến,

trong khi vua Finwë cùng những người con của Feanor ở lại trông giữ Silmarils. Trước ngai vàng của Manwë, Feanor đã gặp Fingolfin, và cuối cùng họ đã giải hoà

Vào giờ đó là thời điểm ánh sáng Hai Cây dịu lại và hoà nhau, Ungoliant và Melkor đã đến Ezellohar nơi Hai Cây đang đứng sừng sững. Melkor tổn thương Hai Cây bằng thanh kiếm, nhựa của chúng đổ ra một màu như máu. Mụ quái vật Ungoliant uống cạn chúng cho đến khi Hai Cây khô cằn và chết. Cơ thể mụ ngày một to hơn và bóng tối bao trùm mụ khiến cho Melkor phải khiếp vía.

Hai Cây đã bị diệt, bóng tối bao trùm chốn Aman. Manwë biết được một lần nữa đó là hành động của Melkor và ra lệnh cho Oromë và Tulkas cùng nhau truy bắt hắn, nhưng họ lại lạc lối trong tăm tối, bối rối vì bóng tối Ungoliant đã tạo ra.



Sự Nổi Loạn Của Noldor

Sau khi Hai Cây bị diệt, Valar ngồi suy nghĩ rất lâu để tìm cách cứu sống Hai Cây, và giải pháp là Silmarils. Silmarils sau hàng trăm năm đã hấp thụ ánh sáng tinh hoa từ Hai Cây, giờ đây sau khi Hai Cây bị diệt chúng là vật báu duy nhất có thể cứu sống Hai Cây. Valar đã thỉnh cầu Feanor trao cho họ Silmarils, tuy nhiên ông lại nhớ đến những lời dối trá của Melkor và lại tin rằng một khi ánh sáng từ Silmarils dập tắt cũng là lúc ông tàn hơi thở, do đó đã từ chối lời thỉnh cầu trên.

Nhưng ngay lúc ấy, ông lại nhận được một tin như sét đánh rằng cha ông, đức vua Finwë đã bị Melkor hạ sát và ba viên Silmarils đã bị đánh cắp. Trong cơn căm phẫn cùng cực, ông nguyện rửa Melkor và gọi hắn với cái tên Morgoth, và cái tên ấy sau này theo hắn suốt đời.

Vào lúc ấy, Melkor cùng Ungoliant vượt qua cực bắc của Aman, băng qua cánh đồng băng giá Helcaraxë và tiến vào Trung Địa. Lo sợ trước hình hài khổng lồ của Ungoliant, Melkor đã tìm cách thoát thân, nhưng Ungoliant cảm nhận được hành động của hắn và buột hắn ở bên cạnh. Melkor sợ hãi và ban cho mụ từng báu vật mà hắn lấy được ở Formenos, ngoại trừ Silmarils, nhưng mụ không sao thoã mãn cơn đói khác. Do phù phép của Varda, Silmarils bắt đầu đốt cháy bàn tay ma quỷ của Melkor, hắn đau đớn tột cùng nhưng nhất quyết không trao chúng cho Ungoliant. Giận dữ mụ tấn công và trói chặt Melkor bằng những tơ nhện đen khổng lồ, Melkor

đau đớn hét lên tiếng thét vang trời, vùng đất ấy có tên gọi Lammoth và sau này tiếng thét ấy vẫn mãi nghe thấy. Tiếng thét kinh hoàng của Melkor làm chấn động bọn thuộc hạ Balrogs đang ẩn thân nơi chốn thâm sâu Angband, với roi lửa chúng phá tan lưới nhện và giải thoát Melkor. Chúng tấn công Ungoliant và khiến mục kinh hoàng bỏ chạy về Nan Dungortheb, thung lũng chết.

Melkor đã làm một vương miện sắt và mặc dù đôi tay hắn bị đốt cháy trong đau đớn, hắn đã đính ba viên Silmarils trên vương miện sắt và trầm trệ trên ngai cao đen tối, sai khiến bọn lâu la. Hắn cho xây ba ngọn tháp Thangorodrim, hắn nuôi dưỡng, tạo ra nhiều giống loài ma quái phục vụ cho hắn.



Noldor trở lại Tirion, và Fëanor tập hợp họ lại và xưng vua, ông khuyến khích mọi người rời khỏi Aman tìm đến vùng đất tự do nơi Trung Địa. Ông cùng bảy người con đưa ra lời thề độc, một lời thề mà hậu quả của nó thật khó lường. Họ thề rằng sẽ săn đuổi, giết chết bất cứ kẻ nào đang chiếm giữ Silmarils.

Gia đình Finwë bắt đầu phân chia bè phái, một số đồng tình với hành động của Fëanor, một số chống lại, trong số đó là hai vị hoàng tử Fingolfin và Finarfin. Tuy nhiên số đông Noldor lại rất muốn rời khỏi Aman đến sống nơi Trung Địa, không còn lựa chọn Fingolfin và Finarfin đành phải theo đoàn người lên đường đến Trung Địa và sống cuộc sống lưu vong.

Manwë cuối cùng gửi sứ giả đến và khuyên họ nên ở lại, cảnh báo họ con đường họ đang đi chỉ

đem đến sự diệt vong. Tuy nhiên Fëanor lại phản kháng và thốt lên rằng” Hãy hỏi Valar, tìm đâu nữa thú vui nơi chốn Aman này, giờ đây nó chìm trong bóng tối, ở đây chỉ có đau buồn và thù hận, và nếu ta không tiêu diệt được Melkor, thì ta chỉ có thể ngồi đây ôm đống nuốc cay”. Lời lẽ của Fëanor đã khiến vị sứ giả phải khuất phục và quỳ trước chân ngài.

Feanor dẫn dắt đoàn người Noldor rời khỏi Aman trong cuộc hành trình đầy gian nan. khi họ đến thành phố Aqualondë nơi mà giống Elf Teleri đang cư ngụ. Teleri sau khi cư ngụ bên bờ biển, dưới sự trợ giúp của Ulmo, một Valar thần nước, họ giờ đã thành thạo và rất có năng khiếu về xây dựng tàu, thuyền. Dù sao cũng cùng giống loài nên Feanor đã có nhã ý mượn thuyền của Teleri để vượt đại dương. Vì tôn thờ và một lòng trung thành với Valar, nên Teleri đáp rằng :” Feanor, nếu ngài xem những viên Silmarils quý giá như mạng sống của ngài thì đối với chúng tôi những chiếc thuyền xinh đẹp kia là một công trình không phải một ngày một buổi, chúng tôi cũng quý chúng như mạng sống chúng tôi”.

Không còn lựa chọn, bằng vũ lực Feanor cùng những người con chiếm đoạt những chiếc thuyền, và thế là cuộc chiến giữa Noldor và Teleri đã diễn ra và đó cũng là cuộc chiến đầu tiên giữa Elves và Elves. cuộc chiến này còn có tên gọi là Kinslaying of the Eldar.



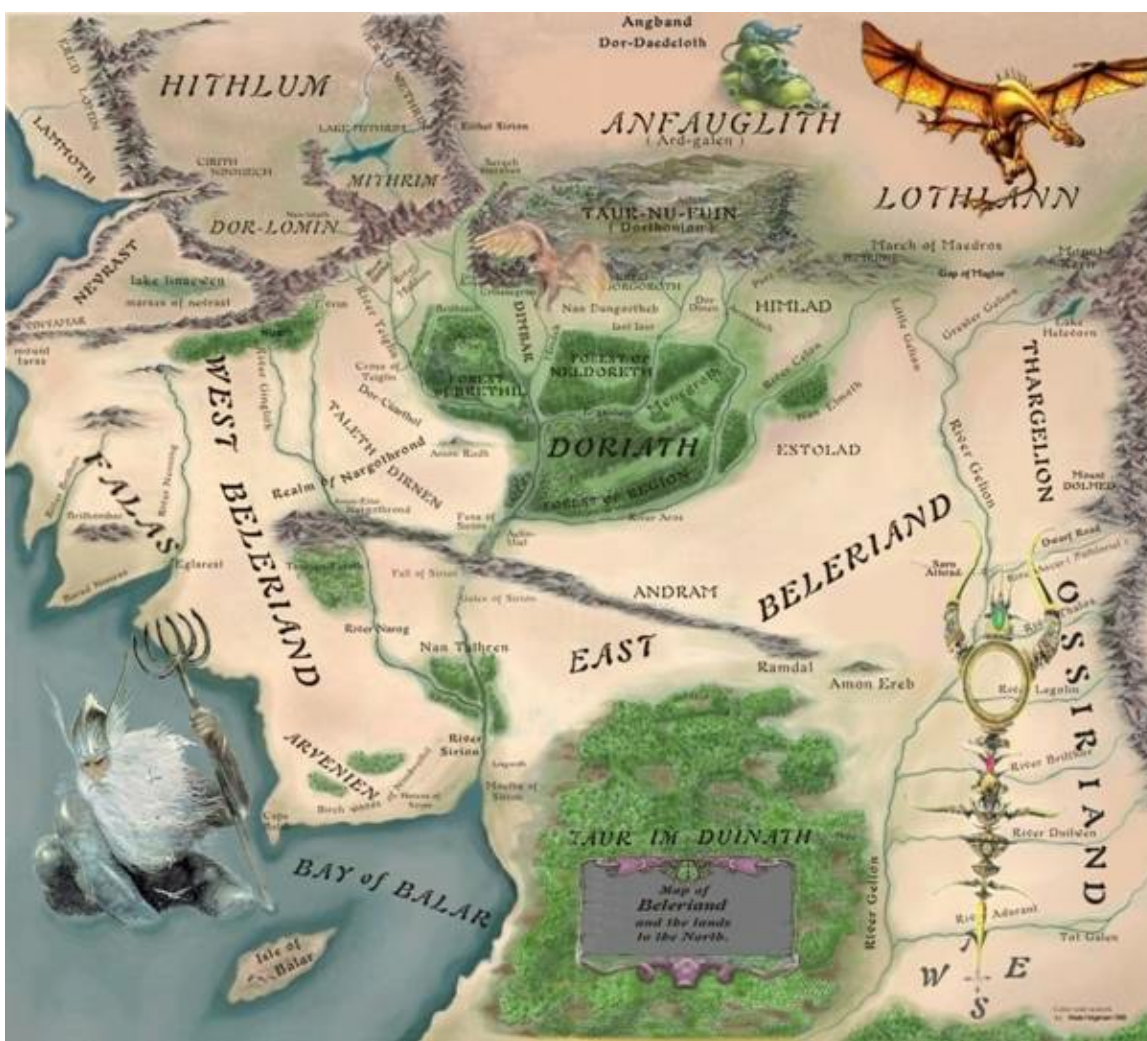
Khi đoàn Noldor tiến về vùng biển Bắc, sóng biển nổi lên cuộn cuộn, một vài người bị đánh chìm, đa phần còn lại sống sót và đến vùng đất hoang Araman ở phía bắc Aman. Ở nơi đó vị thần Mandos xuất hiện, ngài đã đưa ra lời tiên tri cho Noldor về sự suy tàn của họ một khi dấn thân vào Trung Địa. Nhưng Fëanor kiêu ngạo và xem thường những lời cảnh báo trên.

Vì không đủ thuyền, Feanor cùng những người con trai và những người trung thành nhất đã dùng thuyền chiếm được tiến đến Trung Địa bỏ lại sau lưng một số lượng lớn Noldor dưới sự dẫn dắt của Fingolfin một người em cùng cha khác mẹ với Feanor, từ đó dấy lên lòng hận thù của Fingolfin với Feanor và ông kiên quyết giáp mặt với Feanor để làm rõ sự việc.

Dù sau đi nữa Noldor cũng thuộc Eldar, những đứa con trưởng con Iluvatar, với nghị lực phi thường và ý chí thép, Fingolfin đã dẫn đoàn người vượt qua cánh đồng băng giá kinh hoàng Helcaraxë mà cái giá phải trả là vô vàn sinh mạng của Noldor. Finfarin, cũng là một người em cùng cha khác mẹ với Feanor dẫn số người còn lại trở lại Aman trong sự xấu hổ và hối tiếc.



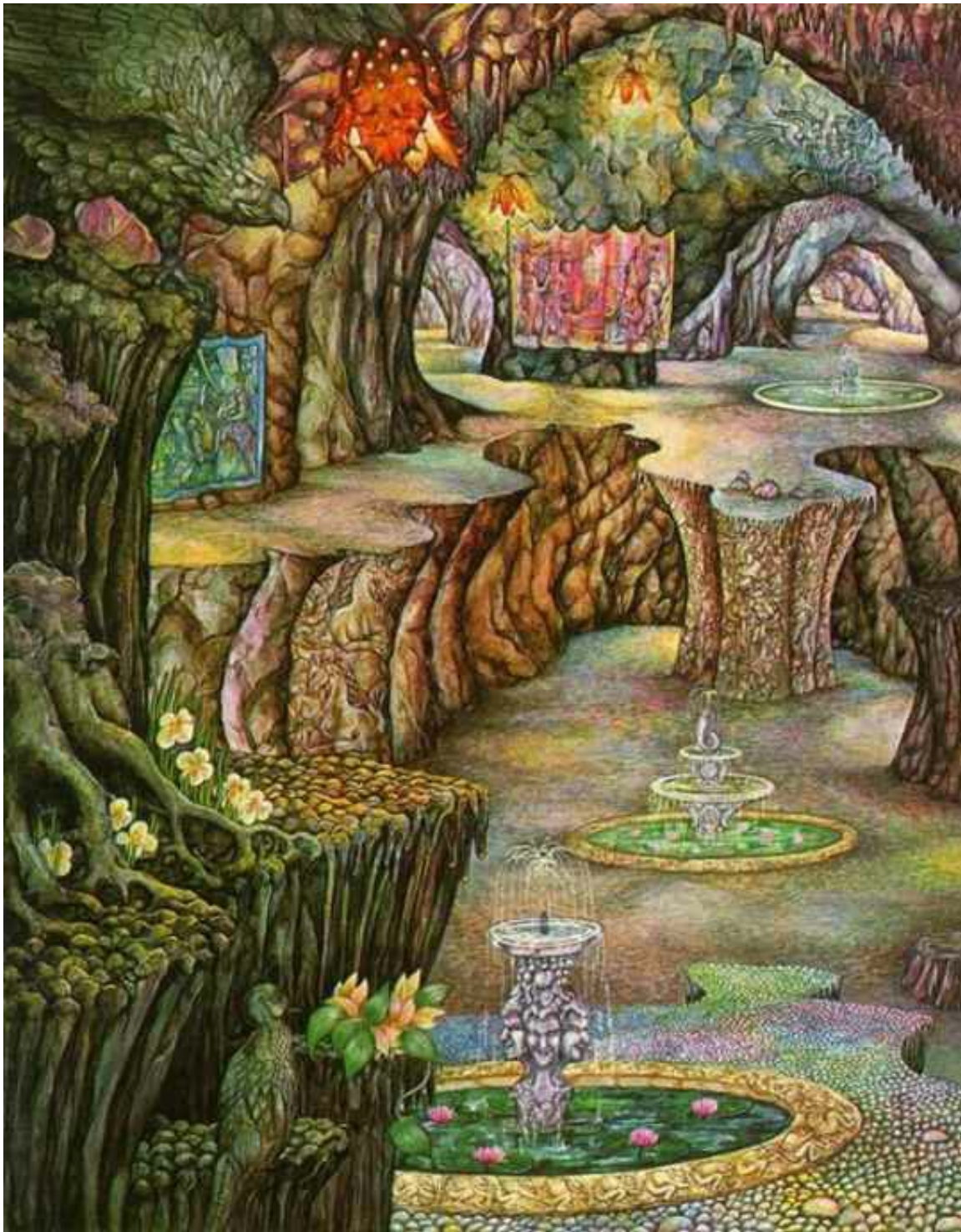
Sindar



Như đã kể trong các phần trước, trong cuộc hành trình đến Aman, Elwë đã thất lạc vào Miền Tây Trung Địa, nơi ấy ông đã gặp và kết hôn nàng Melian. Những người Elves trong nhóm Eldar còn lại vốn dĩ không dám vượt qua đại dương để đến Aman đã tôn Elwë lên làm vua, và Beleriand là lãnh thổ chính của họ. Những người Elves này còn được gọi là Sindar, trong ngôn ngữ của họ Elwë còn có tên khác là Elu Thingo. Dưới sự trợ giúp của Melian, Sindar giờ đây trở thành giống loài Elves cường thịnh và có nhiều kỹ năng nhất trong Trung Địa. Khi Melkor vẫn còn bị xiềng xích nơi Valinor, thì nơi chốn Beleriand nàng công chúa Lúthien đưa con của Thingol and Melian đã ra đời, họ quý nàng hơn mọi thứ trên đời bởi trong tất cả những đứa con của Illuvatar thì nàng xinh đẹp và hoàn hảo nhất.

Lại nói đến người Dwarves (người lùn râu dài) đã thức giấc sau khi những người Elves đầu tiên chào đời. Dwarves cũng đến sống trong vùng Beleriand trên dãy núi Blue Mountains, thủ lĩnh của họ là Nogrod và Belegost. Khi những người Sindar lần đầu gặp người lùn họ đã vô cùng ngạc nhiên vì họ lại không ngờ lại có giống loài khác có thể nói chuyện và lại lao động chân tay. Người lùn đã giúp họ xây dựng con đường liên thông Beleriand và họ đã trở thành những người bạn với nhau.

Cũng trong thời gian đó, Melian đoán trước được sự yên bình của Beleriand không còn tồn tại bao lâu nữa, nàng đã bàn cùng chồng và dưới sự giúp đỡ của Dwarves họ đã xây dựng thành phố ngầm vững chắc trong những hang động, một kỳ quan của trung địa, thành phố mang tên Menegroth. Menegroth có thể so sánh ngang tầm với thành phố Valinor của Valar



Sự Xuất Hiện Của Mặt Trời Và Mặt Trăng Cùng Với Sự Biến Mất Của Thành Phố Valinor

Sau khi Melkor và Ungoliant giết chết Hai Cây cùng với sự ngan tàn của Feanor khi ông dẫn đoàn người Noldor trở lại Trung Địa trong cơn thịnh nộ để báo thù cho cha ông là Finwë. Lúc này các Valar ngồi lại rất lâu, họ là những linh hồn thần thánh, họ không thảo luận qua lời nói mà qua ý nghĩ. Valar đã đi đến quyết định che giấu vùng lãnh thổ Aman mãi mãi. một hòn đảo lớn được tạo ra chắn trước của biển đi vào Aman, mặc dù thế vẫn còn một lối đi bí mật để đến Aman. Những ngọn núi phía đông Aman được nâng cao hơn để không một ai có thể vượt qua.

Yavanna và Nienna đã cố gắng cứu sống Hai Cây, Yavanna đã vô cùng đau buồn, bà than khóc trước những gì còn sót lại của Hai Cây. Có lẽ ánh sáng sẽ không mãi mãi rời xa Ea, trước khi chết cây Telperion đã cho ra đời một bông hoa khổng lồ duy nhất, một bông hoa bạc. còn cây Telperion cho ra đời một quả vàng duy nhất, Và chúng được Valar dùng làm mặt trời và mặt trăng. Varda đã cho chúng nguồn năng lượng để có thể duy chuyển trên bầu trời, và đây là món quà quý báu nhất mà Valar dành tặng cho những đứa con nối tiếp của đấng Illuvatar, Con Người.

Arien được chọn trong nhóm Maiar để chăm sóc và canh giữ mặt trời, bởi bà rất quan tâm và không sợ sức nóng mãnh liệt của nó, bà có linh hồn từ lửa người mà Melkor không tài nào có thể làm xao động lòng. Tilion cũng được chọn trong nhóm Maiar để canh giữ cho mặt trăng. ông là một thợ săn của thần rừng Oromë và ông yêu ánh bạc hơn cả, ông van xin được chăm sóc cho quả cuối cùng của Telperion. Arien rất mạnh mẽ, bà bùng cháy như những ngọn lửa, không một ai trong giống Elves có thể nhìn trực tiếp vào mắt bà.



Bình Minh Của Nhân Loại

Trong những năm đầu tiên khi mặt trời bắt đầu chiếu sáng, Valar đến Trung Địa để khống chế Morgoth (Morgoth là tên gọi khác của Melkor, Feanor gọi hắn với tên này sau khi hắn đã giết chết cha ông.). giờ đây họ đã an toàn nơi Valinor, ngoại trừ Ulmo vị thần nước, luôn luôn ngóng tin về những đứa con tiếp theo của Illuvarta, lấy tin tức từ những đợt sóng biển. Cuộc sống giờ đã đơm hoa kết trái chốn Trung Địa, trong ngày bình minh đầu tiên, con người đã thức giấc trong vùng Hildórien. vì họ thức giấc trong tia nắng đầu tiên của mặt trời, con

người đã lạc lối theo nó, tôn thờ nó. không giống như Elves giống loài được đánh thức dưới vòm trời đầy sao, Valar đã không đến hướng dẫn cho loài người. Mặc khác con người lại rất sợ Valar và gọi họ là thần, không hiểu mục đích của họ là gì. Ulmo không nỡ bỏ rơi những đứa con còn trẻ dại của Illuvatar nơi chốn Trung Địa đầy nguy hiểm, ông đã cố gắng dẫn dắt họ qua điệu nhạc bằng từng đợt sóng biển, tuy nhiên không giống như Elves con người sinh ra là một giống loài không có quyền năng, họ không hiểu được ý nghĩa xa xa trong từng điệu nhạc của từng đợt sóng biển mà Ulmo một lòng dẫn dắt họ.

Thay vào đó con người lại học rất nhiều từ giống Elves Đen, loài Elves đã không có quyết định di dân đến Aman từ những giai đoạn đầu tiên. từ khi ánh sáng trở lại khắp bề mặt Trung Địa, Morgoth vô cùng kinh hoàng, hắn rút toàn bộ lực lượng vào nơi đen tối và không đủ sức mạnh vượt xa ranh giới, đó là thời hòa bình ngắn cho con người vì họ không biết được rằng Morgoth không bao giờ bỏ qua ý định tàn ác và cuộc chiến tranh trên Trung Địa đang tiến gần kề

Không giống như Elves, con người không trường sinh, họ dễ dàng ngã bệnh hay tổn thương, số mệnh của họ sau khi chết không một ai biết, vì Illuvatar đã ban cho họ món quà, món quà có thể kiểm soát số mệnh của mình sau khi chết mà không bị ràng buộc. Rất là đáng ngạc nhiên khi số phận của Elves sau khi chết lại được định đoạt bởi Valar, họ không có quyền kiểm soát số phận của họ sau khi chết, những linh hồn của họ sau khi chết sẽ phải về cư ngụ nơi Ngôi Nhà Chết của vị thần Mandos.

Trong những năm đầu tiên của loài người, con người và Elves đã sát cánh bên nhau trong nhiều trận chiến và rất nhiều vị anh hùng từ hai giống loài đã được sinh ra.

Sự Trở Lại Của Noldor

Lại nói tiếp câu chuyện Feanor cùng đoàn người cuối cùng đã đặt chân đến Trung Địa, tại vùng Lammoth, với tính ít kỷ Feanor đã ra lệnh đốt hết những chiếc thuyền mà họ đoạt được từ Teliri để đoàn người theo Fingolfin không thể vượt qua đại dương. Nhưng ông không ngờ ngọn lửa bốc cao kia làm kinh động đến bọn Orcs thuộc hạ của Melkor, và tại nơi Aman Fingolfin nhìn thấy ngọn lửa qua hành động vô lương tâm của Feanor, từ đó họ không còn một tình thương nào dành cho gia đình Feanor.

Sau khi đoàn người theo Feanor dừng chân tại Mithrim, họ bị tấn công đột ngột bởi đội quân của Morgoth trong trận chiến dưới những vì sao (Battle-under-Stars). tuy họ bị tấn công bất ngờ, nhưng bằng vào nghị lực phi thường và quyền năng cao cả đoàn quân Feanor đã chiến thắng.

Với lòng hiếu thắng cùng với ngọn lửa căm thù bốc cháy, Feanor không thể chờ đợi lâu hơn để đối diện với kẻ thù để trả thù cho cha, ông cùng đoàn quân tiếp tục truy kích đội quân Orcs mà không hay mình đã lạc vào lãnh địa Angband. tại đó ông đã có cuộc chiến sinh tử với Balrogs một quái vật từ thuở hồng hoang theo chân Melkor từ những linh hồn rực lửa. Feanor bị trọng thương trầm trọng nhưng ông đã chiến đấu rất dũng mãnh, những đứa con Feanor đến giải vây cho cha nhưng đã quá muộn. Trước khi chết Feanor yêu cầu những đứa con nhắc lại lời thề khi xưa và căn dặn họ phải trả thù cho ông, nỗi uất ức không trả thù được, ngọn lửa hận bùng bùng bốc cháy, trước khi chết ông nguyện rửa cái tên Morgoth 3 lần, ngọn lửa căm thù từ linh hồn đã đốt cháy thể xác ông thành tro bụi.

Ghi chú: Nếu các bạn xem phần 1 trong phim Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn chắc hẳn không quên con quái vật Balrogs, đó là con quái vật đã chiến đấu cùng Gandalf và cả 2 đã rơi vào vực sâu.

Trước tin cái chết của Feanor, Morgoth gửi sứ giả đến và Maedhros một trong những người con trai của Feanor đã đồng ý gặp hắn để bàn luận. Đó là bài học muôn thuở cho Noldor đừng bao giờ tin vào những lời mật ngọt của Morgoth, hắn đã dàn sẵn cạm bẫy và đã bắt sống Maedhros và giữ chàng làm con tin. Hắn hứa sẽ thả Maedhros nếu đoàn quân Noldor rút khỏi

Trung Địa và không tham gia vào trận chiến. Bị ràng buộc bởi lời thề khi xưa, những người Noldor tiếp tục mong ước của Feanor, thề tiêu diệt Morgoth. Morgoth đã treo Maedhros trên đỉnh núi cao chót vót Thangorodrim trong lãnh địa Angband. cánh tay phải của chàng bị xiềng chặt bằng xiềng sắt, cơ thể chịu mọi cực hình thật sống không bằng chết.

Trong khi đó, Fingolfin cùng đoàn người cuối cùng đã đến Trung Địa vào lúc những tia nắng đầu tiên của mặt trời bắt đầu lóa dạng. Những tên thuộc hạ của Morgoth bỏ chạy trong nỗi kinh hoàng. Fingolfin cùng đoàn người phá vỡ cổng thành Angband những căn cứ địa nơi đó giờ đã hoang tàn, họ đã đóng quân tại Mithrim. Suy ngẫm về quá khứ, những người theo Fingolfin càng hận gia đình Feanor nhiều hơn, nhất là họ phải hứng chịu nhiều khổ nhục khi phải vượt qua cánh đồng băng giá.

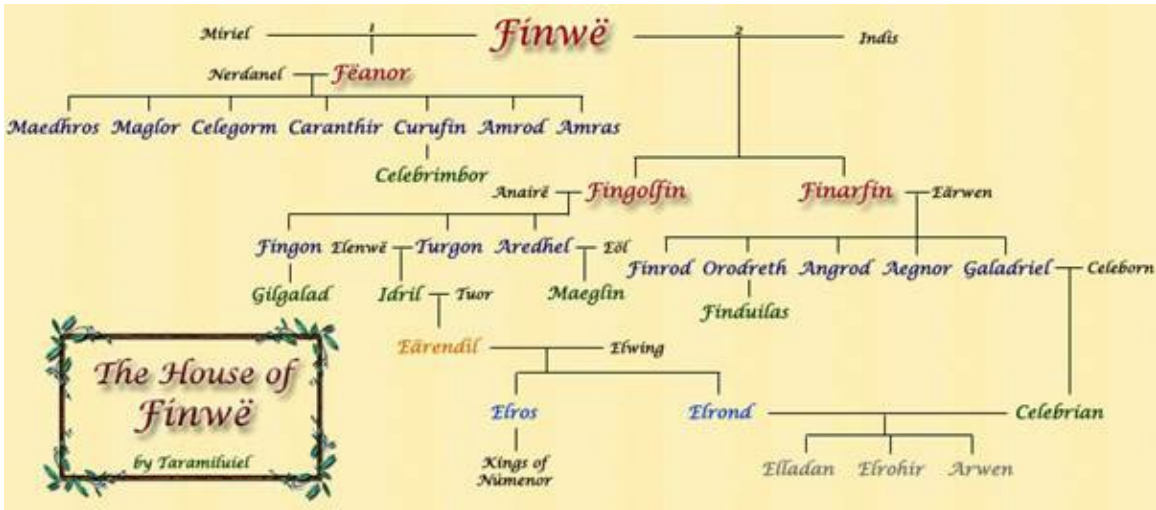
Sau khi Feanor chết, những người theo ông ta lại muốn tìm kiếm sự giúp đỡ từ đồng loài, nhưng họ lại không dám đối diện với đoàn người Fingolfin vì nỗi xấu hổ khi xưa đã bỏ rơi họ và đốt cháy hết thuyền. Nhưng Fingon, con trai trưởng của Fingolfin gạt bỏ hận thù một lòng nối lại tinh thần đoàn kết trong chủng tộc và chàng cùng với người anh họ Maedhros vốn là những người bạn thân từ thuở nhỏ. Khi hay tin Maedhros bị bắt, một mình chàng không cho ai hay biết quyết định vượt qua mọi nguy hiểm lên đường giải cứu Maedhros. Fingon tiến vào lãnh địa Thangorodrim nơi không một tia sáng nào chạm đến, tràn ngập không khí ma quái. chàng mãi tìm kiếm nhưng vẫn không tài nào tìm gặp Maedhros. Trong nỗi tuyệt vọng chàng đã cất lên bài ca chốn thiên đường Valinor, từ trong đêm tối, Maedhros nghe được bài hát và hát trả lại, và thế là chàng đã tìm gặp Maedhros nhưng không tài nào giải cứu được vì thân thể Maedhros đang bị treo trên ngọn núi cao chót vót không một ai có thể đến được. Trong nỗi đau đớn cùng cực, Maedhros van xin Fingon hãy giương cung giết chàng, và trong khi Fingon chuẩn bị đáp lại lời thỉnh cầu thì Thorondor chúa tể của Đại Bàng, sống cạnh Manwë, nhận được mệnh lệnh từ ngài đã đến và mang Fingon lên đỉnh núi cao. Tuy nhiên khi đến nơi, cánh tay Maedhros bị Morgoth trói chặt bởi tà thuật mà Fingon không có khả năng phá được. Không còn lựa chọn chàng đành chặt đứt cánh tay phải của Maedhros và giải cứu chàng.



Vết thương của Maedhros được chữa lành theo năm tháng, và danh tiếng của Fingon vang dội khắp nơi. Maedhros cầu xin lời tha thứ từ gia đình Fingolfin và nguyện trao ngai vàng lại cho họ. tuy nhiên không ít số người con khác của Feanor đồng thuận với hành động trên tuy họ không nói ra lời nào.

Sự đoàn kết của giống loài Noldor tạo nên một sức mạnh phi thường, họ khám phá các vùng đất của Trung Địa từ nam chí bắc, từ đông sang tây và cuối cùng đã khám phá ra vùng đất cường thịnh nhất Trung Địa, Beleriand nơi cư trú của Sindar

Truyện bắt đầu trở nên phức tạp với hàng tá nhân vật mà tên của họ thì na ná nhau, rất nhiều địa danh và căn cứ địa, để tiện theo dõi các bạn hãy xem qua sơ đồ phả hệ về mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình Finwe đức vua của Noldon vì rất nhiều sự kiện chính liên quan đến họ



Mình xin nói sơ qua Galadriel một nhân vật rất nổi tiếng qua bộ phim Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn do Cate Blanchett thủ vai. Galadriel là con gái của Finarfin một người em cùng cha khác mẹ với Fëanor. Galadriel mang trong mình cả hai dòng máu vương tộc của hai chủng loài Elf Noldor và Teleri, bà là cháu nội của vua Finwe dòng dõi Noldor đồng thời là chúa ngoại của Olwë dòng dõi Teleri. Ngoài ra bà còn mối quan hệ khăng khít với vua Ingwë thuộc dòng Elf tối cao Vanyar qua dòng máu bên ngoại. Bà là một trong những thành viên tham gia vào cuộc nổi dậy đến sống nơi Trung Địa dưới lời kêu gọi của Fëanor. khi Fëanor cùng các thành viên khác cùng lập lời thề về Silmarils thì bà lại chọn im lặng. Về sau bà kết hôn cùng lãnh chúa Celeborn và sống lại nơi Trung Địa và cai trị vùng lãnh thổ Lothlórien. bà biết đến với nhiều biệt danh công nương Galadhrim, Nữ thần của ánh sáng, công nương khu Rừng Vàng. Con gái của bà là Celebrían kết hôn cùng Elrond chủ nhân của Rivendell, và con gái của họ là Arwen. Như vậy Arwen sẽ gọi Galadriel là ngoại. còn về nhân vật Elrond sẽ được diễn tả chi tiết qua các phần sau.

Đức vua Thingol không thích cái ý tưởng bỗng dưng xuất hiện vô số hoàng tử Noldor đến từ phương Tây. dựa vào sự khôn ngoan của Melian, Thingol chỉ cho phép con cháu của Finarfin được cư ngụ trong vùng lãnh thổ của ngài. Vì vợ của Finarfin là Eärwen vốn là con gái của Olwë, em trai của Thingol. Angod là người đầu tiên viếng thăm Doriath nơi cư ngụ của vua Thingol thuộc vùng lãnh thổ Beleriand, chàng đã kể Thingol nghe những gì đã xảy ra với Noldor, nhưng lại che giấu những lời thề khi xưa và trận chiến kinslaying. cảm động trước những gì nghe được, Thingol cho phép Noldor cư ngụ phía bắc và phía đông quanh vương quốc của ngài nhưng không phép bất kỳ một Noldor nào sinh sống trong vùng Doriath hoặc thống trị thần dân sống trong lãnh thổ

Beleriand và không cho phép một ai tự xưng là vua.

Angrol chuyển lời nhắn của đức vua đến Noldor, những lời nói trên làm những đứa con của Feanor vô cùng giận dữ. Noldor sau tiến hành di dân đến các vùng căn cứ. Maedhros chọn miền đất cực bắc, trên đường di tản Caranthir gặp gỡ những người lùn râu dài lần đầu, mặc dù họ không ưa thích gì nhưng họ liên kết thành một lực lượng đồng minh vì cả hai đều có chung kẻ thù là Melkor.

Hai mươi năm sau, Fingolfin tổ chức lễ hội mời tất cả các Elves từ Beleriand đến dự, và họ vui vẻ ca hát cho hòa bình và cho thể lực của Morgoth đang suy yếu trước ánh bình minh.

Ba mươi năm sau, Finrod một trong những người con của Finarfin và là anh trai của Galadriel phiêu lưu bên dòng sông Sirion, và trong giấc chiêm bao chàng đã nghe lời thần nước Ulmo đến mách bảo. Bảo chàng hãy tìm lấy cho mình một căn cứ bí mật vững bền. Khâm phục về những hang động kỳ bí trong kỳ quan Menegroth, Finrod tìm đến Thingol nhờ ngài dạy bảo. Thingol bảo với chàng rằng vẫn còn vô số hang động dọc theo con sông Narog. và tại nơi đó Finrod đã xây căn cứ ngầm vững chắc dưới sự trợ giúp của người lùn râu dài của vùng Blue Mountains.

Khi Finrod di tản dân chúng đến sinh sống nơi lãnh địa của mình thì Galadriel đã không theo anh trai mà đi theo tiếng gọi của tình yêu bởi nàng đã yêu say đắm Celeborn, một Elves thuộc dòng tộc của đức vua Thingol. Nàng ở lại Doriath và học rất nhiều điều từ nữ hoàng Melian

Morgoth trong khi đó đã củng cố lực lượng và muốn đem ra thử nghiệm, hấn tấn công cả hai vùng lãnh thổ của Fingolfin và Maedhros nhưng nhanh chóng bị đánh bại bởi đội quân tinh nhuệ của Noldor trong chận chiến Dagor Aglareb. Người Noldor mở rộng lãnh thổ đến tận Angband và duy trì lực lượng nơi ấy đến 400 năm. Hàng trăm năm ấy cũng là thời gian hàn gắn mọi vết thương, giờ đây cả hai chủng tộc Elves Noldor và Sindar đoàn kết nhau như người chung một nhà. Mặc dù Noldor mạnh mẽ và đầy quyền năng hơn, nhưng Sindar là những người yêu chuộng thiên nhiên và là những bậc thiên tài về âm nhạc

Beleriand Và Các Vùng Lãnh Thổ



Trong phần này mình sẽ giới thiệu qua các khu căn cứ chính xung quanh Beleriand những nơi trọng tâm của cuộc chiến

Nằm ở phía xa cực bắc Beleriand, Melkor cho nâng cao những ngọn núi sắt để bảo vệ hai khu căn cứ chính của hắn là Utumno và Angband. Ở nơi đó Ba Ngọn Tháp Thangorodrim được xây dựng, Angband rất sâu thẳm với vô số ngục tối và chính bản thân các vị thần Valar cũng không hiểu rõ về nó.

Nằm về phía Tây Angband là Hithlum, một vùng đất lạnh lẽo nhưng rất màu mỡ. Người Elf Noldor đã nuôi những con chiến mã trên ngọn đồi Ard-Galen. Fingolfin và những người con của Fingon cư ngụ nơi này. Tiến về phía tây Hithlum là vùng đất Nevrast nơi thừa hưởng những cơn gió ấm áp từ đại dương, đây là nơi cư ngụ của Turgon một người con thứ hai của Fingolfin trước khi ông xây dựng vương quốc thần bí Gondolin.

Phía đông của Hithlum là vùng cao nguyên hùng vĩ Dorthonion, hướng về vùng đất màu mỡ Ard-Galen. vùng đất này được cai trị bởi Angrod và Aegnor những người em của Finrod. Như đã nói ở trên qua lời mách bảo của Ulmo, Finrod chọn lãnh địa của mình dọc theo con sông Sirion. Trên hải đảo Tol Sirion, ông cho xây dựng một tháp canh khổng lồ Minas Tirith. Dòng sông Sirion chia đôi vùng lãnh thổ Beleriand. Phía tây là vùng đất Nargothrond chạy dài đến biển, nơi đây được chặn giữ bởi lãnh chúa Círdan, một người bạn thân của Finrod. Phía Đông Beleriand kéo dài đến bên kia con sông Sirion là vùng đất hoang rộng nhất Beleriand, nơi đó là Nan Dungortheb một nơi vô cùng rừng rợn. Ở nơi đó là lãnh địa của con quái vật Ungoliant, kẻ đã cùng Melkor tiêu diệt Hai Cây dưới hình thể một con nhện khổng lồ. Con cháu nó sinh sôi giăng tơ khắp lối. Nguồn nước chảy từ nơi ấy là nguồn nước độc, một khi uống phải sẽ trở nên điên loạn và trái tim trở nên xấu xa.

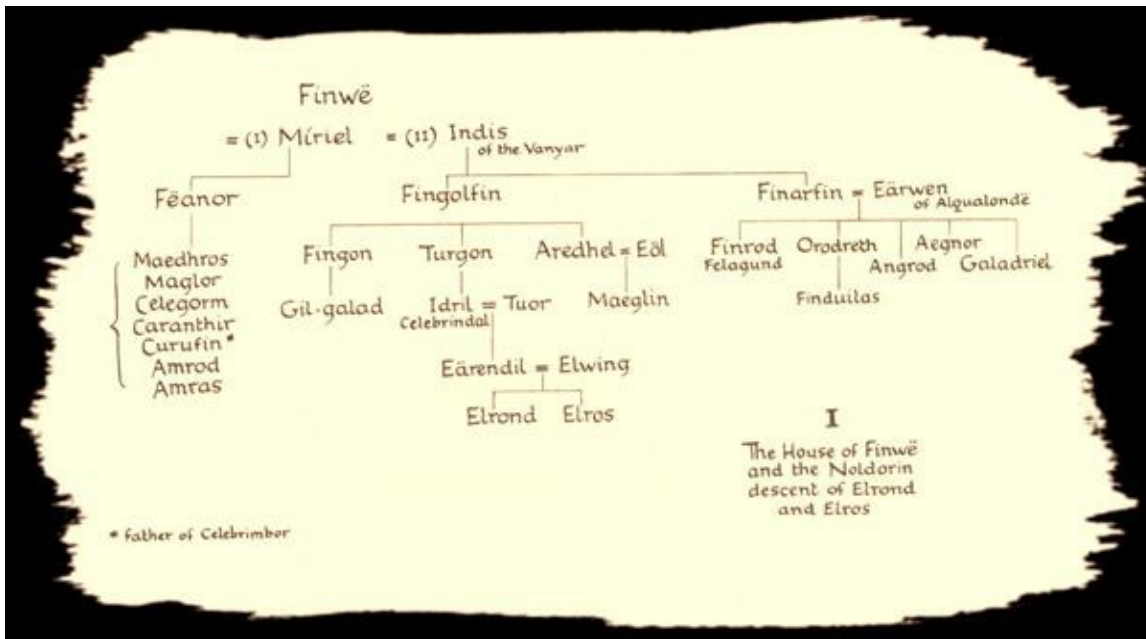
Phía Nam của Nan Dungortheb là thủ phủ Doriath nơi được bảo vệ bởi thần thông nhiệm màu của Melian, Melian đã dùng phép thuật của mình làm một vòng tròn chắn phép để bảo vệ thủ

phủ Doriath, không một ai có thể đi vào nơi ấy nếu không có sự ưng thuận của Thingol.

Phía đông Beleriand là Ossiriand vùng đất của 7 con sông, phía đông giáp ranh với Blue Moutains. loài Elves xanh (Green Elves) là chủ nhân nơi đây

Khu vực phía đông Dorthonion có lẽ là nơi phòng thủ yếu nhất bởi lẽ nó rất dằng bị tấn công. ở nơi đó những người con của Feanor cư ngụ. Maedhros cai quản phần đất cực bắc có tên March of Maedhros.

Người Noldor trên lãnh địa Beleriand



Giống như Finrod, Turgon một trong những người con của Fingonfin đã được Ulmo mách bảo trong giấc mơ để tìm đến một thung lũng bí mật. chàng đã chọn ra những người mạnh mẽ và tài năng nhất để cùng mình đi tìm miền đất hứa. Sau hơn 250 năm miệt mài xây dựng, một vương quốc thần bí đã được xây dựng, thành phố này theo ngôn ngữ Sindarin có tên gọi là Gondolin. Nằm gần dòng sông Sirion, Vị thần nước Ulmo đã dùng quyền năng để bảo vệ nó, nó được che giấu và không một kẻ lạ nào có thể phát hiện ra được nó.

Gondolin trở nên thịnh vượng, tuy nhiên lại cô lập bởi những ngọn núi bao quanh. và giờ đây nó có thể ngang tầm với Tirion trên chốn Valior. Xinh đẹp nhất vương quốc là Idril, nàng là con gái cưng của vua Turgon, nàng đẹp tuyệt trần với mái tóc vàng óng ánh.

Cũng trong thời gian đó, Galadriel cư ngụ nơi Doriath và nàng thường xuyên tâm sự với Melian, học hỏi rất nhiều điều từ bà. Nàng đã kể về những gì đã diễn ra sau khi Hai Cây bị diệt và giai đoạn Aman chìm trong bóng tối. Nàng kể về những viên ngọc Silmarils và về cái chết của Finwë nhưng không hề hé lộ một lời nào về lời thề của Feanor cũng như cuộc chiến trong

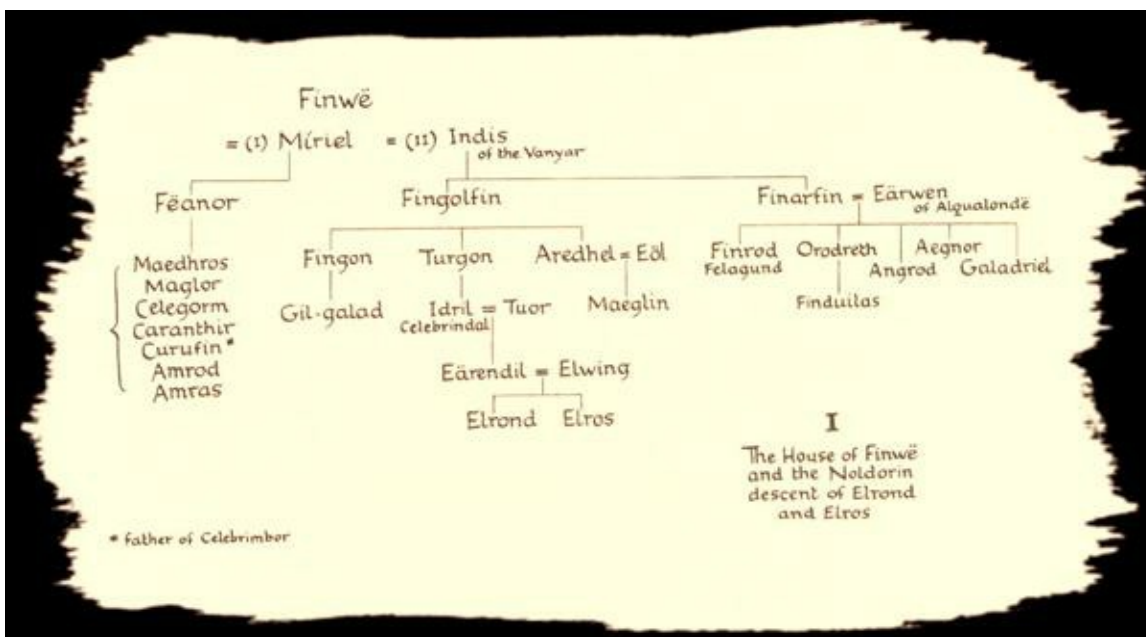
chủng tộc Kinslaying hay sự kiện Feanor đốt cháy những con thuyền tại Losgar. Melian đem mọi chuyện thuật lại cho Thingol, điều ấy làm cho ông càng vững tâm và tin rằng Noldor sẽ không bao giờ liên minh với Morgoth vì mục đích của họ đến Trung Địa là để giết hấn trả thù cho Finwë. tuy nhiên Melian cảnh báo ông về những đứa con của Feanor, vì trong thâm tâm họ bà đã nhìn thấy nhiều tà tâm mặc dù họ có biểu hiện là những chiến binh dũng mãnh, là nguồn trợ lực quan trọng để chống đối thế lực của Morgoth

Có những bí mật không bao giờ bị chôn vùi, không lâu sau đó Morgoth đã tung ra những tin đồn về những gì xảy ra với Noldor, về trận chiến Kinslaying và về lời thề của Feanor. Những người Sindar vốn rất tin vào những điều mà họ nghe, Những lời đồn trên cuối cùng cũng đến tai Thingol và ông vô cùng giận dữ.

Trong một lần những người con của Finarfin đến thăm em gái họ là Galadriel, Thingol trong cơn nóng giận tiến lại gần Finrod và chất vấn " Bàn tay người đã dính đầy máu những người anh em người, người còn mặt mũi nào đến gặp ta". Finrod không chối từ những sự kiện trên nhưng không biện minh cho mình vì chàng không muốn nói xấu những vị hoàng tử Noldor khác, những người con của Feanor. Nhưng trong tình thế đó, Angrod vốn có thâm thù với Caranthir một trong những người con của Feanor nên Angrod đã kể toàn bộ sự thật rằng gia đình Finarfin vô tội, trái lại họ là nạn nhân trong cuộc chiến và bị phản bội bởi gia đình Feanor khi phải ngậm đắng nuốt cay vượt qua cánh đồng băng giá.

Trong cơn giận dữ Thingol đã xua đuổi những đứa con của Finarfin, tuy nhiên ông đồng ý không đóng sập cánh cửa chống đối họ hay Fingolfin. Ông đã nghiêm cấm mọi người nói tiếng Quenya (ngôn ngữ của Noldor), từ đó Quenya chỉ được sử dụng bởi các hoàng tử Noldor.

Maeglin



Nàng Aredhel, con gái của Fingolfin sống cùng anh trai Turgon trong vương quốc thần bí

Gondolin, không lâu sau nàng trở nên nhàm chán với cuộc sống thiếu tự do nơi ấy. Nàng này nữ anh trai để được phép ra ngoài đến viếng thăm các người anh khác. Không mấy an tâm, nhưng dưới lời nài nỉ tha thiết của Aredhel, Turgon đã cho phép nàng đi viếng thăm anh trai của họ là Fingon. Tuy nhiên Aredhel lại có một kế hoạch khác trong đầu. nàng hướng đoàn tùy tùng đến thăm những đứa con của Feanor, những người bạn thời thơ ấu của nàng nơi chốn Aman. Trong chuyến du hành đến biên giới Doriath, trong đêm tối nàng đã thất lạc. đoàn tùy tùng chia nhau tìm kiếm nhưng vẫn không thấy bóng dáng nàng, cuối cùng họ cho rằng nàng có thể đã bị bắt hay thậm trí đã chết, trong nỗi tuyệt vọng họ mang tin xấu về đến Gondolin cho vua Turgon. Aredhel mặc dù bị thất lạc nhưng nàng lại vô cùng hoang hỉ, phóng ngựa một mình cho đến khi nàng đến vùng Himlad, vùng đất cai trị bởi Celegorm và Curufin (xem sơ đồ trên để biết họ là ai). Hai người vắng mặt, nhưng thần dân Celegorm đón tiếp nàng rất nồng hậu. Nàng ở lại, tự do đi lại, nàng đi lang thang khắp nơi vì vẻ đẹp nơi ấy, và không khí tự do bấy lâu nàng mong ước, nhưng không ngờ lại lạc vào khu rừng Nan Elmoth nơi đã được bảo vệ bởi những câu thần chú của Melian. Khu rừng đó rậm rạp với những đám cây rất cao chót vót và đám lá xanh dày đặc, ánh sáng mặt trời không xuyên qua nổi. Ở nơi đó cư ngụ Eöl một loài Elf đen, loài Elf yêu thích hoàng hôn và những tia sáng trong đêm tối.

Khi Eöl nhìn thấy Aredhel lang thang trong rừng, hắn đã dùng thần chú đánh lạc hướng nàng đến nhà... Và từ đó họ sống bên nhau. Họ có với nhau một người con trai đặt tên là Maeglin. Maeglin có vẻ bề ngoài như Noldor nhưng tính tình thì rất giống cha. Chàng rất ít nói nhưng một khi đã làm thì phải là những việc trọng đại. Chàng cùng với cha tìm đến người lùn râu dài và học hỏi rất nhiều từ họ, nhất là nghệ luyện kim.

Maeglin rất yêu thương mẹ và dòng họ bên ngoại, chàng thích nghe những câu chuyện về họ, đặc biệt là về Turgon vị vua không con nối dõi của vương quốc thần bí Gondolin và mong ước một lần đến chốn ấy. Maeglin rất mong muốn tìm gặp những người Noldor khác nhưng lại bị cha nghiêm cấm, thế là mối quan hệ của họ dần dần rạn nứt. Khi Eöl đi dự buổi tiệc Trung Hạ của những người lùn, Maeglin đã thuyết phục mẹ trở về Gondolin. Họ nói dối với những người hầu của Eöl là họ đi thăm những người con của Feanor. Khi trở về Eöl cứ ngỡ vợ và con bị người của Curufin bắt nên đã tìm đến Curufin chất vấn, Curufin đã vô cùng giận dữ và mắng rằng "vợ và con ngươi không còn thương yêu ngươi nữa."

Eöl trong cơn cuồng nộ khi biết vợ con trở lại Gondolin. Ông truy tìm họ và cuối cùng tìm ra dấu họ trước khi họ bước qua cánh cổng bí mật để vào vương quốc Gondolin.

Aredhel và Maeglin vô cùng sung sướng khi trở lại Gondolin, Turgon mừng rỡ khi gặp Maeglin và ngài đã trao cho Maeglin một chức vụ tối cao trong vương quốc. Maeglin rất ngưỡng mộ sự giàu có của Gondolin nhưng trên tất cả là nàng công chúa Idril kiều diễm vốn là em họ của hắn.

Trong khi đó Eöl đã vượt qua cánh cổng bí mật để vào Gondolin, tuy nhiên ông bị bắt sống bởi những tên lính canh. Họ vô cùng ngạc nhiên khi ông xưng tên và bảo là chồng của Aredhel, sau đó Aredhel đã nhận ra chồng. Từ cái nhìn đầu tiên với thành phố xa hoa Gondolin, vẻ sự tuyệt mỹ, cường thịnh của nó, Eöl càng ganh ghét Noldor hơn bao giờ hết. Mặc dù Turgon đối xử với ông ta như người trong hoàng tộc và đưa ra lời đề nghị ông nên ở lại Gondolin.

Giờ đây Eöl đã phát hiện ra lối vào bí mật của Gondolin, nhưng ông không biết được luật lệ của Turgon rằng không một ai được phép rời khỏi Gondolin nhằm bảo vệ bí mật và an toàn cho

vương quốc. Trong khi đó Eöl cố này nữ Maeglin hãy quay về với ông ta, tuy nhiên với cuộc sống giàu sang Maeglin không một chút động lòng, hắn kiên quyết ở lại và không nói một lời. Một lần nữa Turgon đưa ra cơ hội cho Eöl một là ở lại Gondolin... hoặc là phải chọn cái chết. Biết rằng không thể thoát khỏi Gondolin, Eöl che giấu phi tiêu trong áo choàng, ông phóng phi tiêu nhằm hạ sát Maeglin trước khi thốt lên " ta đã chọn con đường thứ hai và con trai ta cũng thế". Nhưng ngay lúc ấy Aradhel nhảy ra đón nhận chiếc phi tiêu để hy sinh cho con trai mình. Chiếc phi tiêu cắm sâu vào vai bà. Turgon ra lệnh trời Eöl và sẽ đem ra xét xử vào ngày hôm sau, Aredhel và Idril cầu xin lòng nhân từ của Turgon và xin ngài tha mạng cho Eöl. Nhưng trong đêm đó, Aredhel đã qua đời bởi chiếc phi tiêu kia có tẩm thuốc độc, Turgon không còn tha thứ cho Eöl được nữa và đã ra lệnh ném ông ta qua bức tường thành của Gondolin. Trong tình thế đó Maeglin vẫn đứng đó và giữ im lặng. Eöl vô cùng oán hận trước sự phản bội của chính con trai mình trước khi chết.

Idril vô cùng kinh hoàng về những gì đã xảy ra, những gì mà dân tộc mình đã làm và nàng sẽ không còn tin vào một ai trong số họ. Trong khi đó Maeglin càng chiếm được lòng tin của Turgon. Maeglin ngỏ lời yêu với Idril nhưng nàng không đáp lại vì trong tim nàng không bao giờ có hình bóng của Maeglin, hơn nữa Eldar không kết hôn gần vì vốn dĩ họ là anh em họ với nhau. Trước tình yêu không được đáp trả, Maeglin trở nên xảo nguyệt và thâm độc, hắn tìm mọi thủ đoạn để có thể chiếm được nàng Idril.

Cuộc Du Hành Của Loài Người Vào Phương Tây

Finrod Felagund là Elf đầu tiên phát hiện ra loài người, trong khu rừng Ossiriand ông bị thu hút bởi những ánh sáng phát ra từ ngọn lửa của họ, lắng nghe họ ca hát, ông lặng lẽ quan sát họ rất lâu - đó là nhóm người thuộc chủng tộc Bëor (thủ lĩnh của họ là Bëor) , một trong 3 chủng tộc mà sau này sát cánh bên Elf trong nhiều trận chiến. Elf gọi họ là Edain, 3 chủng tộc đó bao gồm: chủng tộc Bëor, chủng tộc Haladin hay còn có tên khác là Haleth, và chủng tộc Marach sau này còn biết đến nhiều hơn với tên gọi Hador

Khi họ ngủ, ông tiến lại gần và nhặt lấy chiếc đàn của Bëor và dạo lên những điệp khúc thần tiên, điệu nhạc làm mọi người thức giấc, họ như đang chìm vào một giấc mơ thần thánh bởi trong điệu nhạc kia Finrod đã phát họa lên hình ảnh thần tiên nơi chốn Aman, những vị Valar thần thánh, những điều mà con người chưa từng biết đến.

Và rồi họ xem Finrod như là vị chúa tể của họ, và mãi mãi về sau trung thành với gia đình Finarfin. Bëor biết rất ít về nguồn gốc của Noldor, vì sao họ đến Trung Địa hay tại sao họ lại không muốn quay lại chốn thiên đường kia.

Trong quá khứ, ở phần lãnh thổ đen tối bên kia Blue Mountains nơi ánh sáng không chạm đến, những ngày ban sơ Morgoth đã có ý định hủy diệt những gì tốt đẹp, những gì mà Illuvatar và Valar dàn công gây dựng. Hắn dụ dỗ con người theo hắn và chống đối lại Eldar, nhưng vào lại lúc đó thế lực của Elf phương bắc lại trở nên cực thịnh, và Morgoth phải bỏ chạy khi kế hoạch của hắn chưa được hoàn thành.

Từ Bëor, Finrod biết được loài người có số lượng rất đông, họ đang vượt hay đang chờ đợi để vượt qua ngọn núi Blue Mountains. Vùng đất nơi con người cư ngụ trở nên xáo trộn bởi họ đốn cây, giết dã thú, do đó Những người Elves Xanh rất mừng khi Felagund giúp đỡ loài người vượt núi đến sống nơi vùng khác. Thế là họ đến các vùng đất của Amrod and Amras, một vùng đất sau này còn được biết đến với tên gọi Estolad.

Bëor thỉnh cầu Finrod để được theo ông đến sống tại Nargothrond như chư hầu. ông sống suốt cuộc đời còn lại tại nơi ấy và không bao giờ trở lại Estolad.

Không ít lâu sau, những người còn lại cũng vượt núi: người Haladin cư ngụ tại Thargelion và người Marach thì sống gần những người Bëor, họ trở nên rất thân thiết. Người Elf rất tò mò về những người con nối tiếp của Illuvatar, họ đến chiêm ngưỡng và thường gọi họ là Edain. Họ được đức vua Fingolfin hoan nghênh và cho phép sinh sống trên các vùng lãnh thổ của Noldor. Từ đó rất nhiều người phục vụ cho Elf và di cư vào mảnh đất của họ.

Vào lúc ấy, đức vua Thingol của Doriath lại có một giấc chiêm bao kỳ lạ, ông mơ về sự du hành của loài người, và tin rằng đó là điềm dữ, báo trước rằng con người sẽ là giống loài gây nên tai họa và nguy cơ cho Doriath. Ông ra lệnh không cho phép người phạm trần nào được đặt chân đến Doriath, kể cả gia đình Bëor. Thêm vào đó ông còn khuyên những vị hoàng tử Noldor nên tập trung hoàn thành nhiệm vụ của mình hơn là lo những chuyện bao đồng. Nhưng Melian đã từng báo trước với Galadriel rằng sẽ có một người phạm trần trong gia đình Bëor đến Doriath, và sau này sẽ có một bài hùng ca về nó, mọi người sẽ nhắc về nó vì sự kiện đó đã làm thay đổi toàn bộ lịch sử Trung Địa.

Rất nhiều vị anh hùng từ loài người đã chiến đấu dũng mãnh, họ đồng minh cùng Eldar trong nhiều trận chiến chống lại Morgoth, có thể kể là Bereg thuộc gia đình Bëor và Amlach thuộc gia đình Marach. Nhưng không ít trong số họ lại chạy theo danh vọng, ham mê ánh sáng của vàng bạc, ham muốn những gì vượt xa tầm tay mà dẫn đến những điều xấu xa. Bereg khởi động chiến tranh mà hậu quả là vô số sinh mạng Elves. Amlach được cho là người đã phát ra lời nói xấu xa rằng "Elves có tội với con người bởi con người đã bị lừa gạt qua những câu chuyện về những vị thần, về chúa tể hắc ám. Mục đích của họ là khống chế loài người. Những câu chuyện về Valar, về chốn thiên đường Valinor, và cuộc chiến ở phương bắc chỉ là do Elves thêu dệt ra." Rất nhiều người đã tin vào lời nói trên và đã lánh xa Eldar.

Nhưng sau này Amlach khẳng định ông không bao giờ đưa ra những lời xấu xa trên, và cho rằng đó là do chúa tể hắc ám Morgoth ám hại, kể mà sau này ông gọi là "bật thầy về nói láo". Ông du hành vào phía bắc và đầu quân cho Maedhros.

Trong suốt thời gian này, người Haladin vẫn ở lại Thargelion. Morgoth thấy trước mắt không tài nào chia rẽ được sự liên minh giữa Người và Elves nên hắn đã cho Orc tấn công vào Haladin. Dũng cảm nhất trong số người Haladin là Haldad, ông đã chiến đấu oanh liệt, xây dựng nhiều chiến hào quanh sông để bảo vệ phụ nữ và trẻ em. Nhưng cuối cùng ông cũng hy sinh cùng với những đứa con bên cạnh. Ngay lúc bọn Orc tấn công vào thành, những người Elf Caranthir đến giải cứu kịp thời. Caranthir thấy được sự can đảm của con người nên đã trao cho nữ thủ lĩnh Haleth vùng đất của mình để họ tự vệ. Nhưng Haleth rất kiêu ngạo và không muốn người của mình bị ràng buộc mất tự do nên đã từ chối lời đề nghị trên. Họ rời khỏi Estolad

vượt qua trăm ngàn hiểm nguy và phải trả cái giá thật đắt để đến được Dorath, vào sống trong khu rừng Brethil.

Khu rừng Brethil thuộc về sự cai trị của đức vua Thingol, Finrod cố gắng thuyết phục Thingol và kể cho ông nghe về hành trình đầy gian khổ và sự mất mát mà người của Haleth phải hứng chịu để đến được nơi này. Ông khuyên đức vua cho phép họ ở lại để canh giữ giao lộ Teiglin và ông đã đồng ý.

Những vị chúa tể Eldar biết được con người không thích bị giống loài khác cai quản nên đã tặng cho họ nhiều mảnh đất để họ xưng vương. Nổi tiếng nhất trong số người đó là Hador, người được Fingolfin cho phép cai quản Dor-lómin, và Boromir thuộc gia đình Bëor cai quản Dorthonion.

Từ đó mối quan hệ giữa Người và Elves càng trở nên khấn khích, Morgoth không còn trở nên mạnh động. Con người không còn sợ hãi để đến vùng cực bắc lạnh lẽo và canh giữ nơi ấy.

Những người có công trong trận chiến chống lại Morgoth có cuộc sống dài lâu và thông thái hơn khi họ đến sống ở Beleriand. Người Elves vô cùng kinh ngạc khi biết được con người phải chết, và họ cũng không có đủ khả năng để biết được sau khi chết loài người sẽ về đâu.

Sự suy sụp của lãnh địa Beleriand và cái chết của Fingolfin

Fingolfin, đức vua của Noldor muốn thử sức mạnh quân sự vì ngài cảm nhận được hoà bình không còn tồn tại được lâu, trong khi những người con của Feanor là Arngod và Aegnor nhiệt tình ủng hộ, nhưng còn nhiều người không đồng tình với ý định trên bởi họ vẫn còn yêu cuộc sống yên bình.

Một cách bí mật, trong bóng tối Morgoth đang củng cố lực lượng, sau nhiều thế kỷ hoà bình, khói lửa bắt đầu lan tràn, nhiều người Noldor bị bắt và thiêu chết.

Vùng đất Ard galen trù phú ngày nào nay trở nên cằn cỗi, những đỉnh đồi Dorthonion và Ered Uwethrin phải đối mặt với Angband đang bùng bùng trong lửa đỏ, những đám khói đen dày đặc lan tỏa khắp không trung.

Trận chiến thứ tư, trận chiến Sudden Flame (Dagor Bragollach) phá huỷ nhiều hải lý quanh Angband, và rất nhiều Nodor, Sindar và người bị giết. Số còn lại phải trốn đến phía nam Beleriand, Doriatg và Nargothrond. Angrod và Aegnor đã hy sinh trong trận chiến, ngay cả Finrod cũng gần như mất mạng, nhưng may mắn ông được cứu sống bởi Barahir của nhà Bëor'. Từ đó Finrod thề kết nối thâm tình với Barahir và sẵn sàng giúp đỡ khi họ cần đến, ông trao chiếc nhẫn cho Barahir để chứng minh cho những gì mình hứa. Hy sinh trong trận chiến còn có Hador, chúa tể vùng Dor-lómin và con trai ông ta.

Trong các người con của Feanor mặc dù không ai chết nhưng chỉ Maedhos là còn giữ được lãnh thổ. Himlad cũng tan nát và Celegorm và Curufin bỏ chạy đến Nargothron để nhờ sự che chở của Finrod Felagund.

Khi nhận được tin thất thủ của những đứa con Feanor và về cái chết của Angrod và Aegnor,

Fingolfin tin rằng Noldor đã thua cuộc, một mình ngài đi đến trước cửa thành Angband và thách đấu Morgoth trong cuộc so tài một mất một còn. Đây cũng là lần cuối cùng Morgoth bước chân qua khỏi cánh cổng ấy. Một mình hắ không sợ bất kỳ Valar nào huống chi một Fingolfin, nhưng bị Fingolfin sĩ nhục, gọi hắ là tên vô lại và bật thầy của dối trá, hắ đã chấp nhận lời thách đấu.

Hắ cố dè nát đức vua Noldor với vũ khí Grond, một chiếc búa khổng lồ của thế giới ma quái, nhưng Fingolfin luôn né tránh được, đồng thời còn làm trọng thương Morgoth đến 7 lần. 7 lần trọng thương là 7 lần hắ kêu la thẳm thiết làm chấn động bọn lâu la Angband. Nhưng cuối cùng Fingolfin kiệt sức và chao đảo bởi những lỗ thủng mà Grond đã tạo ra. Morgoth dùng chân đạp vào cổ họng Fingolfin, nhưng với sức lực cuối cùng Fingolfin đã chặt đứt bàn chân của hắ. Sau khi Fingolfin chết, Morgoth ra lệnh ném xác ông cho bầy sói đói, nhưng Thorondor chúa tể Đại Bàng đến đúng lúc và mổ vào mặt Morgoth, và tha xác Fingolfin qua muôn trùng ngọn núi để đến thành trì Gondolindin. nơi đó Turgon đã lập mộ bia cho cha. Vết thương của Morgoth không bao giờ lành, từ đó hắ đi khắp khiểng một chân và mang theo vết thẹo trên khuôn mặt suốt đời.



Barahir cố thủ Dorthonion nhưng cả 12 tráng sĩ theo ông đều bị hạ. Những người còn sống sót bao gồm Beren con trai ông, 2 người cháu và 9 người hầu. Họ bị săn lùng như dã thú. Phụ nữ và trẻ em thì theo Elmeldir vợ Barahir đến Brethil.

Hai năm sau cuộc chiến Sudden Flame, Sauron thủ lĩnh tay phải của Morgoth lật đổ Orodeth và phá hủy ngọn tháp canh Minas Tirith và quần đảo quanh nó, sau này chốn ấy gọi là đảo Chó Sói (Tol-in-Gaurhoth) bởi nơi ấy Sauron đã lập nên một tinh binh chó sói hùng mạnh. Orodeth chốn thoát về Narothrond.

Thuộc hạ của Morgoth tự do đi lại trên lãnh thổ Berlerriand, và chúng bắt rất nhiều Elves hoặc lan truyền những lời dối trá mật ngọt để dụ dỗ con người, mặc dù thế rất ít người nghe theo lời hấn.

Haladin trong khi đó canh giữ khu rừng Brethil với sự giúp sức của Beleg Strongbow và Sindar. Sống cùng với Haladin có hai nhân tài là Húrin và Huor, với niềm nhiệt huyết và sức mạnh trai

trẻ họ tham gia vào trận chiến và chiến đấu dũng mãnh. Trong một lần tham chiến, dưới làn sương mù mật họ đi lạc vào Crissaegrim. Thorondor chúa tể Đại Bàng đã đến và mang họ đến vương quốc thần bí Gondolin. Tại nơi ấy Turgon đón tiếp họ nồng hậu và họ đã học hỏi rất nhiều điều từ Elf. Turgon một lòng muốn giữ họ lại một phần là do luật lệ, nhưng hơn tất cả là do ông rất yêu mến họ. Tuy nhiên Húrin và Huor mong muốn quay về để được chiến đấu bên cạnh mọi người. Bởi họ không biết lối vào Gondolin vì khi được Thorondor mang đến họ đã bị bịt mắt nên không biết chính xác vị trí của Gondolin, cho nên cuối cùng Turgon cũng cho phép họ ra đi trong nỗi buồn vời vợi. Cả hai thề sẽ giữ kín bí mật và không tiết lộ cho một ai về sự hiện hữu của Gondolin. Tuy nhiên sự mất tích của hai người rất được mọi người quan tâm và bàn tán, và tin tức ấy rồi cũng đến tai Morgoth.

Từ tin tức của hai người, Turgon biết được sự tấn công của Angband, nhưng ông không thể đem quân yểm trợ vì biết rằng Gondolin mặc dù cường thịnh nhưng vẫn chưa phải là thời cơ, và hiện tại không phải là đối thủ của Angband. Ông đã bí mật gửi thuộc hạ dùng thuyền đến phương Tây, tìm kiếm sự trợ giúp của Valar, nhưng giờ đây lối về Aman đã bị chặn, không ai trong số họ tìm ra lối vào. Morgoth biết được những tin trên và rất e ngại khi biết Finrod và Turgon còn sống, tuy nhiên hẳn không biết họ đang ở đâu và thế lực họ như thế nào.

Cuối cùng dưới sự trợ giúp của loài Người thế lực của Noldor dần dần hồi phục, họ chiếm lại những vùng đất bị mất. 7 năm sau trận chiến thứ tư, Orcs tiếp tục tấn công Hithlum và giết chết Galdor chủ nhân vùng Dor-lómin, và rất có thể chúng sẽ tiêu diệt luôn đội quân của Fingon nếu họ không có sự trợ giúp từ những thủy binh từ chiến thuyền của lãnh chúa Círdan. Hurin sau đó trở thành chủ nhân mới của Dor-lómin và là người dẫn đầu gia đình Hador. Chàng kết hôn cùng Morwen. Các bạn sẽ gặp lại anh hùng Hurin trong phần "Những đứa con của Hurin", cái này Toikien viết luôn nguyên quyển "The Children of Húrin."

Chuyện Tình Beren Và Luthien

Đã có nhiều câu chuyện chia ly, buồn đau xảy đến với chúng ta trong thời kỳ đen tối này, nhưng trong tâm tối vẫn còn mầm móng của tia hy vọng, sự ngọt ngào của tình yêu. Một trong những câu chuyện được nhớ đến nhiều nhất có lẽ là chuyện tình của Beren và Luthien, câu chuyện về cuộc đời họ đã được ca ngợi qua bài trường ca Lay of Lethian. Đó là một bài ca lâu đời nhất còn tồn tại trên thế giới này, ở đây câu chuyện sẽ được nói với vài từ và không có bài hát.

Chuyện kể rằng Barahir không muốn từ bỏ Dorthonion, vì thế Morgoth sẵn lòng ông cho đến chết, và đến khi cuối cùng chỉ còn mỗi ông cùng mười hai người đồng hành sống sót. Giờ đây khu rừng Dorthonion kéo dài đến hướng nam, len lỏi vào tận ngõ ngách của các khe núi. Ở phía đông vùng cao nguyên này có một cái hồ tên gọi Tarn Aeluin, nơi ấy hoang sơ, vô chủ và không có lối mòn, và kể cả vào thời kỳ hoà bình lâu dài vẫn không một ai đến đó sinh sống. Nhưng

đòng nước ở Tarn Aeluin trong xanh dưới ánh nắng mặt trời và nó như một tấm gương phản chiếu những vì tinh tú khi đêm đến, nó được cho rằng đã được Melian phù phép vào những ngày xa xưa. Vì thế Barahir lấy nó làm căn cứ, và Morgoth vẫn không tài nào tìm ra hành tung của họ. Nhưng những lời đồn đại về băng nhóm Barahir cuối cùng cũng đến tai Morgoth và điều đó đã làm hấn bận tâm. Hấn ra lệnh cho Sauron phải tìm mọi cách truy tìm tung tích và tiêu diệt họ.



Giờ đây trong đoàn đồng hành Barahir có một người tên Gorlim con trai Angrim. Vợ của ông là Eilinel, tình yêu của họ rất mãnh liệt và không điều xấu xa nào có thể chia cách họ. Lúc trước khi Gorlin trở về từ trận chiến, khi về lại căn nhà xưa thì vợ ông ta đã ra đi, có thể bị giết hoặc dĩ đã bị bắt đi. Ở nơi ẩn thân của Barahir, ông vẫn không an vì vẫn tin rằng vợ mình còn sống. Ông quyết định bí mật một mình quay trở lại căn nhà xưa một lần nữa, giờ đây nó hoang tàn và bao quanh là những cánh đồng và rừng, nhưng động tĩnh của ông đã bị Sauron phát hiện vì hấn đã cho thuộc hạ giám sát nơi ấy từ lâu.

Đó là vào một ngày mùa thu, khi mặt trời dần khuất bóng, khi ông đến gần nhà thì phát hiện có ánh sáng chiếu qua khung cửa, đoạn ông đến gần và nhìn vào. Ông đã thấy vợ ông Eilinel, khuôn mặt bà trông đau khổ và đói khát, nhưng khi ông rào thét tên bà thì một cơn gió lạnh bỗng nổi lên làm tắt ngọn nến, tiếng sói tru vang vọng, và có một bàn tay kẻ nào tóm lấy vai ông bất ngờ, bàn tay ma quỷ của kẻ săn mồi Sauron. Và thế là Gorlin bị bắt, chúng giải ông đến căn cứ, tra tấn ông bằng mọi cách để ông khai nơi ẩn trốn của Barahir, chịu nhiều cực hình nhưng ông vẫn không khai một lời. Cuối cùng chúng hứa với ông rằng ông sẽ được thả ra và hai vợ chồng sẽ được đoàn tụ nếu ông chịu nói ra sự thật. Có lẽ sự mong mỏi tìm lại vợ hiền đã làm lung lay ý chí, ông chấp nhận lời đề nghị. Chúng giải ông đến Sauron, hấn nói: “Ta giờ đã nghe người đồng ý hợp tác, vậy người muốn ta trọng thưởng như thế nào?”

Gorlin đáp rằng ông chỉ cần tìm gặp Eilinel và hãy thả nàng ra bởi ông nghĩ rằng Eilinel cũng đang bị giam cầm.

Sauron cười xảo trá và nói “một món quà bé nhỏ như thế thôi sao, thôi được người hãy nói đi!”

Gorlin trở nên do dự, nhưng khi ông nhìn vào cặp mắt của Sauron, như bị bỏ bùa ông mù quáng theo đôi mắt ấy, ông kể cho hắn nghe tất cả những gì mà mình biết. Sauron cười ác độc và mỉa mai Gorlin khi cho ông biết sự thật rằng vợ ông Eilintel đã chết từ lâu. “Tuy nhiên ta sẽ đáp ứng lời hứa, ta sẽ cho hai vợ chồng ngươi đoàn tụ” Sauron nói. “và ngươi sẽ đến với Eilinel, bọn ngươi sẽ được tự do”. Gorlim chết một cách thảm thiết.

Và như thế chỗ ẩn thân của Barahir đã bị bại lộ và Sauron giăng lưới chờ bắt con mồi, bọn Orcs đến trước khi bình minh chúng tấn công đột ngột và giết chết bọn họ không chừa một ai. Tuy nhiên Beren con trai Barahir đã thoát chết vì chàng được cha giao nhiệm vụ dò thám tin tức kẻ thù và hiện còn ở xa khi những điều kinh hoàng kia xảy đến.

Đêm đó khi chàng ngủ trong khu rừng, chàng mơ thấy một giấc mơ lạ, chàng thấy vô số lũ quạ đứng dưới đất dày đặc như những chiếc lá rụng quanh thân cây, những chiếc mỏ của chúng đang rò rỉ những giọt máu, và trong giấc mơ ấy Beren nhìn thấy một hồn ma vượt qua sông đến bên chàng, đó không ai khác hơn là Gorlin. Gorlin bảo chàng hãy nhanh chóng cảnh báo cho cha vì hành tung của họ đã bại lộ.

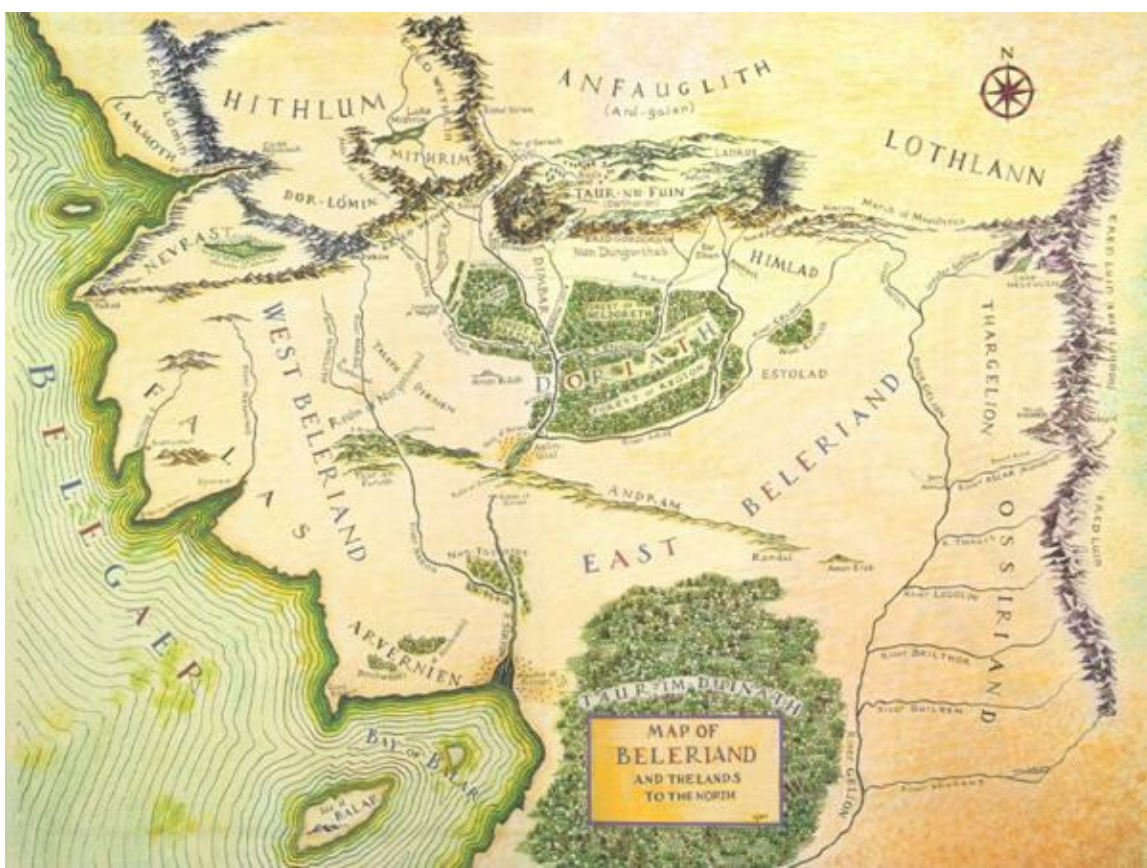
Khi Beren thức giấc, chàng vội vã trở về căn cứ của cha. khi chàng đến gần, dưới đất một lũ quạ bất ngờ bay lên và đậu trên cành cây, chúng kêu lên những tiếng kêu ma quái, nguyên rủa.

Beren chôn những mảnh xương còn lại của cha và thề sẽ trả thù. Chàng truy đuổi bọn Orc và cuối cùng đã tìm ra doanh trại bọn chúng hiện ở trong vùng đầm lầy Serech. Vì tài nghệ và chàng vốn sống trong rừng nên khi chàng đến gần chúng vẫn không hay biết. Trong bóng tối chàng trông thấy tên thủ lĩnh bọn Orc đang cầm cánh tay cha chàng như một món quà chiến thắng, ngón tay Barahir vẫn còn đeo chiếc nhẫn mà đức vua Finrod Felagund khi xưa đã ban tặng. Beren hành động bất ngờ, chàng giết chết tên thủ lĩnh và chiếm lại cánh tay cùng chiếc nhẫn và kịp thời chốn thoát, có lẽ do số phận những mũi tên bọn Orcs bắn ra đều lạc lối và không hạ được chàng.

Bốn năm trôi qua, Beren lang thang trong lãnh địa Dorthonion. Chàng trở thành bạn của các loài chim, của muôn thú và chúng giúp đỡ chàng, chỉ lối chàng, và không phản bội chàng bởi chàng không ăn bất cứ vật thể sống nào vốn không là tay sai của Morgoth. Morgoth đã treo giá cao cho kẻ nào lấy được thủ cấp của chàng hơn cả cái đầu của đức vua Fingon, nhưng bọn Orcs bỏ chạy khi chúng nghe được tâm hơi chàng, vì thế một đội quân được cử đi với nhiệm vụ truy tìm và giết chàng dưới sự chỉ đạo của Sauron. Sauron cũng mang theo Werewolves (sói), những con dã thú có linh hồn đen tối giam giữ trong thể xác tà ma.

Tất cả vùng đất giờ đây đầy rẫy ma quỷ, mọi điều tốt lành đã rời xa. Beren bị săn lùng và không còn đường thoát, cuối cùng chàng phải rời bỏ Dorthonion. Đó là vào mùa đông và tuyết bắt đầu rơi, chàng đến bên mộ cha để nói lời giả từ.

Chàng trèo lên những ngọn núi cao Gorgoroth, ngọn núi Kinh Hoàng (Mountains of Terror) và tiến vào lãnh địa của vương quốc Doriath. Chàng quyết tâm đến vương quốc thần bí nơi chưa có kẻ phàm trần nào đặt chân đến.



Cuộc hành trình về phương nam của chàng rất kinh hoàng, qua dốc đá Ered Gorgoroth, và dưới chân nó là bóng tối bao vây, bóng tối trước khi có sự xuất hiện của mặt trăng. Nằm phía xa kia là vùng đất hoang dại Dungortheb, nơi mà ma thuật của Sauron và thần thông của Melian va chạm, nó kinh hoàng và điên dại, ở đó là những con nhện khổng lồ đang sinh sống, chúng là con cháu của con nhện Ungoliant, chúng giăng những đám tơ vô hình để làm cạm bẫy vây bắt kẻ nào dại dột đặt chân đến; và còn nhiều quái vật được sinh ra nơi ấy vào thời kỳ đen tối xa xưa trước khi có sự xuất hiện của mặt trời. Không thức ăn cho người hay Elf, và ở đó chỉ có sự chết chóc. Chuyển đi đó là một trong những chuyến đi nguy hiểm nhất đời chàng, nhưng chàng không kể lại cho bất kỳ một ai. Và không một ai biết vì sao chàng có thể tìm ra lối đi, vượt qua được vùng đất mà không một Elf hay người nào dám đặt chân đến trước khi vượt vào biên giới Doriath. Và chàng đã vượt qua mê cung do Melian cài đặt nhằm bảo vệ vương quốc của đức vua Thingol.

Beren sau nhiều năm phiêu bạt cuối cùng chàng đã đến được Doriath. Vào một ngày mùa hè chàng lang thang trong khu rừng Neldoreth và vô tình bắt gặp hình bóng nàng Lúthien, con gái của đức vua Thingol và hoàng hậu Melian. Đó là khi đêm xuống, dưới ánh sáng lấp lánh của mặt trăng Lúthien nhảy múa trên đám cỏ xanh Esgalduin. Tất cả những ký ức khổ đau dường như đã rời xa tâm trí Beren, chàng như rơi vào giấc mơ, bởi Lúthien là đứa con xinh đẹp nhất trong tất cả những đứa con của Illuvatar. Nàng mặc trong người bộ áo màu xanh, một màu xanh của bầu trời không rợn chút mây, mắt nàng trong sáng như ánh sáng của những vì sao, tóc nàng đen như những chiếc bóng hoàng hôn. Như ánh sáng phản chiếu lên những chiếc lá, như những tiếng nước trong veo, những ngôi sao sáng xuyên qua đám sương mù của thế giới, và khuôn mặt nàng phát ra những tia sáng lung linh.



Nhưng nàng chợt biến mất khỏi tầm mắt Beren, chàng bỗng trở trở nên điên dại như một kẻ trúng phải bùa mê, chàng lạc lõng trong khu rừng, mệt mỏi như đã thú tìm kiếm tung tích nàng. Và trong tim chàng chợt bật lên cái tên Tinúviel, có nghĩa là chim sơn ca, hay con gái của

Hoàng Hôn theo ngôn ngữ Elf-Xám. Bởi chàng không biết tên gọi nào khác của nàng, trông thấy nàng từ xa như những chiếc lá trong cơn gió của mùa thu, như những ngôi sao tận trên đỉnh đồi khi đông đến, và dường như có xiềng xích nào đó đang trói buộc chân chàng.

Vào thời gian khi hoàng hôn đến, Beren đến gần bờ suối và Lúthien đang nhảy múa trên ngọn đồi xanh, và bất ngờ nàng cất cao giọng hát. Bài hát nàng xuyên thấu trái tim Beren, một bài hát phá tan những cánh cổng của màn đêm và mang đến giọng nói cho những vì sao buồn bã, như thấy được mặt trời từ phía sau bức tường chắn của thế giới. Bài hát của nàng đã cắt đứt sự lạnh lẽo của mùa đông, dòng nước băng giá giờ cất cao tiếng hát, những bông hoa từ lòng đất lạnh nở rộ theo bước chân nàng.

Như chợt tỉnh cơn mê chàng gọi tên nàng, réo gọi cái tên Tinúviel vang dội cả khu rừng. Lúthien chợt dừng bước trong tò mò, nàng không còn chạy nữa và Beren đến bên nàng. Nhưng khi nàng nhìn vào đôi mắt Beren, nàng chỉ thấy được trong đó là sự chết chóc và khổ đau, nàng vượt khỏi tầm tay và biến khỏi mắt chàng.

Beren nằm bơ vơ dưới đất trong nỗi sầu khổ, như một kẻ đã bị giết một lần bởi cả hạnh phúc và khổ đau, chàng rơi vào giấc ngủ như rơi vào khoảng không của chiếc bóng, chàng thức giấc trong lạnh lẽo như hòn đá cô đơn và trái tim chàng như tan nát khi không tìm thấy hình bóng Lúthien.

Lang thang trong tâm trí như một kẻ mù loà, tìm kiếm trong tuyệt vọng một bàn tay âu yếm, một bàn tay nâng đỡ chàng, giữ lấy những tia sáng đang dần mất. Chàng bắt đầu ngẫm nghĩ về số phận đắng cay của mình, và trong số phận đó có hình dáng Lúthien.

Trong cơn tuyệt vọng, Lúthien đã trở lại nơi chàng đang ngồi trong bóng tối, và dường như rất lâu trong vương quốc thần bí nàng đã nắm lấy tay chàng. Và kể từ đó nàng đến bên chàng và họ đi với nhau trong bí mật, cùng nhau qua những khu rừng từ xuân sang hạ. Và dường như không một đứa con nào khác của Illuvatar hạnh phúc như họ, tình yêu mãnh liệt như họ dù cho thời gian họ bên nhau thật ngắn ngủi.

Nhưng Daeron một nhạc công cũng đem lòng yêu Lúthien, hắn đã theo dõi và biết được cuộc gặp gỡ của nàng cùng Beren và thuật lại mọi chuyện cho đức vua Thingol. Đức vua vô cùng tức giận bởi ông yêu quý Lúthien hơn mọi thứ trên đời, ông xem trọng nàng hơn tất cả các vị hoàng tử Noldor. Giờ đây một kẻ phạm tục vốn không được mạn phép đặt chân đến nơi này lại chiếm được trái tim con gái ông.

Thingol nói với Lúthien trong buồn bã, nhưng Lúthien không tiếc lộ điều gì cho đến khi ông hứa với nàng rằng ông sẽ không giết hay bắt giam Beren. Nhưng ông đã bí mật sai người tìm cách bắt Beren và giải chàng đến như một kẻ tử tù, tuy nhiên Lúthien đã đi trước một bước đưa chàng đến diện kiến đức vua như một vị khách quý.

Thingol nhìn Beren giận dữ, nhưng Melian lặng yên không nói. “ngươi là ai” đức vua hỏi, “ngươi đến đây như một tên trộm, dám trái lệnh của ta mà đặt bước đến nơi này.”

Beren sợ hãi vì trước mắt chàng là sự lộ liễu của Menegroth cùng với sự oai nghi của đức vua Thingol, chàng không dám nói một lời. Vì thế Lúthien lên tiếng “chàng là Beren con trai Barahir, chúa tể của loài người, kẻ thù của Morgoth, những câu chuyện về họ đã được ca ngợi nhiều trong dân gian”.

“Hãy để hắn nói!” Thingol lên tiếng. “vì sao ngươi đến đây, một kẻ phạm tục bất hạnh, điều gì đã khiến người rời bỏ quê hương mà dẫn thân vào chốn này, nơi đây ta đã ra lệnh cấm không cho phép bất kỳ con người nào đặt chân đến. Ngươi có thể cho ta biết vì sao bằng vào sức mạnh của ta lại không thể trừng phạt ngươi thích đáng?”

Beren nhìn vào đôi mắt Lúthien, chàng lại nhìn sang khuôn mặt của hoàng hậu Melian, dường như những từ ngữ từ đâu bỗng thốt ra từ cửa miệng chàng. Chàng không còn sợ hãi, sự kiêu hãnh của một vị hoàng tử của loài người trở lại với chàng, chàng nói “định mệnh của tôi thừa đức vua, tôi đã vượt qua bao sóng gió, hiểm nguy để đến được nơi này, và tôi tin chắc rằng không được mấy người có đủ can đảm để vượt qua thử thách đó. Dù ở đây tôi vẫn chưa tìm được những gì mình mong muốn, nhưng lại thấy nơi đây một báu vật mà tôi có thể sở hữu suốt đời. Bởi báu vật đó hơn cả vàng, hơn cả bạc, hơn cả tất cả châu báu trên trần gian. Không phải đá, không phải thép, không phải những ngọn lửa của Morgoth, cũng không phải tất cả quyền lực của các vương quốc Elf. Tôi có thể giữ lấy báu vật mà tôi mong muốn, bởi Lúthien con gái của ngài quý giá hơn mọi thứ trên cõi đời này.”

Cung điện bỗng trở nên yên lặng đến rợn người, những người nơi ấy vô cùng sửng sốt và kinh ngạc, họ e rằng Beren đã chọc giận đức vua Thingol và chàng khó giữ được mạng sống. Nhưng đức vua nói chậm chậm rằng: “Những lời người nói ra cũng đủ cho ta giết ngươi; và cái chết sẽ đến với ngươi bất ngờ bởi ta đã không chỉ đưa ra một lời thề xuông. Những kẻ phạm tục, đê hèn như ngươi đến đây làm gián điệp để dò thám tin tức nơi này đều đáng tội chết.”

Nhưng Beren trả lời: “Cái chết ngài có thể ban cho tôi đáng hay không đáng, nhưng dưới tên của tất cả mọi người, tôi không phải là kẻ đê hèn, gián điệp, hay là một tên nô lệ. Bằng vào chiếc nhẫn của đức vua Felagund, ngài đã tặng nó cho cha tôi là Barahir một lần trong trận chiến phương bắc. Gia đình tôi sao lại không lấy được tôn uy từ dòng dõi Elf hay sao, thừa đức vua?”

Những lời chàng nói oai nghiêm và rất tự hào, tất cả cặp mắt đều hướng về chiếc nhẫn. Ánh sáng từ viên ngọc xanh phát sáng lấp lánh, báu vật của Noldor từ Valinor. Chiếc nhẫn khắc hai con rắn song sinh, mắt chúng bằng ngọc lục, và những chiếc đầu chạm nhau ngay bên dưới vương miện của những bông hoa vàng, bông hoa tượng trưng cho dòng dõi nhà Finarfin.



Đoạn Melian tiến lại gần đức vua và thì thầm những lời khuyên nhằm xua đi cơn tức giận của ngài. “đó không phải do ngài có thể quyết định hẳn sống hay chết, xin ngài hãy lưu tâm!” Nhưng Thingol lặng lẽ nhìn Lúthien và thầm nghĩ trong lòng: “Người đàn ông bất hạnh, những đứa con của những vị vua nhỏ bé với cuộc đời ngắn ngủi. Ta đã thấy chiếc nhẫn con trai của Barahir, và ta cũng thừa biết người rất can đảm để có thể vượt qua mọi hiểm nguy đến được chốn này, nhưng không vì thế mà người có thể chiếm được con gái ta. Ta muốn có được một báu vật khi xưa đã từng bị từ chối hiến dâng, ta muốn có được nó để chống lại tất cả thế lực của các vương quốc Elf khác. Ta đã nghe người nói những khó khăn, hiểm nguy không làm chùn bước chân người. Hãy nghe này! Người hãy đi đi và mang về cho ta một viên ngọc Silmaril từ trên vương miện sắt của Morgoth, chỉ có thể người mới được phép chạm đến con gái ta. Người phải có được viên ngọc ấy bởi định mệnh của Arda nằm trong tay nó.”

Những người nơi ấy đều thừa biết rằng những lời Thingol vừa nói ra chẳng khác nào đưa Beren vào con đường chết vì không một sức mạnh nào của Noldor có thể chiếm lại những viên ngọc Silmarils bởi chúng đang được đặt ngay trên vương miện sắt của Morgoth, báu vật quý báu nhất của Angband. Balrogs bảo vệ chúng, vô số gươm đao, những rào chắn khó bề vượt qua, những bức tường thành khó lòng xâm nhập cùng với tà phép kinh hồn của Morgoth.

Nhưng Beren cười và bảo rằng “có phải đức vua Elf muốn bán con gái mình để đổi lấy một viên ngọc, những thứ do bàn tay tạo ra. Nhưng nếu ngài mong muốn tôi sẽ mang nó về cho ngài. Và khi chúng ta gặp lại, trên tay tôi sẽ nắm giữ một viên Silmaril từ trên vương miện sắt, ngài sẽ không còn xem thường Beren con trai của Barahir.”

Chuyện kể rằng Beren rời khỏi Doriath và chàng đến vùng đầm lầy Sirion, trèo lên những ngọn đồi, băng qua con thác Sirion cuộn cuộn sóng trào. Chàng nhìn về hướng tây qua đám sương mù dày đặc là vùng đất Tslath Dirnen, vùng đất nằm giữa Sirion và Narog. Phía xa kia là cao nguyên Taur-en-Farroth, ngự trị trên đó là đức vua Finrod Felagund của vương quốc Nargothrond.

Vào thời điểm đó Nargothrond được canh phòng cẩn mật, mỗi ngọn đồi đều được phòng thủ với vô số cung thủ, họ vươn cung và sẵn sàng xạ tiễn giết chết kẻ lạ dám đột nhập lãnh địa, và mũi tên họ vô cùng chuẩn xác. Khi Beren đến từ phía xa, chàng cảm nhận được có mối nguy hiểm đang chờ phía trước, cầm chiếc nhẫn Felagund trong tay, chàng hô to “Ta là Beren con trai Barahir bạn của đức vua Falagund, hãy mang ta đến gặp ngài.” Các cung thủ nghe thấy đã không xạ tiễn, tuy nhiên họ chặn lối chàng và ra lệnh cho chàng chờ đợi, nhưng khi thấy được chiếc nhẫn họ quỳ trước chân chàng. Dưới ánh trăng mờ nhạt, họ đưa chàng băng qua các khu rừng, vượt qua các cổng đen và tiến vào vương quốc Nargothrond.

Beren đến diện kiến đức vua Finrod Felagund, ngài không cần nhìn đến chiếc nhẫn cũng biết được chàng thanh niên trước mặt mình là hậu duệ của Barahir. Beren kể cho ông nghe về cái chết của Barahir và định mệnh gì đã khiến xui chàng đến Doriath và nhiệm vụ chàng đang mang trong mình. Felegund nghe câu chuyện và trong lòng cảm thấy bất an, ông biết rằng lời mình hứa khi xưa giờ đã đến lúc thực hiện.

Trong lòng nặng trĩu, ngài bảo với Beren rằng “Rất rõ là Thingol muốn ngươi chết, nhưng có lẽ những gì diễn ra sẽ ngoài mong muốn của ông ta, lời thề Feanor năm xưa giờ đây một lần nữa sẽ dậy sóng, Silmarils đã bị nguyên rửa bởi những lời thề độc, những đứa con của Feanor bằng mọi giá dù có làm suy sụp toàn bộ các vương quốc Elf họ cũng phải chiếm lại bằng được Silmarils. Giờ đây Celegorn và Curufin con trai Feanor đang ở nơi đây, tuy ta là con trai Finarfin đồng thời là vua cai trị vương quốc này nhưng quyền lực của họ cũng không kém ta bởi họ có được rất nhiều người hậu thuẫn. Họ tỏ ra tôn kính và sẵn sàng giúp đỡ khi ta cần đến, nhưng đối với ngươi ta chỉ e rằng họ sẽ không có một chút lòng thương mà thay vào đó là sự căm thù một khi ngươi chiếm được Silmarils.

Felagund trước mặt thần dân kể cho họ nghe lời ông hứa khi xưa khi Barahir đã cứu mạng ông trong trận chiến khi xưa và bằng mọi cách ông phải giúp đỡ Beren hoàn thành sứ mệnh. Ngài tìm kiếm trong đám đông sự giúp đỡ của các vị tướng lĩnh. Nhưng Celegorn tiến đến, hấn rút gươm và hét “hắn là bạn hay thù, là những con quái vật của Morgoth, là Elf hay người, hay bất kỳ sinh linh nào ở Arda, bất cần luật lệ, bất cần tình thương, dù cho là địa ngục hay sức mạnh của Valar vẫn không thể giúp hắn chống lại sự săn đuổi của những đứa con Feanor một khi hắn chiếm lấy và giữ Silmarils, chỉ có bọn ta những đứa con Feanor mới có quyền giữ chúng.” Sau đó Curufin cũng lên tiếng nhưng giọng điệu nhẹ nhàng hơn, hấn nhắc nhở mọi người về mối nguy hại và sụp đổ của Nargothrond, và trận chiến Kingslayer sẽ diễn ra một lần nữa ngay trên mảnh đất này.

Họ bàn tán với nhau rằng con trai Finarfin không phải là Valar để có thể ra lệnh cho họ, những đứa con Feanor nhớ lại lời thề khi xưa và trái tim họ trở nên đen tối, họ nghĩ rằng hành động của Felagund chỉ có con đường diệt vong và đang toan tính âm mưu chiếm đoạt ngai vàng

Nargorond.

Lời kêu gọi của mình không ai đáp ứng, Felagund cảm thấy thất vọng và như đang bị bỏ rơi. Ngài tức giận ném vương miện xuống đất và thốt lên rằng “những lời các người hứa rằng sẽ trung thành với ta các người có thể quên, nhưng với ta những gì ta hứa ta nhất định phải làm dù cho ta phải chết”. Vào lúc ấy có mười người đã đứng ra và quyết theo ông lên đường, đứng đầu trong số họ là một người tên Edrahill. Edrahill nhặt vương miện lên và bảo rằng nên trao nó lại cho một vị nhiếp chính để cai quản vương quốc khi đức vua đi xa. Felagund trao vương miện lại cho em trai là Orodreth, trong khi Celegorn và Curufin không nói lời nào tuy nhiên họ mừng thầm trong bụng.

Một buổi tối mùa thu, Felagund cùng Beren và đoàn đồng hành rời khỏi Nargothrond, họ tiến đến Nargod, vượt qua con thác Ivrin. Bên dưới chân núi trong bóng tối họ trông thấy liều trại của một toán binh Orc. Trong bóng tối họ tấn công bất ngờ và giết chết bọn chúng, chiếm lấy trang phục và vũ khí. Bằng vào tài phép của mình Felagund đã biến đổi hình dạng mọi người với hình hài như bọn Orc, theo con đường họ tiến về phương bắc. Vượt qua giao lộ nằm giữa Ered Wethrin và vùng cao nguyên Taur-nu-fui. Vào lúc ấy Sauron trên toà tháp thấy có những biểu hiện bất thường khi hắn trông thấy nhóm Orcs vượt qua lãnh địa của hắn nhưng lại không dùng chân trình báo nên đã đưa binh chặn đường và thế là diễn ra trận chiến nổi tiếng giữa Sauron và Felagund. Felagund tấn công Sauron với bài hát đầy quyền năng, nhưng Sauron vốn là bậc thầy về tà thuật, trận chiến của họ được diễn tả qua sử thi Lay of Lethian như sau:

*Sauron hát lên một bài ca ma quỷ
Xuyên thấu, mở tung, dối trá
Bại lộ, không hồi phục và phản bội.
Nhưng bất ngờ Felagund chống trả
Hát vang một bài hát kiên định
Đề kháng, mạnh mẽ trên chiến trường
Giữ lấy bí mật, sức mạnh như toà tháp,
Niềm tin, tự do, và tẩu thoát.
Thay đổi và dịch chuyển hình dạng,
Vượt khỏi tù đày, phá tan rào chắn
Mở toan cửa tù, chặt đứt xiềng xích.
Tấn công, phòng thủ, một tiến, một lùi
Liên tục và ngày càng quyết liệt*

*Thần thông Sauron càng mạnh mẽ, Felagund càng phản kháng
Tận dụng tất cả phép thuật
Và thanh kiếm của Elven
Trong tâm tối họ nghe tiếng chim hót êm ái
Tiếng hót xa xa từ vương quốc Nargothrond
Cảnh vật từ xa bên kia bờ biển
Theo hướng tây, vượt xa thế giới*

*Những hòn ngọc trên bãi cát Elvenland
Lạnh lẽo bao vây, bóng tối bao trùm
Trên Valinor, dòng máu đỏ đã chảy
Trên bờ biển, nơi Noldor đã chết
Tiếng sói tru, tiếng quạ réo
Băng đá phủ đầy cửa biển
Nổi u sầu khi bị giam cầm nơi Angband
Sấm chớp liên hồi, lửa đỏ bốc cháy
Và Finrod Felangund thất thủ trước ngai vàng.*

Đoạn Sauron tước bỏ bùa phép của họ, họ hiện nguyên hình trước mặt hắc trần trụi và sợ hãi. Nhưng sauron vẫn không biết được họ là ai, đến đây với mục đích gì. Hắc đẩy họ vào hố sâu đen tối lạnh lẽo. Từ giây phút ấy luôn luôn có hai con mắt đỏ như lửa luôn theo dõi họ, một người trong số họ bị con sói dữ ăn thịt nhưng không ai phản bội đức vua.

Khi Beren bị giam trong hang tối, Lúthien cảm thấy bất an, trong lòng nặng trĩu nàng tìm đến Melian để xin dạy bảo. Từ Melian nàng biết được Beren hiện bị giam trong ngục tối Tol-in-Gaurhoth và không còn cơ hội nào để giải thoát. Lúthien biết rằng không còn ai trên đời này có thể đến để giải cứu chàng nên đã quyết định lên đường. Nàng tìm đến Daeron để xin hắc giúp đỡ, nhưng một lần nữa hắc đem mọi chuyện thuật lại cho đức vua Thingol. Sau khi nghe những lời của Daeron, Thingol lo lắng không yên nên đã ra lệnh cho xây một căn nhà gỗ giam giữ Lúthien.

Không xa từ cổng chính Menegorth, một cây sồi khổng lồ đứng sừng sững, nó là cây to nhất, có tuổi thọ lâu đời nhất trong khu rừng Neldoreth. Cây sồi khổng lồ này có tên gọi Hírilorn, nó có ba thân cây, tất cả đều cứng cáp, trơn trượt và cao chót vót. Phía trên những thân cây, một căn nhà gỗ được xây và đó là nơi giam giữ Lúthien. Thang đã bị lính canh tháo xuống và họ chỉ sử dụng nó khi mang những vật cần thiết cho nàng.

Chuyện kể rằng Lúthien đã dùng phép thuật biến tóc mình dài ra, nàng dùng nó đan thành một chiếc khoác đen tàn hình, một chiếc áo che dấu vẽ đẹp của nàng như một chiếc bóng, nó đồng thời cũng chứa đựng câu thần chú gây mê. Những mảnh tóc còn lại nàng đan thành một sợi dây đôi, dùng nó cùng với chiếc áo nàng chốn thoát khỏi Doriath.



Vào lúc đó Celegorn và Curufin đi săn, họ đi săn vì Sauron lúc nào cũng cảnh giác và hấn cho nhiều sói đến dò thám khu đất của người Elf. Vì thế họ cũng mang theo những con chó săn. Thủ lĩnh của bầy chó săn theo Celegorn có tên gọi Huan. Nó không sinh ra ở Trung Địa mà đến từ cõi thiên đường Aman. Vị thần Orome đã ban tặng nó cho Celegorn từ thời xa xưa trước khi ma quái đến tàn phá Valinor. Huan đã theo chủ nhân tha hương đến Trung Địa và nó một lòng trung thành với Celegorn. Vì thế nó cùng chung số phận với Noldor và chịu lời nguyện của vị thần Mandos. “Cái chết sẽ đến với nó nhưng phải đến khi trên thế giới xuất hiện loài sói hùng mạnh nhất.”

Chính Huan đã phát hiện ra Lúthien, nàng mặc trong người chiếc áo khoác, bay lững lờ như một chiếc bóng dưới đám cây khi Celegorn và Curufin đang nghỉ chân gần biên giới phía tây Doriath. Không vật gì có thể thoát khỏi ánh mắt cũng như khứu giác của Huan, không một phép thuật nào có thể qua mặt được nó vì nó không bao giờ ngủ dù ngày hay đêm. Nó mang nàng đến cho Celegorn, và Lúthien biết được người đối diện mình là hoàng tử của Noldor, kẻ thù của Morgoth nên trong lòng mừng thầm. Nàng xưng danh tánh và cởi bỏ áo khoác. Vẻ đẹp của nàng biểu lộ dưới ánh nắng mặt trời làm cho Celegorn trở nên ngớ ngẩn. Hấn dùng lời lẽ mật ngọt để nói chuyện cùng nàng, hứa sẽ giúp nàng bằng mọi cách nếu như nàng đồng ý theo hấn về đến Nargothrond. Hấn không biểu lộ chút gì hay biết về cuộc hành trình của Beren và tỏ ra ngạc nhiên khi nghe nàng kể về câu chuyện của Beren.

Họ ngừng săn bắn và trở về Nargothrond, và cũng nơi ấy Lúthien cũng biết rằng mình bị lừa

gạt. Họ chiếm lấy áo khoác của nàng, và không cho phép nàng vượt khỏi những cánh cổng nếu không có sự đồng ý của Celegorm và Curufin. Giờ đây tin rằng Beren và Felagund đã trở thành tù nhân và khó lòng tẩu thoát, chúng âm mưu xung vương bằng cách chiếm đoạt Lúthien và buộc đức vua Thingol phải gả nàng cho Celegorm. Điều đó đồng thời làm tăng sức mạnh cho họ và họ sẽ trở thành những vị hoàng tử hùng mạnh nhất của Noldor. Họ không muốn lấy lại Silamrils bằng vũ lực hay chiến tranh nếu chưa tiêu diệt tất cả các vương quốc Elf. Orodreth không có đủ sức mạnh để chống đối họ vì họ đã âm thầm đầu độc trái tim mọi người nơi ấy. Nhưng Huan con chó săn lại có một trái tim nhân hậu, nó thương mến Lúthien ngay từ lần đầu gặp gỡ và u buồn vì nàng bị giam cầm. Nó thường đến thăm nàng và thường nằm trước cửa, nó cảm nhận được tà ma đang đến gần Nargothrond. Lúthien thường nói chuyện với nó trong lúc cô đơn, kể cho nó nghe về Beren vị hoàng tử của loài người, làm bạn cùng muôn thú và các loài chim; và Huan hiểu hết những gì nàng nói bởi nó có khả năng hiểu tất cả các ngôn ngữ của muôn loài. Tuy nhiên nó chỉ được phép nói chuyện đúng ba lần trước khi chết. Giờ đây nó lên một kế hoạch nhằm giải cứu Lúthien, khi đêm đến nó trộm lấy chiếc áo khoác và mang đến cho nàng. Lần đầu tiên nó nói chuyện, đưa ra lời chỉ dẫn để nàng tẩu thoát. Cùng nhau trong bí mật nó đưa nàng thoát qua con đường bí mật, họ chạy cùng nhau tiến về hướng bắc. Bỏ qua sự kiêu hãnh, nó cho phép Lúthien cưỡi trên người. Do đó họ đi với tốc độ kinh hoàng bởi Huan nhanh nhẹn và không biết mệt mỏi.



Trong hang tối Beren và Felagund nằm đấy, tất cả mọi người trong đoàn đồng hành giờ đã chết, nhưng Sauron muốn giữ lại Felagund vì hắn thấy được ông có khí phách phi phàm. Nhưng khi con sói tấn công Beren, còn sức lực còn lại Felagund làm đứt dây trói và chiến đấu cùng nó. Ngài giết nó bằng tay không nhưng bản thân mình cũng bị thương trầm trọng. Ngài nói với Beren lời sau cùng: “Giờ ta sẽ đi và yên nghỉ rất lâu ở phía xa bờ biển Aman. Và không biết bao giờ ta mới có thể trở lại trong hình hài Noldor, và cũng có nghĩa là cho đến sau này dù sống hay chết chúng ta sẽ không còn gặp nhau bởi định mệnh người và Elf rất khác biệt. Xin tạm biệt!

Ngài chết trong bóng tối, trong toà tháp Tol-in-Gaurhoth, toà tháp vĩ đại mà khi xưa chính bản thân ngài đã xây. Thế là đức vua Finrod Felegund, vị vua yêu quý của của dòng dõi Finwe đã ra đi, nhưng ngài đã hoàn thành tâm nguyện, giữ trọn lời thề. Beren ngồi bên xác chết ngài trong đau khổ.

Vào lúc ấy Lúthien đã đến, đứng trước chiếc cầu dẫn vào hòn đảo của Sauron, nàng hát vang bài hát, một bài hát mà không có bức tường đá nào có thể ngăn chặn. Beren nghe thấy, cư ngỡ mình trong mơ, những vì sao chiếu sáng trên đỉnh đầu chàng, và trên cành cây chim sơn ca đang hót líu lo. Chàng hát trả lời bằng một bài hát thử thách, chàng cầu nguyện cho Bảy Vì Sao trên bầu trời, bảy vì sao hình trăng khuyết của Valar đang treo lơ lửng ở phương bắc như một dấu hiệu cho sự sụp đổ của Morgoth. Tất cả sức lực rời bỏ chàng, chàng rơi vào bóng tối.

Nhưng Lúthien nghe thấy, nàng hát vang một bài hát khác mạnh mẽ hơn. Tiếng sói tru, hòn đảo rung chuyển. Sauron đứng trên toà tháp, đầu óc hấn suy tính trong đen tối và hấn mỉm cười độc ác khi nghe được tiếng hát của nàng vì hấn biết được nàng chính là con gái của Melian. Huyền thoại về sắc đẹp và giọng hát của nàng đã vượt xa biên giới Doriath, và hấn nghĩ rằng sẽ bắt sống nàng và dâng hiến cho chúa tể hắc ám Morgoth.

Hắn sai một con sói vượt qua cầu tìm bắt nàng, nhưng Huan đã âm thầm giết nó. Và lần lượt Sauron gửi những con sói khác, chúng đều bị Huan giết sạch. Cho đến khi Sauron ra lệnh cho Draugluin, một con dã thú hung tàn, già nua và tàn ác, chúa tể các loài sói của Angband. Và thế là diễn ra trận đấu kịch liệt, tàn khốc giữa Huan và Draugluin, trận đấu diễn ra rất lâu nhưng cuối cùng Draugluin chạy thoát trở về toà tháp và chết dưới chân chủ nhân nó. Trước khi chết nó nói; "Huan đang ở đây!". Giờ Sauron đã biết rất rõ những gì đã xảy ra, về sự xuất hiện của chó săn chốn Valinor, và hấn nghĩ rằng sẽ đích thân hấn ra đối phó.

Hắn biến hình thành một con sói khổng lồ, một con sói hùng mạnh nhất đã từng bước đi trên trái đất. Hắn tấn công như vũ bão, như một bóng ma. Nổi kinh hoàng chột đến với Huan và nó nhảy sang một bên. Sauron nhảy đến tấn công Lúthien và nàng bất tỉnh khi nhìn vào đôi mắt như lửa đỏ của hấn. Nhưng trước khi ngã xuống nàng quăng chiếc áo trước mắt hấn làm cho hấn choáng váng, một cơn mê thoáng qua trong đầu óc hấn. Đoạn Huan phóng đến, và đó là trận đấu giữa Huan và con sói Sauron, tiếng sói tru vang dội cả các ngọn đồi, vượt qua các bức tường thành Ered Wethrin đến các thung lũng ở phía xa.

Nhưng không ma thuật, không thần chú, cũng không nanh vuốt, nọc độc, hay sức mạnh của dã thú nào có thể khuất phục được Huan chó săn từ Valinor. Nó cắn kẻ địch ngay cuống họng và giữ không cho hấn trốn thoát. Sauron chuyển đổi hình dạng từ sói sang rắn hổ mang, từ quái vật sang hình dáng ban đầu nhưng tuyệt nhiên không thoát khỏi nanh vuốt của Huan trừ khi hấn rời khỏi thể xác. Và không lâu nữa linh hồn hấn sẽ rời khỏi thể xác đen tối, nhưng Lúthien đến và bảo với hấn rằng "ngươi sẽ bị lột trần từ thể xác bằng xương thịt này, linh hồn sẽ run rẩy trở về bên Morgoth, và nơi đó linh hồn trần trụi sẽ bị tra tấn bởi sự khinh miệt và cơn thịnh nộ của Morgoth, sẽ bị đốt cháy bởi đôi mắt của hấn trừ khi ngươi trao lại cho ta quyền năng thống trị hòn đảo này."

Sauron cuối cùng đã chịu khuất phục, và Lúthien lấy quyền năng thống trị hòn đảo và tất cả sinh linh nơi ấy, Huan đã thả Sauron ra. Ngay lập tức hấn biến thành hình dạng ma cà rồng, như một đám mây đen lướt dưới ánh trăng, khi hấn bỏ chạy những giọt máu đen chảy từ cổ

họng nhỏ từng giọt trên đám cây, hắt trốn và ẩn thân nơi Taur-nu-Fuin trong nỗi kinh hoàng. Đoạn Lúthien đứng trước cầu, nàng đọc thần chú làm lung lay những bức tường đá, cánh cổng mở tung. Tất cả tù nhân trong hang tối được giải thoát, mắt họ nhoè nhạt dưới ánh sáng của mặt trăng bởi họ bị nhốt trong hang tối từ rất lâu. Nhưng nàng vẫn không tìm thấy Beren, nàng cùng Huan tìm chàng khắp hòn đảo và cuối cùng thấy chàng bên xác chết của Felagund. Nỗi khổ đau vẫn còn đây, và chàng không nghe thấy tiếng bước chân của Lúthien. Nghĩ rằng chàng đã chết, nàng chạy đến ôm lấy chàng và rơi vào bóng tối của lãng quên, nhưng Beren đã trở lại với thực tại, họ nhìn nhau đăm đăm và ánh sáng mặt trời cũng bắt đầu ló dạng. Họ chôn xác đức vua Felagund trên ngọn đồi cao ngay trên hòn đảo của ngài khi xưa, Ngôi mộ xanh của đức vua Finrod con trai Finrarfin, thánh thiện nhất trong tất cả các vị hoàng tử Elf. Cho đến khi mảnh đất được làm lại, đại dương bị phá huỷ, nhưng Finrod cùng với cha là Finarfin sẽ một lần nữa bước đi dưới những đám cây trên vùng đất Eldamar.

Beren và Lúthien được tự do một lần nữa, họ đi cùng nhau dưới những đám cây, hạnh phúc bên nhau và dù mùa đông đang đến nhưng vẫn không làm họ buốt giá, những bông hoa nở rộ dưới bước chân Lúthien, bầy chim đang hót líu lo dưới ngọn đồi tuyết. Nhưng Huan vẫn trung thành với chủ nhân và quay về bên Celegorm, tuy nhiên tình cảm giữa họ không còn được như xưa.

Có nhiều thay đổi lớn đang diễn ra ở vương quốc Nargothrond. Rất nhiều tù nhân Elf được giải cứu từ hòn đảo của Sauron. Họ than khóc cho cái chết của đức vua Felagund và bảo rằng một người con gái dám làm những chuyện mà những người con của Feanor không dám nghĩ đến. Nhiều người đã đổi thay ý nghĩ, họ căm phẫn anh em nhà Feanor hơn là sợ hãi họ, trái tim họ dần hướng về dòng dõi gia đình Finarfin và tuân theo mệnh lệnh đức vua Orodreth. Nhưng Orodreth không muốn thấy thêm máu đổ, không muốn chứng kiến dòng tộc chém giết lẫn nhau nên đã tha mạng cho Celegorm và Curufin nhưng lại đuổi họ khỏi vương quốc. Ông thề rằng sẽ không còn chút tình thương nào nữa giữa Nargothrond và những đứa con Feanor từ đây và mãi mãi về sau.

“Thì cứ như thế đi!” Celegorm nói, một sự hờn căm trong đôi mắt hắt nhưng Curufin chỉ mỉm cười. Họ lấy ngựa và bỏ đi như một ngọn cơn bão. Nhưng không ai muốn đi cùng họ, kể cả những người thuộc dòng dõi Feanor. Vào lúc đó con trai Curufin là Celebrimbor cảm thấy xấu hổ trước hành động của cha nên quyết ở lại Nargothrond, nhưng Huan lại trung thành đi theo chủ nhân của nó. Họ cưỡi ngựa theo hướng bắc và dự định nghỉ chân khi đến gần Dimbar, dọc theo biên giới phía bắc Dorath tìm đường đến Himring nơi Maedhros anh trai họ đang sống. Giờ đây Beren và Lúthien đang lang thang trong rừng Brethil và họ đang đến gần biên giới Doriath. Nhưng Beren chợt nhớ đến lời mình đã hứa, Lúthien giờ đã an toàn cũng là lúc họ chia tay. Lúthien không muốn phải xa Beren thêm một lần nào nữa và bảo rằng: “chàng phải chọn giữa hai con đường Beren ạ: từ bỏ lời hứa và cùng nhau chúng ta sống cuộc đời phiêu bạt khắp nơi trên trái đất này; hoặc chàng giữ trọn lời hứa và thử thách cùng số phận, chống đối lại thế lực hắc ám dưới ngai vàng đen tối của hắn. Nhưng dù chàng chọn con đường nào, em vẫn theo chàng và chúng ta sẽ sống chết có nhau”.

Vào lúc đó, Celegorm và Curufin đã đến gần, từ xa họ đã trông thấy Beren và Lúthien. Celegorm giục ngựa tiến về hướng Beren với mục đích đẩy chàng xuống ngựa. Nhưng Curufin thúc ngựa

theo hướng khác và đoạt lấy Lúthien lên yên của hắc. Trước tình hình trên Beren nhanh chóng đuổi theo Curufin và lôi hắc ngược lại từ phía sau khiến cho cả hai lẫn lộn dưới đất. Con ngựa té nhào và Lúthien bị văng sang một bên và nằm lẫn lộn trên bãi cỏ.

Beren đã khống chế Curufin nhưng cái chết đang đến gần chàng bởi Celegorm đang phóng ngựa đến với ngọn giáo trong tay. Vào giờ khắc đó Huan từ bỏ phục vụ cho Celegorm và nó nhảy đến tấn công khiến cho ngựa kinh hoàng bỏ chạy. Celegorm nguyên rửa cả ngựa và con chó săn, nhưng Huan vẫn đứng yên bất động. Cái chết đã gần kề Curufin nhưng Lúthien đã ngăn lại bởi nàng biết được hậu quả thật khó lường một khi Curufin bị giết. Beren chiếm đoạt vũ khí của Curufin, trong đó có con dao Angrist một con dao được làm bởi Telchar vùng Nogrod chém sắt như chém gỗ. Chàng lại nói “Con ngựa của người, ta sẽ giữ nó để phục vụ cho Lúthien, và ta tin rằng nó sẽ vô cùng vui mừng khi không còn phục vụ một tên chủ nhân đê hèn như người.”

Curufin nguyên rửa Beren dưới mây và bầu trời. “Người đi đi, và tìm cho người một cái chết đầy đắng cay.”. Celegorm mang em trai bỏ đi trên cùng một con ngựa, nhưng khi họ phóng đi Curufin cảm thấy nhục nhã và căm phẫn, lấy cung tên của Celegorm hắc giương cung bắn lại họ với mục đích giết chết Lúthien. Huan nhảy đến đỡ lấy một mũi tên trong miệng, nhưng Curufin bắn thêm một lần nữa và Beren hứng trọn mũi tên thay cho Lúthien.

Và chuyển kể rằng Huan đuổi giết anh em nhà Feanor, họ bỏ chạy trong kinh hoàng. Khi nó trở về mang theo một lá thảo dược mà nó tìm thấy trong rừng cho Lúthien. Với lá cây cùng và tài phép của mình Lúthien đã chữa lành vết thương cho Beren và cùng nhau họ quay về Doriath. Nhưng khi đến đó, một lần nữa Beren bị chi phối bởi lời thề và tình yêu, biết được rằng Lúthien giờ đã an toàn dưới sự chăm sóc của Huan nên ngày hôm sau trước khi mặt trời mọc chàng đã lên ra đi khi Lúthien còn say ngủ trên bãi cỏ.

Chàng chạy về hướng bắc với tất cả sức lực, đến ngọn đồi Sirion, biên giới Taur-un-Fuin và nhìn sang vùng đất hoang Anfauglith và thấy phía xa kia là đỉnh đồi Thangorodrim. Chàng giờ đơn độc và biết rằng thời khắc của số phận đã đến, chàng hát vang một bài hát trong giờ phút biệt ly, cầu nguyện cho Lúthien và ánh sáng của thiên đường, chàng tin rằng đã là lúc chàng xa rời cả tình yêu và ánh sáng. Đây là một phần trong lời bài hát:

*“Tạm biệt trái đất ngọt ngào và bầu trời phương bắc
và nơi đây mãi mãi yên lành
và nơi đây với vòng tay âu yếm
dưới mặt trăng, dưới mặt trời,
Lúthien Tinúviel
Xinh đẹp hơn những gì người đời có thể diễn tả
Dù thế giới có bị tàn phá
Tất cả chôn vùi vào chốn hư không
Trở về cát bụi, bình minh, trái đất, đại dương
Nhưng tình yêu ta dành cho Lúthien là vĩnh cửu.”*

Chàng hát thật to, không màn đến ai nghe nhưng Lúthien đã nghe bài hát của chàng và hát lại trả lời. Nàng vượt qua khu rừng tìm kiếm trong tuyệt vọng. Huan một lần nữa cho nàng cưỡi trên người và họ lần theo dấu vết của Beren. Huan biến đổi hình dạng thành con sói Draugluin,

và Lúthien biến thành con dơi Thuringwethil kẻ đưa tin của Sauron, cùng nhau họ tiến về hướng bắc. Những móng vuốt sắt kinh dị của họ, họ chạy đi trong hình hài ma quái vượt qua Taur-nu-Fuin và vạn vật kinh hãi bỏ chạy trước mặt họ.



Beren trông thấy họ từ xa và chàng tự hỏi bởi chàng đã nghe được giọng hát của Tinúviel, nhưng Lúthien và Huan đã hiện lại nguyên hình và Lúthien chạy đến bên Beren. Thế là Beren và Lúthien lại gặp nhau lần nữa tại nơi hoang dã của khu rừng. Rất lâu chàng lặng thinh không nói, vừa mừng vừa lo lắng không yên, chàng khuyên Lúthien nên quay trở về. “Ta phải giữ lời thề với cha nàng” Beren nói “và ta thà bị xử tử nơi Menegroth còn hơn là đưa nàng đến nơi đen tối của Morgoth.”

Và đây là lần thứ hai Huan lên tiếng, nó đưa ra lời khuyên cho Beren rằng “Người có thể thay đổi số phận, sống cuộc sống lưu vong và tìm kiếm yên bình trong chuỗi ngày còn lại cùng Lúthien. Nhưng nếu người không từ bỏ cái chết, thì Lúthien cũng thế, hơn là chết một mình nàng sẽ cùng người đối đầu với thử thách trong tuyệt vọng, nhưng không gì là chắc chắn.” Ta không thể đưa thêm lời khuyên nào nữa cũng như không thể theo người con đường phía trước. Vì trái tim ta đã cảnh báo ta biết những gì đang ngụ nơi cánh cổng phía trước vô cùng u ám đối với ta. Có lẽ sau này trên đường về Doriath chúng ta sẽ gặp nhau thêm lần nữa. Beren biết được chàng không thể chia cách Lúthien dù con đường phía trước có ra sao, chàng không còn khuyên nàng từ bỏ những gì nàng mong muốn. Bởi lời khuyên của Huan cùng phép thuật của Lúthien, chàng biến thành con sói Draugluin và nàng vươn dài đôi cánh của con dơi Thuringwethil. Mọi thứ trong Beren biến chuyển trong hình hài sói duy chỉ có cặp mắt của chàng, cặp mắt vẫn còn trong sáng. Chàng kinh hoàng khi trông thấy một con dơi khổng lồ đang tung đôi cánh với những móng vuốt sắt. Với tiếng hú dưới ánh trăng, chàng vượt xuống đồi và con dơi bay theo bên trên.

Họ vượt qua mọi nguy hiểm với cát bụi của đường dài trong cơn mệt mỏi và cuối cùng đã đến gần cánh cổng Angband. Màu đen tối phủ trùm con đường phía trước, con đường quanh co như rắn, cả hai bên vực với những bức tường kỳ vĩ và nghe văng vẳng đâu đây tiếng kêu thảm thiết của nhiều con thú sắp chết. Trước mặt họ là cánh cổng Angband, cánh cổng bất khả xâm phạm bởi nó được canh giữ bởi một tên thuộc hạ kinh tởm của Morogoth, nó luôn cảnh giác trước

bất kỳ động tĩnh nào dù nhỏ nhất. Có lời đồn rằng nó không giống như những loài vật đã từng sống ở Angband, vào ngày xưa những tin tức về các vị hoàng tử Elf đến Trung Địa mang theo một con chó săn từ cõi Valinor, một vũ khí oai lực của Valar. Morgoth nhớ lại con chó săn tử thần Huan, và hắn đã tìm cách đối phó. Hắn tìm ra một con chó hùng mạnh nhất trong giống loài sói Draugluin, và nuôi nó bởi chính bàn tay của hắn từ thịt tươi sống của những tù nhân Elf và người, hắn đặt một phần sức mạnh của hắn vào con dã thú. Ngay lập tức nó lớn nhanh như thổi cho đến khi nó nằm trong trong hình hài khổng lồ và đói khát dưới chân Morgoth. Ở nơi đó, ngọn lửa và sự đau đớn của địa ngục xâm nhập cơ thể nó, linh hồn nó đốt cháy như lửa thiêu, kinh hoàng, khủng khiếp và mạnh mẽ. Carcharoth hay Red Maw là tên của nó và Morgoth ra lệnh cho nó thức trước cổng canh chừng và chờ đợi Huan đến.

Giờ đây Carcharoth đã thấy Beren và Lúthien từ xa, nó cảm thấy ngờ vực bởi tin tức đến Angband rằng Draugluin đã chết. Do đó khi họ đến gần nó không cho họ tiến vào, nó tiến lại gần và ngửi thấy mùi gì lạ trong không khí. Nhưng bất ngờ với quyền năng, Lúthien biến lại nguyên hình đứng nhỏ bé trước con vật khổng lồ kinh dị Carcharoth. Nàng nâng cánh tay và đọc thần chú ra lệnh cho nó đi vào giấc ngủ: “Hỡi linh hồn đã bị lãng quên, giờ hãy rơi vào giấc ngủ, quên đi hiện tại của thể xác tà ma”. Và Carchroth đã ngã xuống như bị đánh trúng bởi một tia sét.

Beren và Lúthien vượt qua cánh cổng, tiến vào những bậc thang mê cung và cùng nhau đối phó lại kẻ thù mạnh mẽ nhất của loài người và Elf. Họ tiến đến ngai vàng của Morgoth, mọi thứ xung quanh rùng rợn và kinh hãi, những ngọn đèn lấp loé, vũ khí chết chóc và tra tấn khắp nơi. Beren nằm dưới ngai vàng trong hình hài của một con sói, nhưng Lúthien đã hiện nguyên hình bởi tà phép của Morgoth, hắn nhìn nàng chăm chú. Nàng không loạn trí bởi đôi mắt ấy và vẫn biết nàng là ai, nàng tự xưng tên và đưa ra lời thỉnh cầu phục vụ cho hắn một bài hát. Morgoth nhìn theo vẻ đẹp kiều diễm của nàng, trong tim hắn bỗng nổi lên ý nghĩ đen tối hơn bao giờ hết từ khi đặt chân đến Trung Địa. Hắn cảm thấy xốn xang với sự thèm khát dục vọng. Hắn trông theo nàng, để nàng được tự do một lúc, và trong bí mật tâm trí hắn cảm thấy thoả mãn. Bất ngờ nàng biến khỏi tầm mắt của hắn, và bắt đầu hát một bài hát vô cùng ngọt ngào, một bài hát đầy quyền năng. Hắn chăm chú lắng nghe và trở nên mù quáng trong tăm tối, hắn dõi mắt rong ruổi tìm kiếm hình bóng nàng.



Tất cả thuộc hạ của hắn đã bị bài hát quyền năng của Lúthien đưa vào giấc ngủ, tất cả ánh đèn đang nhoè nhoẹt, nhưng Silmarils trên vương miện sắt của Morgoth phát ra ánh sáng trắng xoá mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Lúthien bất ngờ xuống giọng như cơn mưa lớn đổ vào biển sâu. Nàng quăng chiếc áo thần trước mắt Morgoth, đưa hắn vào giấc mơ đen tối, đến một nơi ngoài khoảng không của vũ trụ, lạnh lẽo và cô độc nơi hắn đã từng bước đến. Bất ngờ Morgoth ngã xuống, như ngọn đồi trước trận bão tuyết, té nhào như một con sấm sét, nằm xỏng xoài trên mặt đất và mọi thứ dường như đứng yên. Beren nằm mê như đã thú, nhưng Lúthien đã lay tỉnh chàng lại và chàng trở lại nguyên hình. Chàng lấy ra con dao Angrist và cắt những viên ngọc Silmarils từ trên vương miện sắt của Morgoth. Khi chàng giữ viên ngọc trong tay, ánh sáng phát ra khắp cơ thể chàng, chàng như trở thành một ngọn đèn sáng chói, nhưng viên ngọc không làm tổn hại thân thể khi chàng chạm đến nó.

Trong tấm trí chàng muốn lấy hết ba viên ngọc của Feanor, nhưng con dao Angrist vô cùng sắc bén và những mảnh vỡ của vương miện đã cắt vào mặt Morgoth làm hấn rên rỉ và giặc mình thức giấc, tất cả thuộc hạ Angband cũng chợt tỉnh từ cơn mê.

Nỗi kinh hoàng chợt đến với Beren và Lúthien, họ bỏ chạy với mong muốn nhìn ánh sáng thêm một lần nữa trước khi chết. Nhưng khi họ tiến đến cánh cổng thì bị chặn lối bởi Carcharoth bởi nó đã lay tỉnh lại từ cơn mê, nó đã nhìn thấy họ và tiến lại tấn công.

Lúthien đã không còn đủ quyền năng để chống đối lại con sói, nhưng Beren đã che chở cho nàng. Cánh tay phải chàng giữ viên ngọc Silmaril vẫn đang phát sáng. Carcharoth trở nên do dự và sợ hãi bởi vật báu kia. “hãy rút đi, chạy đi” Beren rào thét.” bởi đây là ngọn lửa thần linh, nó sẽ đốt cháy người và tất cả tà ma”. Và chàng tấn công con quái thú với viên ngọc Silmaril trong tay.

Nhưng Carcharoth nhìn đến viên ngọc thần thánh và nó không còn sợ hãi nữa, linh hồn tà mà của nó nổi lên ngọn lửa gian ác. Bất ngờ nó cắn đứt cánh tay Beren và nuốt chửng cánh tay và viên ngọc Silmaril vào bụng. Ngọn lửa thần thánh của Silmaril đốt cháy cơ thể nó, dày xéo da thịt nó. Nó bỏ chạy trong tiếng hú thê thảm, cả thung lũng vang vọng tiếng kêu kinh dị đầy thảm thiết bởi cơn đơn đốn cùng cực của nó. Nó trở nên điên dại, chạy khắp nơi không định hướng và giết chết tất cả kẻ nào cản lối nó cho dù kẻ đó là ai. Nỗi kinh hoàng đã đến khắp nơi trong chốn Beleriand bởi sự hiện diện của con quái thú Carcharoth với viên ngọc Silmaril đang bùng bùng đốt cháy trong bụng.

Giờ Beren nằm đầy đau đớn trong mối nguy hiểm vây quanh, cái chết đang đến gần chàng bởi nọc độc của con sói đang ăn sâu vào cơ thể. Lúthien dùng miệng hút lấy chất độc, nàng dùng chút quyền năng còn lại làm dịu đi nỗi đau đớn của vết thương. Nhưng ở phía sau, sâu trong Angband, bọn lâu la đã tỉnh lại trong cơn thịnh nộ.

Và như thế là nhiệm vụ của Beren và Lúthien xem như không những đã thất bại mà còn rơi vào tình cảnh nguy nan khó lường. Vào thời khắc đó, phía xa kia trên thung lũng, ba con chim khổng lồ đang xuất hiện. Chúng bay đến phương bắc với những đôi cánh oai hùng vượt qua những cơn bão táp. Ở trên cao lãnh địa của Morgoth, chúa tể đại bàng Thorondor đã thấy được những động tĩnh bên dưới, thu hút bởi cơn điên loạn của con sói trước khi Beren ngã xuống. Ba vị đại bàng đã mang Lúthien và Beren bay qua những đám mây. Bên dưới họ nổi lên những cơn sấm chớp, ánh sáng chói loà, ngọn núi dường như sụp đổ. Lửa và khói độc từ Thangorodrim bốc cháy và bay xa đến tận các vùng khác, người Noldor ở tận Hithlum run rẩy trong sợ hãi. Nhưng Thorondor chúa tể đại bàng đã giải cứu họ và bay đi xa, tìm kiếm những lối đi của thiên đường nơi ánh mặt trời còn đang chiếu sáng và mặt trăng vẫn còn du hành qua những đám mây của những vì tinh tú.



Họ bay đến Dor-nu-Faeglith, vượt qua Taur-nu-Fuin và vùng thung lũng kỳ bí Tumladen. Không một đám mây hay sương mù nào che mờ chốn ấy, và nhìn xuống bên dưới Lúthien đã thấy từ phía xa nguồn ánh sáng trắng phát ra từ những viên ngọc xanh, ánh sáng phát ra từ vương quốc Gondolin nơi đức vua Turgon đang cư ngụ. Nhưng trong lòng Lúthien giờ rồi như tơ vò bởi Beren gần như sắp chết, chàng không nói lời nào cũng như không hề mở mắt, chàng không còn hay biết chuyện gì. Cuối cùng đại bàng cũng mang họ đến gần biên giới vương quốc Doriath. Ở nơi đó đại bàng để Lúthien bên cạnh Beren và Huan cũng đến bên nàng và cùng nhau họ chăm sóc vết thương cho Beren. Nhưng vết thương lần này của chàng không đơn giản như Curufin đã từng gây ra bởi nó đầy nọc độc từ loài ác thú của Morgoth. Rất lâu Beren nằm đấy và linh hồn chàng rời khỏi thể xác

lang thanh nơi biển giới của cõi chết, và biết được rằng sự thống khổ đang đeo đuổi chàng đến tận giấc chiêm bao. Rồi bất ngờ chàng tỉnh lại một lần nữa, thấy những chiếc lá đang che chở bầu trời, chàng lại nghe thấy một giọng hát ngọt ngào âu yếm, và ngồi bên cạnh chàng là Lúthien Tinúviel, và thế là mùa xuân lại đến.

Kể từ đó Beren còn có biệt danh Erchamion, vị anh hùng một tay. Cuối cùng chàng đã sống lại bởi tình yêu của Lúthien, cùng nhau họ đi dưới những bóng cây trong khu rừng và không muốn rời xa chốn ấy bởi họ tìm thấy nơi đó niềm hạnh phúc vô biên. Lúthien mong muốn rời khỏi thế sự của cuộc đời, cùng Beren ra đi và sẽ không bao giờ quay lại, quên đi phiền tối, quên đi danh lợi. Nhưng Beren cảm thấy bối rối trong lòng, chàng vẫn không quên lời mình đã hứa và muốn quay về Menegorth, bởi chàng không muốn làm tổn hại đến danh dự của cha chàng, và hơn nữa chàng không muốn nhìn thấy cảnh nàng công chúa Lúthien phải sống chuỗi ngày còn lại trong chốn rừng sâu và chịu mọi đắng cay của loài người, nên đã quyết định cùng nàng trở lại Doriath.

Doriath bấy giờ vắng lặng và buồn tẻ bởi nàng công chúa Lúthien đã mất tích, rất lâu họ tìm kiếm nàng trong tuyệt vọng. Và chuyện cũng kể rằng Daeron người nhạc công tài ba đã rời khỏi mảnh đất ấy và không ai còn nhìn thấy hắn nữa. Hắn đã dốc hết cuộc đời để làm nên những điệu nhạc ngọt ngào dành riêng cho những điệu múa cho công chúa Lúthien. Tình yêu đơn phương của hắn dành cho Lúthien quá tha thiết, hắn tìm kiếm tung tích nàng trong tuyệt vọng, lang thang khắp miền đất lạ, qua những ngọn đồi cao đến tận vùng đất phía đông của Trung Địa. Nơi ấy rất nhiều năm hắn than khóc trong khổ đau bên dòng nước đen cho Lúthien con gái vua Thingol, nàng công chúa xinh đẹp và thần thánh nhất trong tất cả những đứa con của Ílluvatar.

Vào thời điểm đó đức vua Thingol đã biết được rằng Lúthien đã phiêu bạt rất xa vương quốc Doraith, những tin tức bí mật từ Celegorm đến với ngài rằng Felagund và Beren đều đã chết, nhưng Lúthien thì vẫn còn đang ở tại Nargothrond, và Celegorm muốn kết hôn cùng nàng. Thingol vô cùng nóng giận với những tin tức trên, gọi người dò thám nguồn cơ và ông muốn gây chiến với Nargothrond, nhưng lại nhận được tin rằng Lúthien đã trốn thoát và giờ đây Celegorm và Curufin đã bị trục xuất ra khỏi vương quốc Nargothrond. Ông do dự bởi không có đủ sức mạnh chống lại cả bảy người con của Feanor.

Nhưng những người ông đưa đi khi đến gần biên giới phía bắc đều gặp phải mối nguy hiểm mà họ không ngờ đến, họ bị hạ sát bởi con sói hung tàn và điên loạn Carcharoth. Trong cơn điên loạn, nó chạy khắp nơi trong cơn đói khát, vượt qua Taur-nu-Fuin đến tận bên kia phía đông. Không gì có thể cản trở nó, và kể cả sức mạnh từ thần thông của Melain vẫn không làm nó chùn bước, định mệnh đã đưa đẩy nó bởi sức mạnh của viên ngọc Silmaril vẫn bùng bùng đốt cháy và dày xéo cơ thể nó. Cuối cùng nó đến khu rừng Doriath, vạn vật phải bỏ chạy trong cơn kinh hoàng. Tất cả người đức vua Thingol phái đi đều bị nó giết sạch duy chỉ có Mablung, vị cận thần của đức vua là trốn thoát và ông mang tin xấu về cho đức vua Thingol.

Trong giờ khắc đen tối đó, Beren và Lúthien đã trở về, tin tức về sự trở về của họ đã mang đến những điệu nhạc hân hoan trong lòng mọi người. Họ cuối cùng đã đến cổng Menegroth và rất nhiều người theo sau họ. Beren đưa Lúthien đến trước ngai vàng đức vua Thingol, ông nhìn Beren đầy vẻ ngạc nhiên, kẻ mà ông cứ ngỡ đã chết, nhưng ông vẫn không dành một chút tình

thương nào cho chàng bởi sự tan tác và điêu tàn mà chàng đã mang đến cho Doriath. Nhưng Beren quỳ trước mặt đức vua và nói “tôi đã quay về và đã giữ vững lời hứa, và đến đây để lấy những gì thuộc về mình.”

Thingol trả lời “Nhiệm vụ của ngươi là gì? Và đã hứa những gì?”

Beren đáp: “Tôi đã hoàn thành sứ mệnh, và một viên ngọc Silamril đã ở trong tay tôi.”

Thingol đáp; “Hãy đưa nó cho ta!”

Beren đưa tay trái ra, chàng từ từ mở từng ngón tay nhưng bên trong không có vật gì. Đoạn chàng nâng cánh tay phải; và từ giờ khắc đó chàng tự xưng là Camlost, kẻ trắng tay.

Nhưng Thingol cảm thấy xúc động trong lòng, và Beren ngồi bên trái cùng Lúthien ngồi bên phải ngai vàng, họ kể lại toàn bộ những gì xảy ra trong cuộc hành trình đầy gian nan. Tất cả mọi người cùng nhau lặng yên lắng nghe câu chuyện của họ đầy kinh ngạc.

Vua Thingol lặng lẽ nhìn Beren và cảm thấy người đàn ông này không giống như những kẻ phạm tục tầm thường, và với tình yêu của Lúthien ông thấy nó vô cùng mới lạ, màu nhiệm và mạnh mẽ, không một sức mạnh nào giờ đây có thể chia cách con gái ông với Beren. Cuối cùng ông cũng chấp nhận lời thỉnh cầu của Beren, Beren nắm lấy tay Lúthien trước ngai vàng của cha nàng.

Nhưng niềm vui không được lâu vì bóng tối đang đến gần Doriath bởi sự xuất hiện của con quái thú Carcharoth, mọi người trở nên sợ hãi, sự hiểm nguy mà nó tạo ra gây nên nỗi kinh hoàng khắp chốn. Beren nghe thấy câu chuyện về con sói và hiểu được rằng nhiệm vụ của mình vẫn chưa hoàn thành.

Ngày Carchargoth càng tiến gần Menegroth, họ chuẩn bị cuộc hành trình sẵn lòng để tiêu diệt nó. Những người ra đi bao gồm: Huan chó săn từ Valinor, Mablung cánh tay oai lực, Beleg cung thủ tài ba, Beren Erchamion và đức vua Thingol của Doriath. Họ khởi hành vào buổi sáng vượt qua con sông Eschamion. Nhưng Lúthien ở lại phía sau cánh cổng Menegroth, bóng tối bao vây nàng và cảm thấy có điều gì kinh hoàng đang chờ đợi nàng.

Đoàn người đã chuyển từ hướng đông sang bắc, theo con sông cuối cùng họ cũng đến gần con sói Carcharoth trong thung lũng đen, bên dưới là con thác Esgalduin đang âm ỉ sấm sột. Ở chân ngọn thác, Carcharoth đang uống nước để dịu đi cơn khát, nó tru lên những tiếng hú kinh dị, và từ tiếng kêu đó họ đã phát hiện hành tung của nó. Nhưng nó đã để ý sự xuất hiện của họ từ lâu, chờ đợi mà không cần tấn công họ bất ngờ. Có lẽ là trái tim gian xảo của loài sói đã thức tỉnh, và vào thời điểm nổi đau của nó đã vơi đi phần nào bởi dòng nước ngọt ngào của Esgalduin, và khi họ tiến đến tấn công nó đã nhanh nhẩu trốn thoát và ẩn mình chờ đợi. Họ canh phòng khắp nơi, bóng tối bao phủ cả khu rừng.

Beren đứng kề bên Thingol và bất ngờ họ phát giác Huan đã rời khỏi họ từ lúc nào. Bởi Huan không còn kiên nhẫn đợi chờ và nó một mình ra đi tìm kiếm và tiêu diệt con sói gian xảo kia. Nhưng Carcharoth đã tìm cách trốn tránh Huan. Nó bất ngờ tấn công đức vua Thingol, Beren ngay lập tức phóng ngọn giáo để giết nó, nhưng nó đã nhanh chóng tránh kịp và nhảy đến cắn lấy chàng. Vào lúc đó Huan đã quay trở lại và đó là trận chiến thảm khốc giữa Huan chó săn từ thiên đường Valinor và Carcharoth quái thú của Morgoth, kẻ được tạo ra nhằm mục đích tiêu diệt Huan. Không một trận chiến nào giữa sói và chó săn xảy ra như thế, phía xa bờ biển Huan nghe văng vẳng tiếng còi của vị thần Orome và những linh hồn của Valar, nhưng tiếng tru của

Carcharoth là sự căm hờn của Morgoth, tàn bạo hơn những chiếc nanh thép, những tảng đá nứt vỡ và rơi rớt từ trên cao vào tận đáy sâu của con thác Esgalduin. Nơi đó chúng chiến đấu nhau cho đến chết, nhưng Thingol không để ý để cục diện của trận đấu bởi ngài đang ngồi bên Beren, chàng đang bị thương trầm trọng và khó bề cứu chữa. Trong giờ khắc ấy, Huan đã giết được Carcharoth, nhưng cũng nơi đó trong khu rừng Doriath số phận và nhiệm vụ của nó trên cõi đời đã hoàn thành. Huan đang bị thương rất nặng, những nọc độc của Morgoth đang ăn sâu vào cơ thể. Nó đến bên Beren và lên tiếng nói chuyện lần thứ ba, nó nói lời tạm biệt cùng Beren trước khi rời khỏi cuộc đời. Beren không nói được lời nào, chàng đặt tay vuốt ve Huan, và thế là họ từ biệt nhau mãi mãi.



Mablung và Beleg nhanh chóng đến viện trợ đức vua, nhưng khi đến nơi nhìn vào những gì đã xảy ra họ quăng vũ khí sang một bên. Đoạn Mablung lấy một con dao và mổ bụng con sói, bên trong da thịt nó bị đốt cháy bởi ngọn lửa của viên ngọc thần thánh, ánh sáng Silmaril bắt đầu phát sáng khắp khu rừng. Trong sợ hãi Mablung chạm đến Silmaril và đặt nó vào tay của Beren. Beren nắm chặt nó trong tay và trao lại cho đức vua Thingol. “Giờ đây nhiệm vụ tôi đã hoàn thành.” Chàng nói, “và số phận tôi đã đến hồi kết thúc” Chàng không còn nói thêm lời nào.

Họ mang Beren con trai Barahir quay về cùng với xác chết của Huan bên cạnh, bóng tối phủ đầy khi họ trở về Menegroth. Tại gốc cây Hirilorn, cây sồi vĩ đại nơi Lúthien đã trông thấy họ chầm chậm bước về. Nàng chạy đến ôm lấy Beren, xin chàng hãy chờ đợi ở phía xa kia bờ biển tây. Beren nhìn vào đôi mắt nàng và linh hồn chàng cũng rời khỏi thể xác, anh sáng những vì sao cũng nhoè nhạt, bóng tối bao trùm Lúthien. Thế là Beren đã hoàn thành xong nhiệm vụ chiếm lấy viên ngọc Silmaril, nhưng câu chuyện trong thiên niên sử Lay of Leithian vẫn chưa đến hồi kết thúc.

Linh hồn của Beren nén lại trong căn nhà của vị thần Mandos, không muốn rời khỏi thế giới cho đến khi Lúthien đến và nói lời tạm biệt cùng chàng trước bờ biển Outer Sea, nơi ấy linh

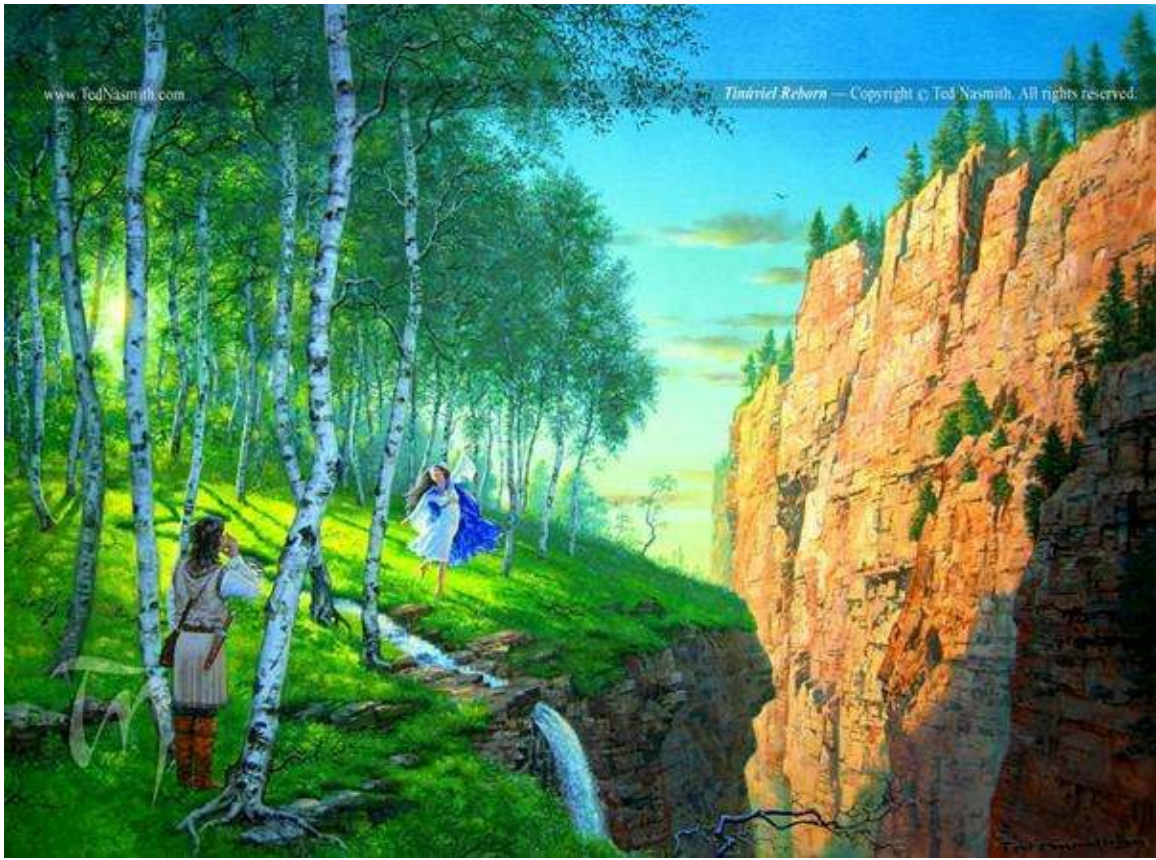
hồn con người sau khi chết sẽ đến và sẽ không bao giờ quay trở lại với cõi đời. Lúthien đã rơi vào bóng tối, và cuối cùng linh hồn nàng rời khỏi thể xác, cơ thể nàng nằm đấy như một bông hoa lìa cành, nằm bơ vơ trên bờ cỏ.

Và mùa đông đang đến, một màu xám xịt len lõi trong lòng đức vua Thingol. Nhưng Lúthien đã đến ngôi nhà Mandos, nơi dừng chân của Eldar ở phía xa bờ biển tây của thế giới. Sắc đẹp của nàng lộng lẫy hơn tất cả những gì đẹp nhất trên đời, và nỗi khổ đau của nàng hơn cả nỗi khổ đau của Valar. Nàng quỳ trước chân Mandos và hát cho ngài nghe một bài ca về mối tình ngang trái.

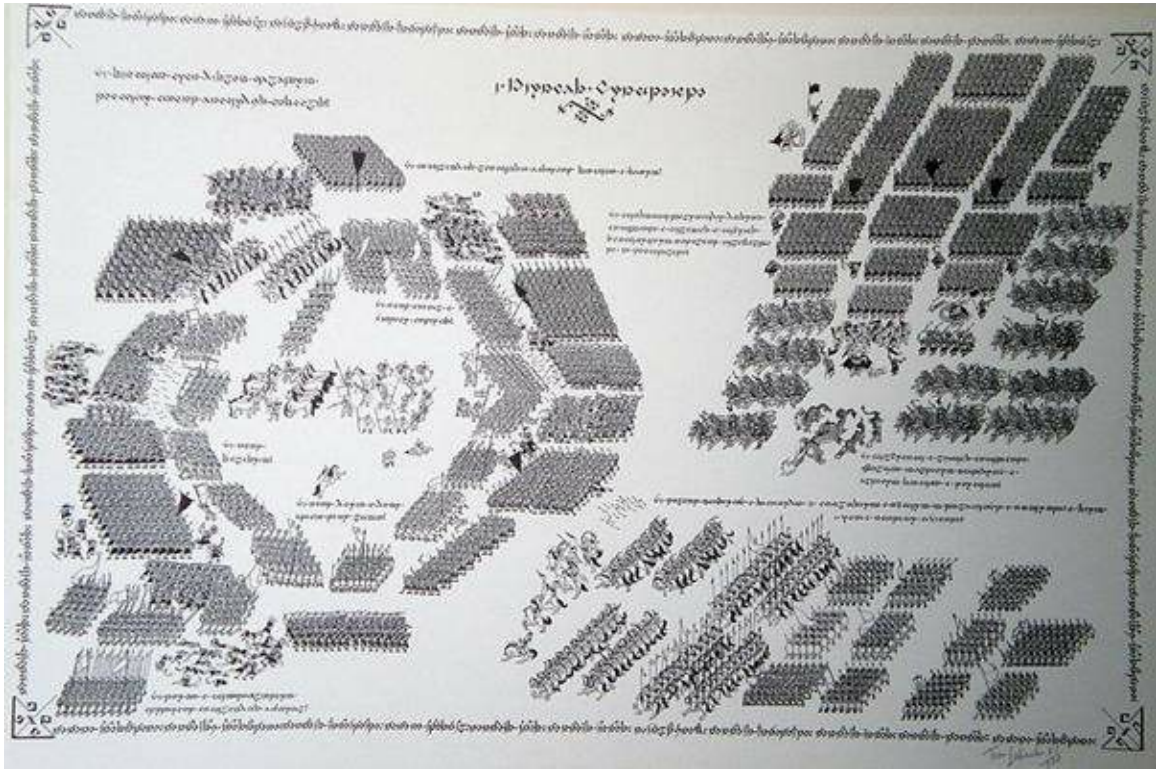
Bài hát nàng ca là một bài ca đẹp nhất mà ngôn ngữ có thể diễn tả, một bài hát khổ đau nhất mà thế giới đã từng nghe. Không thay đổi, bất diệt và nó vẫn còn được hát trên cõi Valinor vượt xa thính giác của thế giới. Valar lắng nghe trong buồn bã bởi Lúthien đã xướng lên hai lần điệu, nỗi khổ đau của Eldar và sự buồn đau của loài người, những đứa con của Illuvatar được ngài cho trú ngụ trên cõi Arda, vương quốc trái đất với vô vàn tinh tú. Lúthien quỳ trước mặt Mandos, nước mắt tuôn trào như những cơn mưa đổ trên những viên đá. Mandos cảm thấy xót xa cho số phận của họ, ngài cảm động như chưa có chuyện gì có làm thể cảm động đến thế. Ngài kêu gọi linh hồn Beren, và thế là Lúthien và Beren lại gặp nhau một lần nữa với linh hồn sau khi chết ở phía xa bờ biển tây. Nhưng vị thần Mandos không có quyền lực cai trị linh hồn của loài người, hoặc ông có thể thay đổi định mệnh của những đứa con của Illuvatar. Ngài đến tìm gặp Manwë, chúa tể của Valar người cai trị thế giới thay cho đấng Illuvatar, và Manwë tìm đến lời dạy bảo của Illuvatar trong tầm trí của ngài.

Và đây là những lựa chọn dành cho Lúthien. Bởi những công sức và khổ đau của nàng, nàng sẽ được giải thoát từ Mandos và đi đến Valimar, nơi ấy nàng sống cho đến ngày tàn của thế giới, quên đi những buồn đau mà nàng từng nếm lấy. Tuy nhiên Beren sẽ không đến cùng nàng bởi Valar không được phép giữ linh hồn chàng lại bởi đó là món quà mà Illuvatar ban tặng cho loài người. Nhưng có thêm một lựa chọn khác đó là nàng sẽ quay về lại Trung Địa, và đi cùng với nàng là Beren, ở đó họ sẽ sống với nhau một lần nữa, nhưng sẽ không chắc chắn là hạnh phúc vĩnh cửu. Lúthien sẽ trở thành kẻ phạm tục, và sẽ chịu đựng cái chết lần thứ hai, số phận của nàng sẽ như loài người sau khi chết sẽ rời khỏi thế giới mãi mãi và sắc đẹp của nàng chỉ còn là những gì trong trí nhớ của người đời.

Với số phận đó nàng đã chọn, rời khỏi vùng đất thần linh và chờ đợi dù những gì diễn ra phía trước cùng với Beren. Sự lựa chọn của nàng đã đem hai giống loài Elf và Người đến gần bên nhau và là một quyết định quan trọng có thể ảnh hưởng đến toàn bộ lịch sử của Trung Địa.



Trận chiến thứ 5: Nirnaeth Arnoediad



Chuyện kể rằng sau khi Beren và Lúthien trở về vùng đất phương bắc trong thể xác kẻ phạm trần, họ sống hạnh phúc bên nhau mãi mãi. Lúthien trở lại Menegorth để xóa tan mùa đông lạnh lẽo trong lòng cha, đức vua Thingol. Nhưng Mẹ nàng nhìn vào mắt nàng với nỗi u buồn vì bà thấy được trong đôi mắt ấy số phận mà con gái mình đã chọn, không có nỗi buồn nào hơn nỗi buồn chia cách, và trái tim của một Maiar nặng trĩu trong giờ phút biệt ly.

Beren và Lúthien ra đi tìm vùng đất cho riêng mình, họ vượt muôn ngàn hiểm nguy, không sợ đói khát, vượt qua con sông Gelion đi vào lãnh địa Ossiriand và cư ngụ trên Tol Galen vùng thảo nguyên xanh. Eldar sau đó gọi vùng đất ấy là Dor Firn-i-Guina có nghĩa là vùng đất Người Chết Trở Về. ở nơi ấy đứa con tình yêu của họ chào đời, họ đặt tên cho nó là Dior Aranel, người thừa kế của Thingol. Không người phạm trần nào còn cơ hội nói chuyện với Beren hay không một ai biết họ rời khỏi trần gian như thế nào.

Trong những ngày này, Maedhos, con trai trưởng của Feanor ưu tư nặng trĩu vì ông không có cách nào tấn công Morgoth. Tuy nhiên câu chuyện về Beren và Lúthien đã lan rộng khắp Beleriand, và ông cho rằng Morgoth không ghê gớm như ông hằng tưởng. Hắn sẽ tiêu diệt họ từng người từng người một nếu họ không đoàn kết. Maedhos bắt đầu cuộc hội nghị, cuộc hội nghị với mục đích tăng cường thế lực cho Eldar, và thế là liên minh các giống loài được thành lập, lấy tên là Union of Maedhos.

Tuy nhiên bởi lời thề Feanor năm xưa, cùng với những việc làm xấu xa đã ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch của Maedhos. Kết quả là lực lượng liên minh yếu hơn là ông thầm ước. Orodreth thề sẽ không bao giờ hành quân cùng bất cứ đứa con nào của Feanor bởi những việc làm xấu xa của Celegorm và Curufin. Tuy nhiên Gwindor con của Gulin đi lại mong muốn của Orodreth,

chàng tham gia vào cuộc chiến với mong ước trả thù cho anh chàng. Chàng mang huy hiệu nhà Fingolfin, và đi dưới ngọn cờ Fingon.

Từ Doriath rất ít người đến giúp, một lần nữa cũng bởi lời thề Feanor, anh em nhà Maedhros đã gửi thông điệp đến đức vua Thingol và nhắc nhở ông về lời thề của họ, họ đã từng thề sẽ giết chết bất cứ kẻ nào chiếm đoạt Silmarils dù kẻ đó là ai. Họ cho ông hai lựa chọn, một là trao trả viên Silmaril hoặc là trở thành kẻ thù của họ. Melian khuyên chồng nên trao trả Silmaril cho họ, nhưng dưới những lời nói hỗn xược và đe dọa của họ, Thingol vô cùng giận dữ, ông lại nghĩ đến con gái mình và Beren họ phải trả bằng máu và nước mắt để có được Silmaril. Ông lại căm thù hơn khi nghĩ đến những việc làm hèn hạ của Celegorm và Curufin. Mỗi ngày ông say đắm nhìn Silmaril, ông càng mong ước có nó lâu hơn vì trong nó chứa một ma lực mà ông không hề hay biết. Ông đáp lại họ với những lời khinh miệt, Maedhros không nói lời nào nhưng Celegorm và Curufin thì thề sẽ giết Thingol và tiêu diệt người của ông một khi họ thắng trận.

Từ đó Thingol củng cố lực lượng, tuy nhiên ông không tham chiến, và cũng không cho ai tham chiến duy chỉ có Mablung and Beleg. Với họ Thingol cho phép ra đi nhưng với một điều kiện là không được phục vụ cho anh em nhà Feanor, vì thế họ ra đi dưới ngọn cờ nhà Fingolfin.

Maedhros được sự trợ giúp của Naugrim (Người Lùn Râu Dài) từ quân lực cho đến vũ khí. Ông tập hợp tất cả anh em, giống loài, người nhà Bóre, nhà Ulfang. Ông đồng thời cũng đón nhận sự giúp đỡ của người từ phương Đông. Fingon đã từng cứu sống Maedhros, và họ là bạn thân nhau từ thuở nhỏ, họ cùng nhau bàn bạc kế hoạch tấn công Morgoth tại Hirling.

Trong khu rừng Brethil, nhà Haleth đã trang bị vũ khí sẵn sàng lên đường chiến đấu, Haldir con trai của Halmir giờ đây trở thành thủ lĩnh sau khi ông qua đời. Tin tức về trận chiến sắp nổ ra cuối cùng cũng đến vương quốc thần bí Gondolin, nơi đức vua Turgon đang ẩn thân.

Đội quân liên minh đã đánh bại Orcs tại bờ và khiến chúng bỏ chạy ra khỏi tất cả các địa phận phía bắc của Beleriand, kể cả Dorthonion giờ đây cũng được tự do. Morgoth thấy được tai họa trước mắt về sự trỗi dậy của Eldar cùng thế lực đồng minh. Hắn bàn bạc cùng thuộc hạ để tìm cách đối phó. Hắn đã gửi đi rất nhiều gián điệp để trà trộn vào kẻ thù.

Maedhros giờ đây đã tập hợp đủ thế lực của Elf, Người, và Người Lùn. Họ tấn công Angband từ đông sang tây. Kế hoạch của họ là với một đội quân tiên chiến tấn công đến Anfauglith, hy vọng lúc ấy đội quân của Morgoth sẽ ra nghênh chiến, vào thời điểm đó đội quân của Fingon từ những lối đi tắt của Hithlum sẽ đánh úp phía sau. Với kế hoạch đó họ hy vọng sẽ đè bẹp lực lượng của Morgoth. Tín hiệu họ dùng là lửa từ những hỏa đài ở Dorthonion.

Một ngày Trung Hạ, kèn trống của đội quân Eldar chào đón bình minh, phía đông là hùng binh của Feanor, phía tây thì có hùng binh của Fingon đức vua Noldor. Đoàn quân Fingon tiến vào thung lũng, khu rừng Ered Wethrin, họ cải trang cẩn thận để che mắt kẻ thù. Fingon rất tự tin chiến thắng vì đi chung với ông còn có sự đồng hành của Gwindor đến từ Nargothrond, Húrin và Huor những anh hùng của Dor-lómin, và Haldir của vùng Brethil. Fingon nhìn về Thangorodrim ở nơi ấy mây đen dày đặc, khói đen ngùn ngụt, ông biết rằng Morgoth đang vô cùng phẫn nộ. Trái tim ông nặng trĩu khi nhìn về phương đông, tìm kiếm trong vô vọng những dấu hiệu từ đoàn quân của Maedhros. Ông không biết rằng Maedhros giờ đây đang bị cản trở bởi âm mưu của Uldor (con út của Ulfang). Hắn tạo ra những tín hiệu giả về cuộc tấn công từ Angband.

Trong giây phút ấy, những tiếng la hét từ đâu vọng lại, vượt qua những ngọn gió Nam, từ thung lũng lan qua thung lũng, và Người và Elves bỗng trở nên hoan hỉ. Bởi những âm thanh kia là do hùng binh của Turgon từ kinh thành bí mật Gondolin với hơn 10 nghìn hùng binh đang âm thầm tiến tới, và đến với họ là cả một rừng gương, giáo. Khi Fingon nghe được tiếng trống từ hùng binh Turgon, em trai ông, trái tim ông trở nên vui sướng, nổi vui sướng vì gặp lại em trai trong giờ khắc sinh tử. Họ thốt lên "Utúlie'n aurë! Aiya Eldalië ar Atanatári, utúlie'n aurë!", bình minh đã đến!. Hãy nhìn nào, các anh em Eldar cùng những người cha của loài Người vì Bình Minh đã đến! và những người nghe thấy họ đáp lại "Auta i lómë!", bóng tối đã qua! bóng tối đã qua!

Giờ đây Morgoth đã biết rất nhiều về những gì họ làm, nắm rõ trong tay kế hoạch của họ. Trong giờ phút này hẳn tin tưởng vào bọn thuộc hạ có thể giữ chân Maedhros và cản trở sự tập hợp của kẻ thù, hẳn đã đưa ra một đội quân dường như hùng mạnh (thật ra chỉ một phần trong thế lực của hắn) đến Hithlum. Và chúng mặc quần áo trong màu nâu tối, che ánh sáng từ vũ khí. Do đó chúng đã đi khá xa vượt qua bãi cát Anfauglith trước khi chúng bị phát hiện.

Trái tim của người Noldor như đang bị thêu đốt vì căm thù, họ muốn tấn công kẻ thù ngay trên vùng đất trống, nhưng Húrin đã ngăn cản và nhắc họ hãy cảnh giác sự xảo trá của Morthoth, kẻ mà thế lực lúc nào cũng lớn mạnh hơn họ tưởng, và âm mưu của hắn không một ai lường trước. Mặc dù chưa có động tĩnh nào của kẻ thù, nhưng họ không còn kiên nhẫn để đợi chờ, Húrin một lần nữa khuyên họ không nên bùng bột mà hãy đợi thời cơ, hãy để bọn Orcs tấn công trước từ phía trên đỉnh đồi. Nhưng vào lúc ấy tên thủ lĩnh của đội quân Morthoth được lệnh phải rút quân bằng mọi cách có thể.

Từ tiền đồn, đội quân Fingon có thể nhìn thấy những cặp mắt của kẻ thù nhưng lại không thấy động tĩnh nào của bọn chúng. Tên thủ lĩnh của đội quân Morgoth đã cử bọn sứ giả đến, bọn chúng mang theo một món quà để thương lượng. Và món quà đó là Gelmir con trai của Gilin người từng là chủ nhân của Nargothron. Chúng bịt mắt ông lại, chúng cười nhạo "bọn ta còn nhiều tù binh như thế, nhưng muốn cứu chúng các người phải nhanh lên" sau đó chúng chặt tay, chặt chân, cuối đầu là thủ cấp của Gelmir. Hoàn cảnh trở trêu vô tình Gwindor em trai của Gelmir đã chứng kiến cảnh trên, lửa thù bùng cháy không còn bình tĩnh ông nhảy lên lưng ngựa cùng với nhiều kỵ sĩ đuổi theo truy sát bọn sứ giả. Dưới tình hình đó tất cả quân Nodlor đốt lửa, và Fingon và hùng binh tiến lên ngọn đồi tấn công kẻ thù như bão táp. Những tia sáng phát ra từ những thanh gương như những ngọn lửa trên cánh đồng lau sậy. Sự tấn công dồn dập của họ dường như phá vỡ kế hoạch của Morgoth. Đội quân Fingon tiến đến Anfauglith và phá tan cửa thành Angband. Đội quân tiền phong gồm Gwindor và Elves vượt qua cổng thành tiến lên những bậc thang, nhưng không ngờ họ lại sập bẫy và kẹt lại nơi ấy, tất cả đều bị giết duy chỉ Gwindor chúng bắt sống. Fingol không thể đến giúp kịp thời vì Morgoth xảo quyệt đã che giấu nhiều đội quân hùng hậu phía sau những cánh cửa bí mật và chờ đợi âm thầm. Giờ đây thời cơ đã đến bọn chúng tấn công như vũ bão.

Ở khu đất trống của Anfauglith, vào ngày thứ tư của trận chiến, đó là ngày bắt đầu của Nirnaeth Arnoediad, hay còn gọi là Ngày Vô Ván Nước Mắt, bởi không một bài hát, hay câu chuyện nào có thể diễn tả thảm cảnh hôm ấy.

Fingon rút quân về phía bãi cát, Haldir thủ lĩnh người Haladin đã hy sinh, cùng với ông là vô số sinh mạng của những người đến từ Brethil, và họ sẽ không bao giờ có cơ hội trở về khu rừng

khi xưa.

Ngày thứ năm, họ vẫn còn khá xa Ered Wethrinm, bọn Orcs bao vây Hithum, bình minh ló dạng niềm hy vọng đã đến khi tiếng còi của Turgon một lần nữa vang lên. Đội quân Turgon đóng quân ở hướng nam để chặn giữ Giao Lộ Sirion. Turgon đã ra lệnh không được tấn công vội, và giờ đây thời cơ đã đến, ông nhanh chóng đến trợ giúp anh trai. Họ tấn công bọn Orcs và hai anh em nhà Fingoflin đã sát cánh bên nhau, Turgon cũng gặp lại Húrin đang chiến đấu cùng Fingon. Trong khắc thứ ba của bình minh, những tiếng khèn của Maedhros vang dội và họ tấn công từ hướng đông, và dường như liên quân sắp thắng trận bởi tất cả mọi người một dạ trung hành trong khi bọn Orcs thì đang yếu thế, nhiều tên trong bọn chúng đã bỏ chạy tán loạn. Dù liên quân chỉ đưa ra tiền quân, Morgoth đã đưa ra đội quân cuối cùng của hắn từ Angband. Một đội quân quyết định thắng thua của cuộc chiến. Đội quân đó gồm chó Sói, Wolfriders, Balrogs và Rồng. Glaurung chúa tể loài rồng đã làm khiếp vía quân Eves và Người. Nhưng không phải chó sói, hay Balrog, hay rồng làm cho Morgoth chiến thắng mà chính là con người yếu ớt đã làm thay đổi cục diện trận chiến, bởi trong giờ phút ấy âm mưu của Ulfang bắt đầu phơi bày. Rất nhiều người phương Đông đã bỏ chạy bởi họ đã lớn lên trong những lời dối trá và dụ dỗ của Morgoth, Nhà Ulfang không bỏ chạy mặc khác chúng liên minh với quân Morgoth và đánh lén đội quân liên minh. Đoàn quân Maedhos giờ bị tấn công cả 3 hướng và bị đánh tan tành. Vâng như định mệnh, mặc dù họ bị thương nhưng không có người con nào của Feanor bị chết. những người còn lại của Noldor và Naugrom (người lùn) cùng nhau tìm lối thoát chạy xa về Mount Dolmed ở phía đông.



Lực lượng oai hùng chịu đựng đến giây phút cuối cùng là đội quân của người lùn râu dài Belegost. Người Lùn có sức chịu đựng hơn cả loài Elves hay con Người, và họ có thói quen là đeo những mặt nạ ghê tởm khi chiến đấu. Họ đã chiến đấu chống lại loài rồng, tên chúa tể rồng Glaurung làm rung sợ cả người và Elves nhưng với người lùn thì nó lại đang bị bao vây. Chiếc áo giáp của nó cũng không đủ sức chịu đựng những đòn tấn công dũng mãnh từ những chiếc

búa của người lùn. Trong cơn thịnh nộ, Glaurung quay sang tấn công Azahael, vị vua của người lùn. Khi nó trườn đến, với sức lực còn lại Azahael đưa ra một đoàn chí mạng vào Glaurung, ông đã đâm một nhát vào bụng nó, làm nó bị thương trầm trọng và phải bỏ chạy, những tên thuộc hạ của Morgorth cũng kinh hồn phách bỏ chạy theo nó. Những người lùn mang xác vua Azahael ra đi trong những bước chân nặng nề và ca lên bài ca bi hùng.



Trong trận chiến phía tây, Fingon và Turgon bị kẻ thù tấn công hàng hàng, lớp lớp. kẻ thù mạnh hơn nhiều so với những gì họ còn sót lại. Gothmog, chúa tể của loài Balrogs, tướng sói của Angband đã đến, hấn bao vây Fingon, và dồn Turgon và Húrin về phía vùng đầm lầy Serech. Fingon giờ còn lại một mình vì mọi người bên cạnh ông đều đã chết. Ông chiến đấu oanh liệt với Gothmog cho đến khi một tên Balrogs khác tấn công từ sau, hấn dùng cây roi lửa tấn công Fingon dồn dập. Gothmog chém Fingon với chiếc búa đen và đó là cái chết của đức vua Noldor.

Trận chiến đã bại, nhưng Hurin và những người còn sót lại của nhà Haldor vẫn một lòng chiến đấu cùng với Turgon của Gondolin, và đội quân của Morgoth vẫn không thể thắng tại Giao Lộ Sirion. Húrin nói với Turgon rằng "xin ngài hãy đi đi, ngài còn sống là còn hy vọng cho Eldar, ngày nào còn vương quốc Gondolin là trái tim Morgoth hãy còn sợ hãi", nhưng Turgon trả lời "bí mật của Gondolin không còn che giấu được lâu, một khi bị phát hiện thì đó sẽ là họa diệt vong". Húrin đáp "vâng, nhưng nếu nó có thể trụ vững thêm một thời gian, từ gia đình ngài sẽ có tia hy vọng mới cho loài Người và Elves. Đây là những lời tôi phải nói với ngài trước khi chết, dù chúng ta chia tay nhau ở đây mãi mãi, và tôi không còn cớ hội nhìn ngắm những dãy tường trắng hùng vĩ nơi chốn kinh thành Gondolin, nhưng cho ngài và cho tôi, một ngôi sao mới sẽ bắt đầu chiếu sáng, Xin tạm biệt! Và Maeglin, cháu trai của Turgon đã nghe được những lời trên, và hấn không bao giờ quên được những lời nói đó.

Turgon thảo luận cùng những người còn lại của Gondolin và Fingon để rút quân, Hai vị tướng

Ecthelion và Glorfindel chặn hai bên hông trái và phải để không một kẻ thù nào có thể vượt qua. Những người theo Húrin and Huor tình nguyện làm hậu quân vì trong tim họ không bao giờ muốn rời xa mảnh đất Northland, họ thà chết chứ không rời bỏ nó.

Sự phản bội của Uldor bị người đời nguyên rửa. những vị anh hùng cùng với những câu chuyện của họ sẽ lưu danh sử sách và sẽ mãi mãi được ca tụng cho đến ngàn sau.

Và thế là đoàn quân Turgon đã thoát về phía nam với sự giúp đỡ của Húrin và Huor, ông vượt xuống Sirion và tẩu thoát. Họ biến mất vào những dãy núi và trốn tránh cặp mắt của Morgoth. Những người còn lại của nhà Hador sát cánh bên nhau chiến đấu sinh tử cho đến khi họ đến gần vùng đầm lầy Serech, và con suối Rivil trước mặt họ, đội quân Angband dồn dập tấn công, chém giết. Con suối dường như có thêm chiếc cầu làm bằng xác chết của nhà Hador.

Vào ngày thứ sáu của trận chiến, những chiếc bóng tại Ed Wethrin càng đen tối, Huor bị tên bắn trúng vào mắt, xác những người Hador bị giết chết trên cồn cát. bọn Orc bêu thủ cấp họ và đóng cọc như những ụ vàng trong hoàng hôn.

Tất cả bị hạ, nhưng Hurin vẫn một mình vẫn chiến đấu dũng mãnh. Hai tay chàng nắm chặt hai chiếc rìu và chém kẻ thù liên tục, chiếc rìu nhuộm đầy máu đen của kẻ thù, một lần chàng chém là một lần chàng thốt lên 'Aurë entuluva!, bình minh sẽ đến! Nhưng cuối cùng cũng bị bắt sống, và đem đến Angband dưới mệnh lệnh của Morgoth. Và thế là kết thúc trận chiến Nirnaeth Arnoediad.

Morgoth đã đại thắng, và kế hoạch của hắn cũng đã đạt được, và những kẻ đã giết đồng loại của mình, phản bội Eldar làm cho mối quan hệ giữa Người và Elf trở nên xấu hơn, duy chỉ có 3 gia đình Edain là ngoại lệ. Lãnh địa của Fingon không còn nữa, những người con của Fëanor thì trôi dạt như những chiếc lá dưới cơn gió lớn, tay họ đã rã rời, chân họ đã run, họ sống trong khu rừng hoang dã dưới chân núi Ered Lindon, sống cùng loài Elves xanh của Osriand. Họ đã mất đi uy quyền của những ngày huy hoàng.

Trong khu rừng Brethil, một vài người vẫn còn sống nơi đó trong sự bảo vệ của rừng, và Hardor con trai của Haldir trở thành thủ lĩnh của họ

Còn với những kẻ phản bội đồng loại, Nhà Ulfang, Morgoth đã không ban cho họ vùng đất giàu có của Bereliand như họ mong muốn, hắn đã ép họ sống lại ở Hithunm và cấm họ rời khỏi chốn đó, và đó là món quà mà hắn tặng cho những kẻ đã phản bội đồng loại.

Những người còn lại của Eldar ở vùng Hithlum bị đưa vào những hầm mỏ, và phục dịch nơi ấy, một vài người đã tìm cách trốn thoát vào rừng sâu.

Bọn Orcs và Sói đi lại tự do trên tất cả lãnh phần phía bắc, và tiến sâu vào hướng nam của Bereliand, vượt xa đến tận Natarthen và biên giới Osirian. Không nơi đâu là an toàn, trên cánh đồng hay tận chốn rừng sâu.

Thủ phủ Dorithan của Thingol tuy nhiên vẫn bình yên, Morgoth không chú ý đến nó một phần là hắn không biết về sự tồn tại của nó, hay hắn chưa đến thời điểm cực độ của sự tàn độc. Giờ Morgoth hướng suy nghĩ về nơi Turgon cư ngụ, vì Turgon đã tẩu thoát, trong tất cả kẻ thù thì người mà hắn muốn tiêu diệt hơn bao giờ hết là Turgon. Turgon của nhà Fingolfin giờ đây là người duy nhất có đủ uy quyền để kế thừa ngai vàng của Noldor. Morgoth lo sợ và căm thù gia đình Fingolfin, bởi vì họ có mối thâm tình với vị thần nước Ulmo kẻ thù không đội trời chung với Morgoth, và cũng bởi vì vết thương mà Fingolfin đã ban cho hắn. Hơn tất cả, Morgoth e dè Turgon vì trong đôi mắt Turgon hắn nhìn thấy ánh sáng của Valar.



Nói về chuyện Hurin bị bắt sống, chàng bị giải đến trước mặt Morgoth vì hắn biết rằng chàng có mối thâm tình với Turgon và lối vào bí mật vương quốc Gindolin, nhưng Hurin đã không những không khai một lời mà còn chế giễu hắn. Vô cùng căm tức, Morgoth trói chặt hai tay Hurin trên một chiếc ghế đá và đặt nó trên một đỉnh núi cao Thangooim. Bằng ma lực hắn đưa ra lời nguyền ác độc, hắn nguyền rủa chàng, gia đình, con cháu chàng đời đời sống trong đau khổ. Hắn thốt lên những lời lẽ ác độc "ngươi hãy ngồi đây mà nhìn về những vùng đất đen tối nơi những kẻ mà ngươi yêu thương, những kẻ dám chống đối lại ta, chộc giận và xem thường sức mạnh của ta, bởi ta chúa tể hắc ám nắm giữ trong tay vận mệnh của Arda. Ta sẽ cho chúng sống vĩnh viễn trong sự đau khổ". Và chuyện kể rằng Hurin không một lời van xin tha mạng cho chàng hay cho gia đình chàng.

Nhận mệnh lệnh của Morgoth, bọn Orcs và thuộc hạ đã gom xác những người chết trong trận chiến, chúng chất xác họ giữa khu đất trống Arnaugoth, xác chết chất cao như núi, từ xa có thể nhìn. Haudh-en-Ndengin người Elves đặt tên ngọn đồi đó, ngọn đồi Chết, hay Haudh-en-Nirnaeth, ngọn đồi Nước Mắt.



Những Đứa Con Của Húrin

Morwen con gái của Baragund vốn là vợ của Húrin chủ nhân vùng Dor-lómin. Con trai của họ là Túrin. Túrin sinh ra đúng vào năm Beren lần đầu gặp Lúthien trong khu rừng Neldoreth. Giờ đây sau trận chiến Nirnaeth Arnoe-diad, Morwen vẫn sinh sống tại Dor-lómin, lúc ấy Túrin được tám tuổi, và bà đang mang thai thêm một đứa con trước khi Húrin ra chiến trận. Những ngày này là những ngày đau khổ bởi tội ác lan tràn khắp nơi, những kẻ phương Đông đến Hithlum, bọn chúng khinh thường những người Hador, chiếm đoạt nhà cửa, tài sản của họ, bắt con họ làm nô lệ. Nhưng với vẻ đẹp lộng lẫy cùng uy quyền của nữ chủ nhân vùng Dor-lómin, chúng không dám động đến bà hay gia đình bà. Chúng truyền miệng với nhau rằng bà là người đàn bà nguy hiểm, kẻ đã học được nhiều phép thuật từ người Elf. Giờ đây bà rất nghèo đói, không ai dám trợ giúp, nhưng có một người phụ nữ tốt bụng tên gọi Aerin đã âm thầm bí mật giúp đỡ, chồng của Aerin là một người phương Đông. Morwen lo sợ một ngày nào đó con trai bà sẽ bị bắt đi làm nô lệ, nên quyết định đưa Túrin đến một nơi an toàn, bà đã van xin đức vua Thingol giúp đỡ con bà bởi chồng bà vốn là bạn thân với Beren. Vào mùa thu năm ấy Morwen đưa Túrin vượt qua những ngọn đồi cùng với hai người nô bộc già nua, trao tính mạng con trai bà cho họ nhờ họ tìm đường đến vương quốc Doriath, và tìm gặp đức vua Thingol. Cũng trong năm ấy Morwen hạ sinh một người con gái đặt tên là Nieor. Túrin cùng hai người đồng hành vượt qua mọi hiểm nguy và cuối cùng đến được biên giới Doriath. ở đó họ được cung thủ Beleg tìm gặp và mang đến diện kiến đức vua Thingol. Thingol chào đón Túrin và

nhận chàng làm con nuôi để tưởng nhớ đến Hurin người mà ông vô cùng quý mến. Ông đã cử nhiều người đến Dor-lómin để tìm gặp Morwen và khuyên hai mẹ con bà đến sống tại Doriath, nhưng bà cương quyết không muốn rời khỏi căn nhà nơi mà bà và chồng sống hạnh phúc bên nhau, và trong thâm tâm bà vẫn tin chồng bà còn sống và một ngày nào đó sẽ trở lại. Trước khi họ ra đi, bà có gởi cho con trai bà một gia bảo của gia đình Hador, báu vật Dragon-helm (chiếc mũ rồng).

Chín năm Túrin sống trong cung điện của Thingol, nỗi buồn dường như vui đi phần nào.

Những năm sau đó Thingol có cử nhiều người đến thăm dò tin tức của hai mẹ con Morwen nhưng những người ra đi không một ai quay về, điều đó làm Túrin lo lắng không yên, chàng lo sợ tai họa đã ập đến gia đình chàng.

Chàng tìm đến gặp đức vua và xin ngài ban cho trường kiếm, đầu đội Dragon-helm tiến quân ra phương bắc, và từ đó chàng trở thành người bạn đồng hành thân thiết với cung thủ Beleg Cúthalion.

3 năm trôi qua, Túrin trở về Menegroth từ trận chiến, nhưng chàng trở về trong hình hài hoang dại vì trận chiến. Ở Doriath có một người tên Searos, hắc rất ganh ghét Túrin vì chàng được đức vua nhận làm con nuôi và hết mực thương yêu. Ngồi đối diện với chàng hắc thốt lên những lời lẽ xúc phạm "nếu đàn ông của Hithlum hoang dại đến thế, không biết phụ nữ chốn ấy như thế phải, họ có mình trần như nhộng chạy lang thang như bầy nai vàng" Túrin nổi giận, chàng liền lấy bình rượu ném vào người Saeros làm cho hắc bị thương nặng.



Vào ngày hôm sau, Saeros chặn lối Túrin khi chàng chuẩn bị lên đường, nhưng Túrin đã tóm lấy hắc và buột hắc không một mảnh vải che thân, bị chàng săn giết như dã thú. Saeros chạy thoát thân nhưng hắc lại té xuống vực chết. Những người còn lại chứng kiến cảnh trên và Mablung là một trong số đó, ông khuyên Túrin trở về xin vua Thingol tha tội, nhưng Túrin giờ đã trở thành tội phạm và chàng rất sợ bị giam cầm nên từ chối lời yêu cầu trên và chốn đi. Chàng trốn vào khu rừng hoang dã ở phía tây Sirion. ở đó chàng gia nhập vào một băng đảng,

bằng đẳng của những kẻ không nhà, những tên liều lĩnh, và đó là sự bắt đầu của một băng cướp lòng danh. Họ chặn lối chần lộn tất cả những người đi đường bất kể kẻ đó là ai; Người, Elves hay là bọn Orcs!

Những chuyện trên cuối cùng cũng đến tai vua Thingol, ông đã chấp nhận tha thứ cho Túrin và tự trách mình đã không chăm sóc chàng chu đáo. Vào lúc ấy, Beleg đã trở về từ trận chiến, chàng vội vã tìm kiếm Túrin, đức vua Thingol bảo với Beleg rằng” Ta vô cùng đau buồn, Beleg ạ. Bởi ta đã nhận Túrin làm con nuôi, và nơi đây là nhà của nó trừ khi Hurin bên kia thế giới đòi lại con trai hắt. Ta không muốn thấy cảnh Túrin phải sống cuộc đời hoang dại, không chốn nương thân, ta sẽ vô cùng vui mừng nếu người có thể mang nó về đây bởi vì ta rất thương yêu nó”.

Beleg trả lời” thần sẽ tìm Túrin cho đến khi nào tìm gặp hắt, thần sẽ mang hắt về lại Menegorth bằng hết khả năng của thần, bởi thần cũng vô cùng quý mến Túrin”. Thế là Beleg lên đường tìm kiếm tung tích của Túrin. Giờ đây Túrin trở thành thủ lĩnh trong băng cướp và lấy biệt danh là Neithan. Một năm trôi qua sau khi Túrin rời bỏ Doriath, cuối cùng vào một buổi tối Beleg lạc vào lãnh địa của họ. thuộc hạ của Túrin đã bắt sống chàng, chúng đối xử với chàng rất tàn bạo, bởi họ cho rằng chàng là gián điệp do vua Thingol sai đến dò thám. Nhưng Túrin đã về kịp lúc và cởi trói cho Beleg. Họ hàn duyên tâm sự về tình bạn khi xưa, về những cuộc chiến mà họ cùng nhau chiến đấu chống lại Angband. Beleg khuyên Túrin quay về và bảo rằng đức vua Thingol đã tha tội và rất mong nhớ chàng, nhưng Túrin cương quyết không quay về. Trước khi Beleg quay về, Túrin bảo rằng “Beleg, sau này nếu người muốn tìm ta hãy đến đỉnh Amon Rûdh kia! Còn giờ đây xin tạm biệt”.

Beleg trở về vương quốc Nghìn Hang Động, diện kiến đức vua Thingol và Melian và kể cho họ nghe mọi chuyện. Thingol thở dài và bảo” Túrin hắt muốn ta phải làm gì nữa đây” “Xin ngài cho phép hạ thần ra đi thêm một lần nữa” Beleg tâu, hạ thần sẽ bảo vệ cho Túrin, thần không muốn nhìn thấy một nhân tài phải vùi lấp đời mình trong chốn rừng sâu. Thingol chấp thuận lời thỉnh cầu của Beleg vào bảo” “Beleg Cúthalion! Ta không biết phải đền ơn người bằng cách nào cho những việc người đã làm. Người có thỉnh cầu gì cứ việc nói ta sẽ ban cho”.Beleg đáp,”thần chỉ xin một thanh kiếm quý. Bọn Orcs giờ đang trở nên hùng mạnh, với cung tên này thần không phải là đối thủ của bọn chúng”.

Beleg được ban tặng thanh kiếm Anglachel, một thanh kiếm rất quý, nó có tên đó bởi nó được làm từ một thanh sắt từ thiên đường rơi xuống. Thanh kiếm này chém sắt như chém bùn. Nó được rèn bởi Eöl, một Elf Đen kẻ đã lấy Aredhel làm vợ (trong phần Maeglin) Nhưng Melian nhìn vào thanh kiếm và bà lo sợ, vì bà nhìn được trong nó vẫn còn tà khí từ trái tim đen tối của kẻ đã làm ra nó. Nó sẽ phản bội bất cứ kẻ nào sử dụng nó.

“Thần sẽ thận trọng để nó trong vỏ khi không sử dụng”, Beleg đáp. “một món quà khác ta tặng cho người Cúthalion, Melian nói. “Nó sẽ giúp người đến được nơi hoang dã mà không lo sợ đói, khát, ta ban tặng cho người Lembas, bánh mì của Elves được gói trong những chiếc lá bạc do chính tay ta làm”.

Ở thung lũng Doriath, Túrin cùng bọn lâu la truy sát 3 người Dwarves, một người bị bỏ lại phía sau và bị bắt, 2 người còn lại bị họ bắn 2 mũi tên khi tìm đường tẩu thoát. Người mà họ bắt có

tên là Mîm một người lùn râu dài. Hẳn van họ tha cho mạng sống, đổi lại hẳn sẽ dẫn họ đến một căn động bí mật mà không một ai tìm được nếu không được hẳn dẫn lối.

Túrin đã tha mạng và bảo "hang động đó nơi đâu?".

Mîm đáp "trên một ngọn đồi, Amon Ruth là tên ngọn đồi đó." Túrin đáp "người dẫn bọn ta đến đó."

Họ theo chân Mîm đến Amon Ruth, và khi đến gần cửa hang Mîm bảo "xin mời vào Bar-en-Danwedh, và đây là nhà của tôi".

Vào lúc ấy có một người khác mang theo ngọn đèn tiến lại gần Mîm, họ thì thầm với nhau và đi vào chỗ tối trong hang động, nhưng Túrin nhanh chân theo sau họ, khi tiến đến gần chàng thấy Mîm đang quỳ bên một tảng đá và than khóc, chàng hỏi "Mîm có điều gì xảy ra, có cần ta trợ giúp". Mîm nhìn vào mặt chàng, hẳn đáp "Người không cần phải giúp, vì đây là Khîm, con trai ta đã bị bọn người dùng tên bắn chết, Ibun con trai ta đã bảo thế".

Túrin cảm thấy hối hận, chàng bảo "Alas! ta không mong có sự lại xảy ra như thế này, nếu sau này có bao giờ ta trở nên giàu có, ta sẽ tặng vàng cho cha con người, để có thể vui đi nỗi buồn đau. vì ta vô cùng ân hận"

Mîm đứng lên, nhìn Túrin rất lâu và bảo "ta đã nghe người," "người nói chuyện như một vị vua của những ngày xa xưa, với đó ta vô cùng quý mến. trái tim ta giờ đã giá lạnh, và căn nhà này bọn người có thể ở lại, đó là món quà mà bọn người đã tha mạng cho ta."

Kể từ đó bằng cướp Túrin sống trong căn nhà của Mîm, Túrin ngồi bên lắng nghe Mîm kể về câu chuyện của đời mình. Mîm thuộc một nhóm người lùn bị lưu đày trong những thời xa xưa trước khi có sự hiện diện của chúa tể hắc ám Morgoth trên chốn Trung Địa. Họ không có năng khiếu về điêu khắc cũng như luyện kim, họ sống cuộc đời hoang dã và bị người Elves săn lùng, thảm sát. Họ còn gọi là Noegyth hay Petty-Dwarves theo ngôn ngữ của Sindarin. Họ không thương yêu một ai trừ bản thân họ, họ sợ hãi và căm thù bọn Orcs, và họ cũng căm thù Elf không kém bởi họ cho rằng Elf đã chiếm đoạt vùng đất mà họ đang sinh sống. Giờ đây giống loài của họ chết dần chết mòn, chỉ còn sót lại Mîm và hai người con trai của hẳn.

Năm ấy vào giữa Đông, tuyết rơi dày đặc, Amon Rûdh mọi mặt bị tuyết che phủ, mùa đông trở nên tồi tệ hơn bao giờ hết. Nhiều người ngã bệnh trong cơn đói rét. Vào một ngày chạng vạng mùa đông bỗng xuất hiện một người đàn ông, toàn thân phủ đầy tuyết trắng, có lẽ hẳn vừa trải qua một cơn bão tuyết. Hẳn tiến đến bên đồng lửa và không nói một lời, mọi người bỗng trở nên sợ hãi, người đàn ông ấy bỗng phát cười, cởi bỏ mũ choàng và bên dưới tấm áo khoác là một gói hành lý. Và dưới ánh sáng lập loè của ánh lửa, Túrin một lần nữa được nhìn vào khuôn mặt của Beleg Cúthalion. Họ vô cùng mừng rỡ khi gặp lại nhau. Beleg mang đến cho Túrin bánh mì lembas và chiếc mũ Dragon-helm, nghĩ rằng với báu vật gia truyền có thể thay đổi cách suy nghĩ của Túrin. Nhưng Túrin vẫn không muốn trở về Doriath. Những người ngã bệnh được Beleg chữa lành, những kẻ đói khát được chàng ban cho lembas, từ đó chàng được mọi người quý mến. Nhưng dưới sự hiện diện của một tên Elf trong chính ngôi nhà của mình, Mîm vô cùng căm phẫn, hẳn thì thầm to nhỏ cùng với con trai trong bóng tối.

Giờ đây Angband một lần nữa đưa binh đi chinh phạt, chúng tấn công vào Beleriand. Qua đèo Anach, chiếm lấy Dimbar. Túrin một lần nữa đội mũ rồng, và chuyện kể rằng Mũ Rồng và Cung Tên đã chiếm lại Dimbar, làm khơi lại niềm hy vọng. Những người không ai lãnh đạo giờ được quy thuận dưới trướng của hai vị thủ lĩnh trong vùng đất Dor-Cúarthol, vùng đất của Mũ Rồng

và Cung Tên, và tên tuổi của họ từ đó lừng danh thiên hạ.

Túrin lấy tên mới là Gorthol. ở tận Menegroth, ẩn sâu trong những hang động của Nargothrond, hay trong chốn vương quốc thần bí Gondolin, cái tên và những việc làm của Hai Vị Thủ Lĩnh đều được biết đến, và nơi chốn Angbad, Morgoth đang để ý đến họ.

Morgoth bồng cười một cách ác độc, vì giờ đây kẻ đang đội Mũ Rồng kia không ai khác hơn là con trai của Hurin kẻ mà hắn đang giam giữ, và đã từ lâu nơi chốn Amon Rûdh hắn đã cho thuộc hạ dò thám từ lâu.

Trong năm ấy Mîm và con trai hắn Ibun đi đón củi để dự trữ cho mùa đông, không may họ bị Orcs bắt, và lần thứ hai để đổi lấy mạng sống của mình hắn đã bán đứng Túrin và bí mật dẫn bọn Orcs đến Amon Rûdh. Bọn Orcs tấn công đột ngột vào đêm tối, nhiều người đã bị giết khi họ còn say ngủ, số còn lại chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, nhưng Túrin đã bị bắt sống và mang về Angband.

Sau khi mọi chuyện kết thúc, Mîm rón rén bước ra từ trong bóng tối, và mặt trời đã chiếu rọi qua những đám sương mù trên Sirion nơi hắn đứng cạnh những xác chết ngổn ngang trên đỉnh đồi. Nhưng hắn biết được một người còn sống, hắn nhìn thẳng vào đôi mắt của Beleg. Con cầm thù chất chứa bấy lâu nay, hắn dùng thanh kiếm Anglachel đâm chàng, nhưng Beleg đã nhanh tay đoạt thanh kiếm và tấn công lại, trong nỗi kinh hoàng Mîm đã tẩu thoát. Beleg quát “mối thù này, người nhà Hador sẽ tìm đến người thanh toán!”

Beleg vẫn không tìm được xác của Túrin, từ đó chàng biết con trai của Húrin còn sống và bị giải đến Angband. Còn chút hy vọng, Beleg theo dấu chân của bọn Orcs, chàng vượt qua Brithiach, tiến vào Dimbar và đến đền Anach. Và giờ đây chàng không còn cách xa bọn chúng bởi chàng ngày đêm đi không ngừng nghỉ

Nhưng khi chàng vượt qua đêm tối đến gần vùng đất ma quỷ, chàng phát hiện một người đàn ông đang ngủ dưới một gốc cây, Beleg đến gần và phát hiện đó là một người Elf. Chàng nói chuyện với ông ta, cho ông ta lembas, hỏi định mệnh gì đã khiến ông đặt chân đến vùng đất ma quỷ này. Ông tự xưng là Gwindor, con trai Guilin.

Buồn bã Beleg nhìn vào người đàn ông kia vốn một thời oai hùng giờ đây trong hình dáng sợ sệt. khi trong trận chiến Nirnaeth Arnoediad, Gwindor chúa tể vùng Nargothrond với can đảm phi thường cùng đội tiên quân tiến vào cổng thành Angband, ở nơi đó ông bị bắt sống.

Gwindor không bị giết mà bị bắt làm nô lệ trong hầm mỏ phương bắc, sau nhiều năm Gwindor may mắn trốn thoát. Gwindor kể có thấy một đám Orcs vượt về hướng bắc, đi với chúng còn có lũ sói. Chúng giải theo một người đàn ông, tay bị trói chặt. “một người đàn ông rất cao”

Gwindor nói “cao gần như những người sống trên đỉnh đồi sương mù của Hithlum.” Và Beleg kể cho ông nghe về việc gì mà chàng phải vấp thân vào Taur-nu-Fuin, Gwindor khuyên Beleg nên từ bỏ ý định điên rồ trên nếu không muốn cùng chung số phận với Túrin. Nhưng Beleg không muốn rời bỏ Túrin và cương quyết giải cứu chàng. Dường như bị thuyết phục bởi hành động dũng cảm của Beleg, Gwindor quyết định lên đường cùng chàng giải cứu Túrin. Họ theo dấu chân bọn Orcs cho đến khi tìm gặp chúng trong khu rừng phía trên ngọn đồi. Một cơn bão lớn từ hướng tây thổi đến, sấm sét đùng đùng trên những đỉnh núi phía xa, Beleg và Gwindor âm thầm đến gần chúng.

Trong bóng đêm khi chúng đang ngủ say, Beleg dùng cung tên hạ từng tên từng tên một, họ tiến vào và thấy Túrin đang bị trói chặt dưới gốc cây. Túrin đã quá mệt mỏi và ngủ mê man không còn biết chuyện gì đang xảy ra. Beleg và Gwindor cắt dây trói và mang chàng ra khỏi

thung lũng, họ dùng chân để chàng xuống bên đám cây. Vào lúc ấy cơn bão ập đến, Beleg dùng thanh kiếm Anglachel chặt đứt còng cho Túrin, nhưng có lẽ định mệnh đã an bài, thanh kiếm đã vượt khỏi tay chàng và cũng vào lúc ấy Túrin đã tỉnh giấc. Thấy có kẻ đang chườm bên chàng cùng với thanh kiếm, nên trong bóng tối chàng đã dùng thanh kiếm Anglachel giết chết Beleg vì cứ ngỡ đó là kẻ thù. Khi chàng đứng lên, phát hiện mình đã được tự do, một tia sét lớn nổi lên, và một lần nữa Túrin nhìn vào khuôn mặt lạnh buốt của Beleg. Túrin đứng đó như kẻ mất hồn, nhìn vào xác chết của Beleg và tự biết được những việc mình đã làm, nỗi kinh hoàng lộ rõ trên khuôn mặt.



Gwindor cùng Túrin an táng thi hài Beleg, họ đặt chiếc cung Belthronding kề bên mộ chàng.

Đó là kết thúc cuộc đời của Beleg một cung thủ lừng danh, một người bạn chân thành, và nỗi buồn không bao giờ vơi đi trên khuôn mặt Túrin. Trên đoạn đường dài thăm thẳm, Túrin không hề thốt lên một lời bởi sự đau khổ còn chất chứa trong lòng. Gwindor bảo "hãy thức dậy! trong dòng thác Ivrin này đầy ắp những tiếng cười, nó được bảo vệ bởi vị thần Ulmo, ngài đã mang lại nơi này những vẻ đẹp từ những ngày xa xưa." Túrin quỳ xuống uống một ngụm nước từ con suối, nước mắt chàng bấy lâu cố nén giờ bắt đầu tuôn trào, chàng hát bài hát cho Beleg, và gọi nó là Cú Beleg. Gwindor trao thanh kiếm Anglachel cho chàng và bảo "đây là một thanh kiếm lạ, không giống như những gì ta đã nhìn thấy trên Trung Địa. Nó đã than khóc cho Beleg như người từng than khóc, ta sẽ trở về Nargothrond vương quốc của Finarfin, và người có đi cùng ta?"

Người là ai? Túrin hỏi

"một tên Elf lang thang, một tù nhân của Angband, ta là Gwindor con trai Guilin"

"vậy người có từng gặp Húrin con trai của Galdor, một chiến binh vùng Dor-lómin?" Túrin hỏi.

"Ta không gặp ông ấy" Gwindor trả lời," nhưng có nhiều lời đồn rằng ông ta đã bị Morgoth bắt sống, và hẳn đã nguyện rửa con cháu ông ấy đời đời đau khổ."

"với chuyện ấy thì ta tin." Túrin đáp

Cuối cùng Túrin đã đến Nargothrond, những người nơi ấy không còn nhận ra Gwindor nữa, khi ra đi ông vẫn còn trẻ và yêu đời, giờ đây ông trở về trong hình hài già nua vì những cực hình ông phải gánh chịu nơi chốn Angband. Nhưng Finduilas, con gái vua Orodreth thì không bao giờ quên được ông vì họ đã từng yêu nhau tha thiết.

Túrin được đón tiếp nồng hậu, khi Gwindor đang định nói rõ lai lịch thì Turin ngăn lại và bảo 'tôi là Agarwaen con trai Úmarth, một thợ săn trong rừng" từ đó người Elves vùng Nargothrond không hỏi chàng thêm nữa.

Thời gian trôi qua, Túrin rất được đức vua Orodreth quý mến. Thanh kiếm Anglachel được hàn lại, và màu đen của nó bắt đầu phát sáng, chàng đặt tên cho nó là Gurthang, một thanh sắt tử thần. Chàng vận y phục đen, đeo mặt nạ của người lùn, từ đó chàng nổi tiếng với danh hiệu Mormegil, Kiếm sĩ Đen.

Trái tim Finduilas rung động trước vị anh hùng trẻ tuổi, tuy nhiên Túrin không đáp lại tình yêu ấy, Finduilas trở nên u sầu và ít nói. Gwindor nói với Finduilas rằng 'Hỡi con gái của nhà Finarfin, đừng để buồn đau chia cách đôi ta, mặc dù Morgorth đã phá hoại đời ta, nhưng ta vẫn yêu nàng. Nếu nàng đi theo tiếng gọi con tim, hãy thận trọng! bởi kẻ nàng yêu là Túrin, con trai của Húrin, kẻ mà Morgoth đã nguyện rửa. Nàng không thể không tin vào sức mạnh ghê gớm của Morgoth, chúa tể hắc ám!"

Finduilas lên tiếng' Túrin con trai Húrin đã không yêu ta, từ đây mãi mãi về sau cũng thế."

Cuối cùng đức vua Orodeth cũng biết được Mormegil thật sự là con trai của Húrin Thalion, ông càng quý mến chàng hơn. Sở trường của Túrin là những trận chiến đối kháng, chàng đưa kế sách cho đức vua rằng nên xây một chiếc cầu lớn bắc qua con sông Narog từ cửa khẩu Felagund để mở đầu cho cuộc chiến tranh mở rộng. Kể từ đó thuộc hạ của Angband bị đánh bại ra khỏi tất cả vùng đất giữa Narog đến phía đông Sirion và tây Nenning. Và mặc dù Gwindor lên tiếng chống đối lại ý tưởng của Túrin, nhưng giờ vị trí của Túrin trong lòng đức vua rất cao.

Cũng vào thời điểm ấy, phía tây Sirion càng ngày bị ảnh hưởng bởi thế lực Morgorth, nên Morwen cùng với con gái là Nienor rời Dor-lómin trong cuộc hành trình đến cung điện đức vua Thingol. Khi đến nơi bà nhận được tin con trai đã bỏ ra đi, Morwen đã ở lại Doriath cùng với Nienor, họ được tiếp đãi ân cần như những vị khách quý của đức vua và hoàng hậu.

Vào mùa thu năm ấy, Morgoth đã tấn công Narog với lực lượng hãn chuẩn bị từ lâu, Glaurung chúa tể loài Rồng đã vượt qua Anfauglith, bay đến miền bắc thung lũng Sirion và nơi đó nó đã gây ra biết bao điều tàn ác. Những chiến binh Nargothrond một lòng chống địch, nhưng lực lượng của Morgoth vượt xa thế lực của họ, không ai ngoại trừ Kiếm Sĩ Đen có thể chống chọi lại Glaurung, người Elves bị đánh và dồn về một góc trên cánh đồng Tumhalad, nơi ấy họ bị bao vây, và đức vua Orodreth đã tử trận, Gwindor thì bị thương nặng sắp chết, nhưng Túrin đến cứu và mang ông ra ngoài bãi cỏ.



Gwindor nói với Túrin những lời hấp hối: 'Hãy để kẻ mang ơn đền đáp kẻ có ơn! Nhưng số phận ta không mai, hơi thở ta đã tàn, thân thể này không còn chữa lành được nữa, ta phải rời khỏi Trung Địa dù vẫn còn quyến luyến nó. ta vô cùng quý người Túrin con trai Hurin. Vì dựa vào tài năng của người ta vẫn còn một tình yêu và một cuộc đời. Nếu người thương ta, hãy đi đi! Nhanh chân đến Nargothrond bảo vệ mạng sống cho nàng Finduilad. Và đây là lời cuối cùng ta nói với người, nàng đơn độc cần được người bảo vệ, nếu người không cứu được nàng thì ta sẽ trách người mãi mãi! Tạm Biệt!"

Túrin phi ngựa vội về Nargothrond, nhưng bọn Orcs và Glaurung đã đến trước chàng một bước, chúng đến bất ngờ dù người nơi ấy đã đề phòng cũng không chống lại thế lực bọn chúng. Ngày hôm ấy chiếc cầu định mệnh bắc qua Narog đã chứng tỏ sự tàn ác của nó, bởi nó rất vững chắc và khó có thể phá sập nên kẻ thù dễ dàng vượt qua sông tiến vào thành lũy. Chúng bắt phụ nữ và người hầu đem về Angband làm nô lệ cho Morgoth.

Vào thời đó Túrin đã đến, không có một kẻ nào có thể cản lối chàng, hay một kẻ thù nào có thể

chịu được nhát kiếm của chàng Kiếm Sĩ Đen, con rồng Glaurung ẩn thân sau khe cửa, nó bắt thành linh lên tiếng “chào Túrin, con trai của Húrin. Thật là đúng lúc!”

Túrin tấn công nó, lưỡi gươm Gurthang phát sáng dưới ánh lửa, nhưng Glaurung né được đòn tấn công của chàng, Nó mở cặp mắt như rắn độc nhìn vào Túrin. Không chút sợ hãi chàng nhìn vào chúng nhưng ngay lập tức đã trúng tà thuật của nó. Rất lâu chàng đứng đó như một tảng đá, dường như nơi ấy chỉ có hai người họ. Glaurung lên tiếng một lần nữa, nó nói “tàn ác thể nào con người của người, con trai của Húrin. Một đứa con nuôi vong ơn, kẻ tội phạm giết người, giết bạn thân, kẻ trộm tình yêu, kẻ làm sụp đổ Nargothrond, thủ lĩnh của những trò lừa bịp. Trong khi mẹ và em gái người sống ở Doro-lómin với cuộc đời khổ cực, người ở đây hưởng thụ như một vị hoàng tử, người thật là một kẻ vô lương tâm”

Túrin bỗng cảm thấy động tâm, chàng nhìn bản thân mình như một hình ảnh trong tấm gương méo mó bởi tà tâm, nghĩ về những điều ghê tởm mà chàng đã làm.

Đầu óc chàng mê man không thể chống cự lại, khi ấy bọn Orcs giải tù binh đi ngang qua trước mặt chàng. Trong số họ là Finduilas, nàng than khóc van xin Túrin cứu mạng, nhưng tà thuật của Galurung đã làm đầu óc chàng không còn suy nghĩ gì nữa, tai chàng không còn nghe những lời réo gọi thăm thương của Finduilas mà sau này ám ảnh chàng suốt cả cuộc đời.

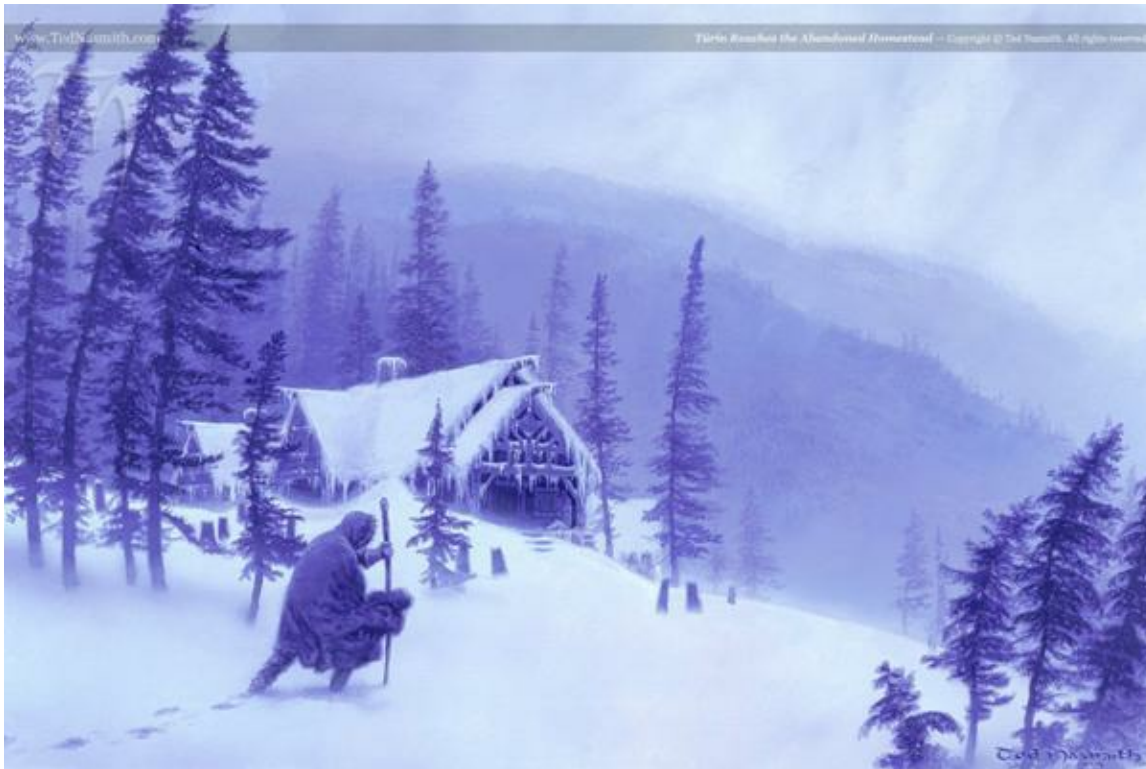


Bất thành linh Glaurung thu hồi ma thuật, và chờ đợi, Túrin dùng thanh kiếm đâm vào đôi mắt Glaurung, nó nhanh chóng bay lên và nói "Này, người thật dũng cảm, vượt xa đối thủ mà ta từng gặp, bọn họ nói dối rằng ta không tôn trọng kẻ thù. Đi đi, ta tha mạng cho người. Đi tìm mẹ và em gái người đi."

Túrin hoài nghi vì kẻ thù lại tỏ ra lòng thương hại đối với chàng, Túrin vội đi tìm Finduilas, nhưng Glaurung nói . "dừng lại nào con trai của Húrin, hãy đến Dor- lómin! Nếu người cương

quyết đi tìm Finduilas, người sẽ không bao giờ gặp lại mẹ và em gái người, họ sẽ hờn trách người mãi mãi".

Túrin cuối cùng quyết định vượt về hướng bắc, tìm đến mẹ và em gái, Glaurung bỗng cười một cách ác độc. vì nó đã hoàn thành sứ mệnh mà chủ nhân đã giao. Nó rất hài lòng với bản thân và bắt đầu phun lửa thiêu sạch mọi thứ xung quanh.



Cuối cùng Túrin về lại Dor-lómin, ngôi nhà vẫn còn đó nhưng không thấy bóng dáng mẹ và em gái. Túrin tìm đến người phụ nữ tốt bụng Aerin và được bà cho biết Morwen đã ra đi từ lâu, đến Doriath tìm kiếm con trai. Như người tỉnh cơn mê, Túrin biết được đã bị Glaurung lừa gạt, trái tim chàng đau nhói khi nghĩ đến Finduilas. Chàng thầm nghĩ "Dù ta có đến Doriath sớm hơn vào lúc này cũng không giúp ích gì cho mẹ và em gái. Nếu vòng phép thuật của Melian bị phá vỡ thì hy vọng cũng tan biến, đó là kết thúc không tốt đẹp. Ta là kẻ bị nguyên rủa, ta mang điều bất hạnh đến những người yêu thương ta. Ta hãy để họ được yên bình."

Túrin tìm kiếm trong tuyệt vọng hình bóng Finduilas, nhưng những dấu chân bọn Orcs đã bị xóa sạch bởi mùa đông lạnh lẽo. Khi tiến về Teiglin, Túrin gặp một nhóm người Brethil đang bị tấn công bởi Orcs, chàng giải cứu họ, và tự xưng là Wildman (kẻ hoang dại). Chàng nói rõ mục đích của mình là tìm kiếm Finduilas, con gái của vua Orodreth vùng Nargothrond. Dorlas, thủ lĩnh đoàn người nói trong đau buồn về cái chết của Finduilas. Khi họ tìm đường vượt qua Teiglin, họ đã thấy Orcs dẫn theo một nhóm tù binh, họ tấn công chúng để giải cứu, nhưng Orcs đã tàn nhẫn giết sạch hết tù binh, và Finduilas bị đâm bằng một thanh giáo dính chặt trên thân cây. Trong hơi thở cuối cùng nàng đã bảo "Hãy nói với Mormegil rằng Finduilas đã ở đây!". Họ đã chôn xác nàng nơi ấy và đặt tên ngôi mộ là Haudh-en-Elleth. Nghe tin trên, Túrin vô cùng đau khổ, Dorlas đã nhận ra thanh kiếm đen chàng mang theo, nhận ra ngay người đàn ông hoang dại này không ai khác hơn mà chính là Mormegil của Nargothrond, và cũng là con trai của Húrin. Chàng theo họ về lãnh địa.

Bandir con trai của Handir là chủ nhân mới của người Haleth. Hắn là một kẻ nhác gan, nên sau khi nghe Dorlas kể về chuyện đã xảy ra, hắn nhìn vào khuôn mặt sầu thảm của Túrin với nỗi lo lắng trong lòng. Mùa xuân năm ấy, Túrin ẩn thân trong khu rừng Brethil, quên đi dĩ vãng và lấy một cái tên mới là Turambar. Chàng không muốn mang theo cái tên xưa kia để bọn Orcs tìm đến và tấn công Brethil.

Tin tức giờ cũng đến Doriath, Morwen nghe được tin trên, bà vô cùng lo sợ, từ chối lời khuyên của Melian, một mình lên đường tìm kiếm con trai. Thingol cử Mablung cùng đám thuộc hạ theo sau để bảo vệ, Nienor quyết định theo họ với hy vọng khi Morwen nhìn thấy nàng bà sẽ thay đổi ý định.

Họ tìm gặp Morwen gần bờ sông Sirion, dù có sự xuất hiện của Nienor nhưng Morwen vẫn không đổi ý định, trái lại bà còn buột Nienor cùng bà lên đường tìm anh trai. Không còn lựa chọn, đoàn người Mablung theo để bảo vệ họ. Sau 3 ngày, họ đến ngọn đồi Amon Ethir, Glaurung biết được sự có mặt của họ, nó dùng lửa làm nước con sông bốc hơi tạo thành một làn khói mù mịt. Thấy được hình dáng rồng trên đỉnh Amon Ethir, họ dẫn Morwen và Nienor tẩu thoát, phi ngựa nhanh về hướng đông, nhưng sức nóng cùng hơi thở tanh hôi của con ác thú làm cho những con ngựa hoảng hốt, chúng chạy tán loạn, một vài va vào thân cây và chết. Trong lúc loạn lạc ấy, Morwen đã mất tích.

Dưới ánh nắng mặt trời, Nienor nhìn vào cặp mắt ma quái của Glaurung. Đã biết nàng là ai, nó dùng thần chú khiến nàng quên đi tất cả, quên đi nàng là ai, hay mọi thứ trên đời, nàng không còn thấy, không còn nghe.

Khi mặt trời lặn sau núi, Mablung leo lên đỉnh đồi và tìm thấy Nienor, nàng đứng đó một mình dưới những ánh sao như một tảng đá vô tri. Mablung dẫn nàng chốn thoát, họ tìm gặp nhóm người đồng hành còn lại. Sức khỏe Nienor dần hồi phục nhưng nàng không thể nói cũng không nghe thấy, như một người mù không định hướng. Mọi người đã vô cùng mệt mỏi và ngủ thiếp đi, nhưng lại lúc đó bọn Orcs tấn công bất ngờ. Nienor kinh hoàng bỏ chạy, nàng vụt chạy như kẻ mất hồn, trong điên loạn cho đến khi áo quần rách nát, không một mảnh vải che thân! Nienor chạy vào rừng sâu cho đến khi nàng tàn hơi kiệt sức, nàng ngủ thiếp đi và tỉnh dậy trong tia nắng đầu tiên của buổi sáng tinh mai. Nàng mừng rỡ ngẩng nhìn những tia nắng như đây là lần đầu tiên nàng thấy nó, mọi thứ đều mới mẻ trong mắt nàng, nàng không biết chúng tên gì. Bóng đêm lại đến, sợ hãi nàng lang thang như một thú hoang, không thức ăn, và cũng không biết sinh tồn bằng cách nào, cuối cùng vượt qua giao lộ Teiglin nàng trú thân dưới một cây to trong khu rừng Brethil. Một cơn bão ập đến, sấm sét liên hồi, nàng kinh hoàng bỏ chạy và vấp ngã vào ngôi mộ Haudh-en-Elleth (ngôi ội của Funduilas). Vào lúc ấy, Turambar đang truy lùng bọn Orcs và trong ánh sáng mập mờ chàng trông thấy một cô gái không một mảnh vải che thân đang nằm trên mộ của Funduilas, chàng vô cùng kinh hoàng vì cứ ngỡ đó là hồn ma Funduilas quay lại tìm chàng. Nhưng khi lại gần mới thấy đó là một cô gái đáng thương, chàng choàng áo cho nàng, cho nàng thức ăn, sưởi ấm cơ thể nàng. Khi Nienor tỉnh lại, nàng trông thấy Turambar, nàng cảm thấy vô cùng ấm áp, như đã gặp lại người bấy lâu nàng tìm kiếm!

Turambar hỏi nàng tên gì, nàng bỗng trở nên ấp úng như một đứa trẻ không biết trả lời câu

hỏi. "Không sao ta cho nàng một cái tên, ta sẽ gọi nàng là Níniel", Turambar nói.



Nienor trở về cùng Turambar và sống lại ở Amon Obel. Thời gian trôi qua, Brandir đem lòng yêu nàng, nhưng trái tim nàng đã trao cho Turambar, và Turambar đã hỏi nàng lời cầu hôn. Brandir muốn nàng thuộc về hắn nên đã tiết lộ thân phận của Turambar, bảo với nàng rằng Turambar chính là con trai của Húrin kẻ đã bị Morgorth nguyên rủa. Nhưng cái tên đối với nàng vô cùng xa lạ bởi bóng tối đã che phủ tâm trí nàng!

Ba năm trôi sau, Galurung cùng Orcs tấn công vào Brethil, những người Brethil không tài nào chống đối lại chúng, Dorlas tìm đến Turambar để xin trợ giúp, một lần nữa chàng mang thanh kiếm đen cùng với nhóm người Brethil tiêu diệt bọn Orcs. Khi Galurung nghe đến tên Kiếm Sĩ Đen vùng Brethil, nó cười nham hiểm vì nó đã có một kế hoạch hoàn hảo.

Mùa xuân năm ấy Níniel mang thai, cũng lúc ấy con rồng Glaurung đã đến Brethil, nó nằm dài trên bờ biển phía đông Teiglin, mọi người vô cùng lo sợ. Họ tìm sự giúp đỡ của Turambar, chàng khuyên họ chuẩn bị hết lực lượng để tiêu diệt Glaurung. Chàng tình nguyện lên đường tiêu diệt ác ma rồng, chàng xin vài người đi cùng trong nhiệm vụ nguy hiểm này, không ai ngoại trừ Dorlas tình nguyện theo Turambar. Dorlas đã trước mặt mọi người nói ra những lời lẽ khinh miệt với Brandir, rằng hắn là chủ nhân khu rừng Brethil nhưng lại là một kẻ nhút nhác. Brandir xấu hổ trước mặt mọi người, hắn ghi mối thù này vào tận đáy tim. Vào lúc ấy, Hunthor đã tình nguyện thay thế Brandir để lên đường cùng Turambar.

Turambar nói lời tạm biệt cùng Níniel, họ chia tay trong nỗi đau buồn, thế là Turambar ra đi cùng hai người đồng hành tiến về Nen Girith. Níniel không thể ngồi yên, nàng quyết lên đường tìm chồng, và rất nhiều người đã cùng nàng lên đường. Brandir muốn lấy lại danh dự cũng như tình yêu của Níniel, hắn lấy can đảm hắn theo chân họ, tuy nhiên lại đi sau họ khá xa.

Turambar đến Nen Girith lúc mặt trời lặn, ở đó chàng biết được Glaurung đang nằm dài trên bờ biển Teiglin, và nó thường bay đi nơi khác tìm chỗ ẩn thân khi đêm đến. Chàng biết được đêm đó nó đang trú thân trên Cabed-en-Aras, nơi dòng sông chảy vào một con vực hẹp và sâu. Turambar bí mật lội qua con suối, leo lên đỉnh đồi, và tiến gần con dã thú. Nhưng vào lúc đó, Dorlas sợ hãi, hấn không dám vượt qua những hiểm nguy nên đã bỏ chốn vào rừng. Tuy nhiên Turambar và Hunthor vẫn không lùi bước, tiếng thác đổ lấn áp âm thanh khác, và Glaurung đang say ngủ. Turambar và Hunthor vượt lên ngọn đồi, nhưng khi ấy Hunthor bị một tảng đá to rớt vào đầu và chết. Turambar dùng thanh kiếm Gurthang đâm vào bụng con ác thú, Glaurung rào thét trong đau đớn, trong cơn đau đớn nó phun lửa đốt trụi tất cả mọi thứ xung quanh cho đến khi lửa trong người nó không còn nữa, nó nằm im bất động!



Turambar muốn lấy lại thanh kiếm đang cắm sâu trong bụng con ác thú, chàng giữ chặt cán kiếm, dùng chân đạp vào bụng nó, và hét vào mặt nó với những lời lẽ khinh miệt “Này tên sâu bọ của Morgoth, chúng ta lại gặp nhau! Chết đi vì tội lỗi ngươi đã làm! Và đây là Túrin con trai của Húrin, ta đến đây để báo hận! Chàng rút thanh kiếm ra, nhưng máu độc đã đốt cháy bàn tay chàng. Glaurung mở to đôi mắt nhìn vào Turambar một cách ác độc. Còn sức lực sau cùng, nó tấn công chàng một đòn chí mạng làm chàng bất tỉnh, nằm đấy như một xác chết với thanh kiếm kề bên.

Tiếng thét của Glaurung làm chấn động cả núi rừng, những người còn lại trông thấy mọi thứ bị ngọn lửa của con ác ma đốt sạch và cứ ngỡ Turambar đã chết. Brandir nghe đồn rằng con rồng đã giết chết Turambar, và nó đang vượt qua sông. Hắn gặp Níniel, và nói “nhanh nào, đã đến lúc, nếu nàng sẵn lòng ta sẽ dẫn nàng đi. Níniel lặng lẽ theo hắn, trong đêm tối không ai thấy họ đã đi đâu.”

Khi họ đến giao lộ, Níniel hỏi “Ta có đi đúng đường không?” Brandir đáp, “Ta hãy cùng nhau rời khỏi đây, đi vào chốn rừng sâu.”

Nhưng Níniel trả lời ‘Kiếm Sĩ Đen là người chồng yêu quý của ta. Ta phải đi tìm chàng. Người đang nghĩ gì?’ Nàng chạy vụt qua giao lộ Teiglin, đến gần bờ vực Cabed-en-Aras, trông thấy con rồng nằm đấy, nhưng không màng đến nó vì nằm ở xa kia là Turmabar, nàng gọi tên chàng trong nức nở.

Vào lúc ấy, Glaurung nói ra những lời ác độc sau cùng trước khi chết “Hây! Nienor con gái của Húrin chúng ta lại gặp nhau, ta đã cho người niềm vui khi tìm gặp lại anh trai người. Giờ đây người nên biết hắn là ai, một kẻ giết bạn trong bóng tối, một đứa con nuôi vong ơn, hắn là Túrin con trai của Húrin! Nhưng tội lỗi hơn cả là những gì hắn đã làm trên cơ thể người! Và kẻ đang nằm kia, kẻ mà người gọi là chồng chính là anh trai người, Túrin Turambar!”

Glaurung đã chết nhưng những lời nói ác độc của nó làm Nienor kinh hoàng vì nàng đã nhớ lại những chuyện trước kia. Nhìn vào mặt Túrin, nức nở “tạm biệt, O Túrin kính yêu! Túrin Turambar turun ambartanen! Hãy yên lòng nhắm mắt!”

Brandir đã nghe được mọi chuyện, hắn đứng đấy như kẻ mất hồn rồi tiến lại bên nàng, nhưng Nienor vụt chạy, nàng đến bên bờ vực Cabed-en-Aras và lao thân vào đáy vực sâu, thân thể trôi dạt theo dòng nước lạnh lẽo. Chuyện kể rằng từ đó không một ai dám nhìn vào bờ vực Cabed-en-Aras, không một mảnh thú hay loài chim nào có thể đến đó, không một loại cây nào mọc quanh nơi ấy, và nó có tên là Cabed Naeramarth, nơi kết liễu đời mình của một người con gái đau khổ.

Brandir đã tìm đường về lại Nen Giriith, hắn gặp Dorlas trong rừng và giết chết ông ta. Hắn về đến Nen Giriith, mọi người hỏi “ngài có gặp Níniel không? vì nàng đã mất tích”.

Hắn đáp “nàng đã ra đi mãi mãi. Con rồng đã bị giết, và Turambar cũng chết, và đó là tin tốt lành!” mọi người cho rằng hắn đã điên, nhưng Brandir lại nói “hãy nghe ta lần cuối! Níniel kính yêu đã chết, nàng lao mình xuống đáy vực sâu của Teiglin, nàng không còn muốn sống bởi nàng sợ thật chính nàng là con gái của Húrin vùng Dor-lómin, nàng không tha thứ được bản thân mình bởi Turambar chính là anh trai của nàng, tên thật của hắn là Túrin”

Khi con rồng chết, Túrin đã tỉnh lại sau cuộc chiến mệt mỏi. những cơn gió lạnh xé buốt da làm chàng tỉnh giấc, chàng quay về tìm kiếm mọi người, họ vô cùng sợ hãi vì cứ ngỡ đó hồn ma của chàng đã quay trở lại.

Túrin nói “Này, hãy vui mừng vì tên ác thú đã bị ta giết chết. Níniel nàng đâu? Vì ta muốn gặp nàng?”

Brandir kể lại cho chàng nghe mọi chuyện rằng Níniel đã chết, nhưng vợ của Dorlas than khóc ‘Ôi! chủ nhân, ngài đã điên loạn rồi, ngài đã bảo Turambar đã chết, và nói đó là tin tốt lành. Nhưng Turambar vẫn còn sống đây.”

Turambar giận dữ, tin rằng Brandir đã nói và làm những điều tàn ác cho chàng và Nieniel để chia cách tình yêu của họ, chàng nói những lời lẽ khinh miệt đến Brandir, Nhưng Brandir kể lại những gì hắn nghe, và bảo Níniel là con gái của Hurin, và bảo với chàng rằng đó là những lời cuối cùng của Glaurung. Turambar tức giận, chàng đổ tội cho Brandir đã khiến vợ chàng chết, và lại dám nói lên những lời dối trá. Chàng nguyện rửa Brandir và ra tay giết hắn.

Chàng vụt chạy vào rừng, khi cơn điên loạn đã qua, chàng đến bên bờ vực Haudh-en-Elleth và ngồi đấy suy nghĩ về những việc mình đã làm. Vào lúc ấy Mablung cùng nhóm người Elves đến, Mablung nhận biết Túrin và vô cùng mừng rỡ khi biết chàng vẫn còn sống.

Túrin bảo “ông đến quá muộn, con rồng đã bị ta giết chết”. Họ tán thưởng về sự can đảm của chàng, Nhưng chàng không quan tâm đến những gì họ đã nói, chàng lại hỏi “ta muốn hỏi về gia đình ta, họ đã rời khỏi Dor-lómin và đến Doriath.”

Mablung chần chừ hồi lâu rồi cuối cùng cũng kể cho Túrin nghe về sự mất tích của Morwen, và Nienor trúng phải thần chú của Galurung và quên hết mọi chuyện. Cuối cùng Túrin cũng biết được sự thật, đau khổ khi biết người vợ than yêu lại chính là em ruột của mình, tội lỗi vì đã giết Brandir oan ức. Chàng cười trong đau khổ “thật là cay đắng làm sao!”. Chàng bỗng vụt chạy như kẻ mất hồn, mọi người tự hỏi chuyện gì đã xảy ra với chàng.

Họ chạy theo chàng, nhưng Túrin đã chạy khá xa, chàng đến bên bờ vực Cabed-en-Aras, nghe tiếng rên của dòng nước, thấy những chiếc lá rời khỏi thân cây, và mùa đông lại đến. Chàng rút thanh kiếm ra và nói với nó “Hãy Girthang, Người không trung thành với bất kỳ ai, người là kẻ khát máu, thế người có sẵn sàng kết liễu cuộc đời của Túrin Turambar, người có giết ta một cách nhanh chóng?”

Từ thanh gươm, rung lên một giọng nói lạnh lẽo, nó đáp “vâng, ta rất muốn uống máu của người, vì ta không quên những giọt máu của Beleg chủ nhân ta, và Brandir kẻ mà người giết oan ức. Ta sẽ cho người tội nguyện, giết người một cách nhanh chóng.”

Túrin cầm cán kiếm xuống đất, lao mình vào nó, bảo kiếm Gurthang đã kết thúc cuộc đời chàng. Khi Mablung và mọi người đến nơi và nhìn vào thanh gươm, vào xác chết của Túrin, họ vô cùng đau lòng, những người vùng Brethil cũng đến và cuối cùng họ cũng đã biết mọi chuyện. Xác chàng nằm đấy nhưng thanh kiếm Gurthang đã gãy đôi, Eves và Người cùng nhau lấy củi, họ đốt xác con rồng thành tro bụi. Túrin được chôn nơi chàng ngã xuống, và Gurthang được đặt kề bên mộ chàng. Khi mọi chuyện đã xong, Elves cất cao bài hát, bài hát về những nỗi khổ đau, xót xa về những đứa con của Húrin. Một bia đá xám được dựng lên trên mộ, trên đó họ khắc.

TÚRIN TURAMBAR DAGNIR GLAURUNGA

Và phía dưới họ lại ghi:

NIENNOR NÍNIEL

nhưng nàng không ở đấy, không ai biết dòng nước lạnh Teiglin đã mang nàng đi đâu.

Sự Sụp Đổ Của Doriath

Một lão già râu tóc bạc phơ, khuôn mặt đầy những nét nhăn như cuộc đời lão đã trải qua nhiều nỗi khổ đau, nhưng lưng lão không còng, lão bước đi những bước đi ngay thẳng giống như chính con người lão. Lão chống một chiếc gậy to và luôn mang bên mình một thanh kiếm. Đi cùng với lão là thủ lĩnh cùng bọn thuộc hạ Angband, Họ tiến vào Hithlum và sự có mặt của họ làm chấn động bọn người nơi ấy. Họ bàn tán với nhau rằng lão giữ chức vụ tối cao và rất được chúa tể hắc ám Morgoth kính nể. Họ không dám động đến lão và để lão đi lại tự do trên lãnh địa của họ.

Đã đúng một năm kể từ ngày đưa con trai duy nhất của lão là Túrin qua đời, và cũng đúng 28 năm lão bị giam cầm chốn Angband, giờ đây lão trông gầy guột và hận đời. Morgoth đã nguyên rửa lão, con cháu lão đời đời đau khổ và hẳn đã đạt được mục đích, nhưng hẳn không muốn dừng lại đó vì món nợ của gia đình lão hẳn vẫn chưa thanh toán xong. Tội ác hẳn làm cho gia đình lão vẫn chưa làm cho hẳn thỏa mãn thú tính, mặc dù lão đã bị hẳn giam cầm, và Morwen vợ lão thì lưu lạc trong chốn rừng sâu, những đứa con của lão phải chịu cuộc đời đau khổ và chết thảm thương. Những nỗi khổ đau mà gia đình lão phải hứng lấy lão đều hay đều biết, nhưng sự thật và giả dối đan xen nhau qua những lời dối trá của Morgoth.

Bằng mọi cách Morgoth muốn phá hủy những gì tốt đẹp mà Thingol và Melian gây công xây dựng. Hẳn căm thù họ, đồng thời cũng e dè họ. khi hẳn quyết định thời cơ đã đến, hẳn thả Húrin ra, cắt bỏ xiềng xích, cho phép lão được tự do. Hẳn bảo với lão rằng vì hẳn cảm thấy xót xa và cảm thông cho kẻ thù đã bị bại một cách cay đắng. Nhưng hẳn nói dối, vì hẳn đang có một âm mưu đen tối và Húrin là con bài chủ chốt hẳn sử dụng nhằm đẩy lên mối căm thù giữa Elf và Người.

Không nghĩ ngợi nhiều, Hurin tin vào những lời của Morgoth dẫu biết chắc rằng hẳn là một kẻ máu lạnh không dễ gì xót xa trước nỗi đau của kẻ thù. Morgoth sai thuộc hạ theo hộ tống lão khỏi vùng Hithlum giờ đây đang chịu sự cai trị của người phương Đông. Cuối cùng lão cũng được tự do, nhưng trái tim lão càng trở nên cay đắng, lão vượt qua vùng Hithlum trèo lên những đỉnh núi cao, đến tận nơi mà những đám mây đang hội tụ, lão chợt nhớ đến Turgon, và mong muốn thêm một lần trở về Vương Quốc thần bí Gondolin. Lão theo lối xuống Ered Wethrin, nhưng vẫn không hay biết trong bóng tối tên ác ma Morgoth từng bước từng bước theo dõi dấu chân lão. Vượt qua Brithiach, lão đến lãnh địa Dimbar, đến chân núi đen Echoriath. Tất cả vùng đất nơi đây lạnh lẽo và cô lập, lão nhìn quanh với chút hy vọng, đứng dưới chân những tảng đá khổng lồ, đây là những gì lão còn nhớ được từ những ngày xa xưa khi chiến đấu và lạc lối đến Gondolin. Dòng Sông Khô khi xưa giờ đã bị chặn lối, và những cửa hình vòm cũng bị vùi chôn. Húrin nhìn lên bầu trời xám và nghĩ rằng nếu mai mắn lão có thể một lần nữa được các vị đại bàng của vị thần gió Manwe đến giúp, chuyện đó từng xảy ra với lão từ rất lâu khi lão vẫn còn trẻ và trong tim vẫn tràn đầy nhựa sống. Nhưng giờ đây lão chỉ trông thấy những chiếc bóng chập chờn ở hướng đông, những đám mây lượn quanh những ngọn núi cao chót vót, lão chỉ nghe những tiếng gió hú lan ra từ khe đá.

Nhưng những vị đại bàng canh giữ chốn ấy trên cao đã nhìn thấy Húrin và đích thân chúa tể đại bàng Thorondor mang tin tức đến vua Turgon, nhưng Turgon nói "Morgoth có đang ngủ không? Thorondor, ngài có nhìn lầm không?"

Ta không làm, Thorondor đáp. 'Nếu đại bàng của Manwë cặp mắt không tinh thông mà nhìn lầm, thì vương quốc bí mật này đã sớm bị phát hiện từ lâu'

Thế thì những lời của ngài làm ta vô cùng lo lắng, Turgon đáp. Chỉ có một lý do để giải thích là kể cả người kiên cường nhất như Húrin Thalion cũng phải đầu hàng trước sức mạnh của Morgoth. Thorondor ời! Trái tim ta giờ đây đã khép kín!

Nhưng khi Thorondor bay đi, Turgon ngồi rất lâu và suy nghĩ, nhớ về trận chiến khi xưa lúc ông gặp nạn và được Hurin cứu, nhớ đến những việc làm anh hùng của Húrin vùng Dor-lómin, và trái tim ông đã mở lại, ông nhờ đại bàng đi tìm Húrin và mang lão đến Gondolin nếu có thể. Nhưng đã quá muộn, họ sẽ không bao giờ thấy được lão nữa kể cả dưới ánh nắng mặt trời hay trong đêm tối.

Húrin đứng thất vọng trên vực đá Echoriath, và mặt trời ở đằng tây xuyên những tia nắng qua những đám mây, nhuộm lên râu tóc lão một màu đỏ như máu. Lão đứng đó cô độc, lão khóc

rồng thật to, không quan tâm đến ai nghe thấy, lão nguyên rửa mảnh đất không có tình người này. Lão đứng trên tảng đá cao hướng mắt về Gondolin và hét "Turgon, Turgon, có nhớ đến vùng đầm lầy Serech! Ôi Turgon, trong chốn cung điện nguy nga, người có nghe ta gọi? Nhưng không có tiếng trả lời, chỉ có tiếng gió lùa qua từng đám cỏ khô. Mặt trời lặn mình sau dãy núi, bóng tối bao trùm lấy lão, cơn gió bỗng ngừng thổi, mọi thứ bỗng trở nên im lặng đến rợn người.

Vâng lời lão than khóc đã có kẻ nghe thấy, chúng mang tin tức về đến chốn phương bắc. Morgoth mỉm cười độc ác, vì hắn đã biết rõ vị trí vương quốc Turgon ngụ đang ở chốn nào, đây là thành quả đầu tiên hắn đạt được bằng cái giá tự do của Húrin.

Bóng tối bao trùm Húrin, lão mệt mỏi và đi vào giấc ngủ, trong giấc mơ lão nghe thấy giọng nói của Morwen đang than khóc, kêu tên lão mãi không thôi. Và dường như giọng nói đó đến từ khu rừng Brethil. Lão tỉnh giấc trong bàng hoàng, và lên đường đến Brithiach, dọc theo vách đá Brethil lão đến giao lộ Teiglin vào đúng đêm khuya.

Những tên lính gác thấy lão, chúng vô cùng sợ hãi vì nghĩ đã nhìn thấy một bóng ma từ một ngôi mộ cổ của trận chiến khi xưa, bóng tối bao quanh lão. Lão cuối cùng đã đến nơi xác Glaurrung bị thiêu, lão thấy một bia đá cao nằm gần bờ vực Cabed Naeramarth. Húrin không nhìn vào tảng đá vì lão đã biết rất rõ trên đó viết gì. Lão chợt nhận ra rằng lão không đứng đó một mình, ngồi trong bóng tối là một bà lão, bà đang quỳ bên nấm mộ. Húrin đứng đó lặng im, rồi bà lão gỡ mũ che đầu xuống và ngược mặt lên nhìn lão. Một bà lão già nua với những nét nhăn nhai trên gương mặt khắc khổ, những nét nhăn của cuộc đời đầy sương gió và gánh chịu mọi khổ đau. Thành linh Húrin nhìn vào mắt bà, lão biết đôi mắt này, đôi mắt hoang dại và đầy nỗi sợ hãi. Nhưng khi nhìn vào tia sáng trong đôi mắt ấy làm lão nghĩ đến tên một người, một cái tên lão luôn mang bên mình, Morwen một phụ nữ tôn quý và xinh đẹp nhất trong thế giới loài người của những ngày xa xưa.

"Cuối cùng ông cũng đến" bà lão nói. "tôi đã đợi lâu lắm rồi".

"đó là một con đường dài lắm tối, ta đến ngay khi có thể" lão trả lời.

"ông đến quá muộn" Morwen đáp. "chúng chết cả rồi".

"ta biết" lão trả lời. "nhưng ông không", Morwen lên tiếng

"Tôi đã kiệt sức, tôi sẽ về bên mặt trời, còn chút thời gian còn lại hãy nói cho tôi biết! Làm sao chúng lại đến với nhau?". Nhưng Húrin không trả lời, họ ngồi đó rất lâu bên tảng đá, không nói thêm lời nào. Khi mặt trời lặn, Morwen bỗng thở dài và chấp hai tay lại, nhưng rồi bà không còn cử động, và Húrin biết rằng vợ mình đã chết. Ông nhìn vào gương mặt bà trong ánh nắng hoàng hôn, và dường như những vết nhăn, những nỗi thống khổ trên khuôn mặt bà giờ đây đã tan biến. "nàng đã không bị khuất phục" lão tự nhủ. Lão vuốt mắt bà, ngồi bất động bên thi hài vợ cho đến khi mọi thứ xung quanh phủ một màu đen tang tóc.

Dòng nước Cabed Naeramarth thét rào từng đợt, nhưng lão không nghe thấy âm thanh nào, không thấy vật gì, không cảm giác được điều gì. Trái tim lão đã hoá đá. Nhưng có một cơn gió lạnh mang những cơn mưa rét buốt tạc vào mặt lão. Lão như bị kích động, cảm thù nổi lên như một làn gió, lão bỗng muốn trả thù! lão muốn giết chết những kẻ làm cho gia đình lão phải hứng chịu những nỗi khổ đau nhất trên cuộc đời. Lão đứng lên làm mộ bia cho vợ, bên vờ vực Cabed Naeramarth ở phía tây bia đá. Trên đó lão khắc dòng chữ: và nơi đây cũng là nơi yên nghỉ của Morwen Eledhwen.



Húrin vượt qua Teiglin, về hướng nam đến Nargothrond. Nhìn thấy xa xa là ngọn núi Amon Rúdh và lão biết rất rõ kẻ nào đang sống chốn ấy. Lão đến gần con sông Narog, đứng trước những cánh cổng đổ nát của cung điện Felagund. Phải kể thêm rằng sau khi Glaurung rời khỏi cung điện Falegund, cuối cùng Mîm một Petty-Dwarf đã tìm ra lối đến Nargothrond, hấn lực lội trong đồng đổ nát, chiếm đoạt cả kho báu, đang hưởng thụ khoái lạc mần mê những viên ngọc quý trên tay và không nghĩ rằng sẽ có kẻ nào trong đêm khuya đến quấy rầy hấn, nhưng hấn đã lầm. Có một người đã đến, một lão già với khuôn mặt dữ tợn đang đứng đó nhìn hấn với cặp mắt đầy vẻ căm thù. Mîm tiến đến, và hỏi 'lão già kia đến đây làm gì?' Nhưng Húrin đáp 'ngươi là ai, vì có gì cản lối ta vào cung điện của Finrod Felagund?'

Tên người lùn trả lời: 'ta là Mîm, một Người Lùn Râu Dài ngụ trong những hang động Nulukkizdîn, ta trở lại chốn này để lấy lại những gì thuộc về ta, vì chính ta là người cuối cùng trong chủng tộc.'

'Vậy thì ngươi không còn thừa hưởng kho báu này lâu nữa' Húrin đáp, 'Vì ta là Húrin con trai Galdor, trở về từ Angband, con trai ta là Túrin Turambar kẻ mà ngươi chắc hẳn chưa quên, nó đã giết chết con rồng Glaurung kẻ đã tàn phá cung điện này nơi ngươi đang ngồi. Và không ai khác ngoài ta biết được chính ngươi là kẻ phản bội con trai ta Dragon-helm của Dor-lómin' Mîm sợ hãi và van xin Húrin lấy những gì ông muốn chỉ cần tha cho hấn mạng sống. Nhưng lão không hề lưu ý đến vờ van xin thăm thiết của hấn, lão giết hấn trước khi hấn tìm đường tẩu thoát qua cánh cửa Nargothrond. Đoạn ông đi vào, ngồi lặng im khá lâu, báu vật của Valinor đang nằm tứ tung khắp lối. Nhưng ông không lấy gì cả duy chỉ có một vật, vật mà ông lấy đi nó có thể làm thay đổi cả lịch sử Trung Địa.

Lão tiến về hướng đông, đến con thác Sirion, và được những Elf canh giữ nơi ấy đưa đến Doriath, đến diện kiến đức vua Thingol của vương quốc Nghìn Hang Động. Thingol rất bất ngờ nhưng cũng đau buồn khi ngài nhìn đến lão, Vì ngài nhận ra rằng lão già với gương mặt dữ tợn kia không ai khác hơn mà chính là vị anh hùng Húrin Thalion, tù nhân của Morgoth. Nhưng

Húrin không nói một lời lão lấy ra một vật dưới áo choàng của lão, Nauglamír một xâu chuỗi ngọc vô giá của Người Lùn được làm từ những thời xa xưa, nó được làm dành riêng cho Finrod Felagund bởi những bàn khéo léo của ông cha người lùn Nogrod và Belegost, một kiệt tác mà sau này con cháu họ khó có thể làm lại được. Húrin đặt Nauglamír dưới chân Thingol, nhưng rồi lão thốt ra những lời cay đắng.

‘Xin hãy nhận lệ phí ta phải trả’ lão rống lên ‘lệ phí cho công người đã giúp đỡ con và vợ ta! đây là Nauglamír tên của nó chắc hẳn người đã từng nghe qua. Ta mang nó ra từ trong bóng tối của Nargothrond, nơi Finrod để lại sau khi hắn lên đường cùng Beren để đáp ứng yêu cầu của người, thừa đức vua Thingol vùng Doriath!’ Cảm thấy thương hại cho lão, Thingol dằn cơn nóng giận bởi những lời mỉa mai cay đắng của Húrin.

Cuối cùng Melian lên tiếng ‘Húrin Thalion, Morgoth đã làm cho người mê mụi, vì đã từ lâu người đã bị cặp mắt gian ác của hắn làm động tâm. Thingol đã nhận Túrin làm con nuôi, nó được hai vợ chồng ta thương yêu như một vị hoàng tử. Và không phải do ta hay Thingol làm cho nó không muốn quay lại Doriath. Sau này vợ và con gái người có đến đây sinh sống, họ được ta đối đãi ân cần như khách quý. Chúng ta tìm mọi cách có thể để thuyết phục Morwen không nên đến Nargothrond, nhưng người phải hiểu tính tình của vợ người hơn ai hết. Qua những lời nói dối trá của Morgoth, giờ đây người lại trách mắng những người bạn.’

Nghe được những lời nói của Melian, Húrin đứng yên bất động, lão nhìn rất lâu vào đôi mắt vị nữ hoàng. Và trong đó lão thấy hình ảnh chốn Menegroth, nơi yên bình được bảo vệ bởi vòng phép thuật của bà, và ông thấy rõ những gì diễn ra trong quá khứ. Lão không còn nói thêm gì nữa về những chuyện đã qua, nhưng lão nhặt Nauglamír lên và đặt nó bên chân Thingol. Lão nói ‘Xin hãy nhận lấy nó, xâu chuỗi của người lùn, như một món quà của một kẻ không còn gì, xin hãy nhớ đến Húrin vùng Dor-lómin, giờ đây tâm nguyện ta đã hoàn thành, ta không muốn làm nô lệ cho cuộc đời đau khổ này thêm nữa.’

Lão bỏ ra đi, ra khỏi vương quốc Nghìn Hang Động, lão chỉ thấy bóng tối trước mặt mình. Không một ai biết lão đã đi đâu, nhưng họ nói rằng Húrin sau đó không còn muốn sống nữa, vì đã mất đi định hướng và thú vui của cuộc đời, lão lao thân vào đáy đại dương, và thế là hết thúc cuộc đời của một vị anh hùng tài ba của loài người.

Khi Húrin ra đi, Thingol ngồi rất lâu trong im lặng, nhìn vào báu vật nằm dưới chân ông. Và ông nảy sinh một ý tưởng, ông sẽ làm mới lại xâu chuỗi này. Những năm gần đây, Thingol không phút nào không nghĩ đến Silmaril viên ngọc của Fëanor, số phận ông đã dính chặt với nó, và không muốn để nó yên nghỉ phía sau cánh cửa căn phòng đầy báu vật. Giờ đây ông muốn luôn mang nó bên mình mọi lúc, mọi nơi, khi đi, khi ngủ.

Vào những ngày này, người lùn vẫn đến Beleriand từ lãnh địa của họ tận chốn Ered Lindon, họ vượt qua Gelion, theo lối mòn đến Doriath. Họ là những thiên tài về nghệ luyện kim, và nơi chốn vương quốc Doriath, Thingol rất cần đến bản lĩnh của họ để làm nên những báu vật vô giá. Họ không còn dám đến theo từng nhóm nhỏ mà đến với một đoàn người rất đông và có trang bị vũ khí, vì vùng đất nằm giữa Aros và Gelion vô cùng nguy hiểm. Đó cũng là thời điểm thích hợp khi họ đến Doriath, đức vua Thingol đón tiếp họ nồng hậu vì ngài cần họ giúp sức. Ông muốn họ làm lại xâu chuỗi Nauglamír và ở giữa sẽ đính thêm viên ngọc Silmaril! Người lùn nhìn vào xâu chuỗi với niềm phấn khích, một kiệt tác của ông cha họ để lại. họ lại nhìn vào viên ngọc, trong đời họ chưa được nhìn thấy viên ngọc nào đẹp đến thế, quý giá đến thế. Họ xin

phép đức vua xây cho họ một hầm luyện kim, để họ có thể làm lại xâu chuỗi cho ngài, nhưng tâm trí họ thì không cưỡng được sức quyến rũ của Silmaril.

Họ miệt mài làm việc rất lâu năm này qua tháng nọ, Thingol thường hay đến chỗ họ làm để quan sát. Một hôm ông đến cũng là ngày họ hoàn thành kiệt tác, mong ước của ông giờ đã tột nguyện. họ đã làm nên một báu vật vô giá, một vật giá trị nhất trong thế giới loài Người và Elves. Những ánh hào quang nó phát ra chiếu sáng trên những khuôn mặt thêm thường của người Lùn. Giờ đây không có món châu báu nào có thể so sánh được với nó, không có ánh sáng nào có thể lung linh hơn những tia sáng phát ra từ viên ngọc Silmaril, ánh sáng của thời xa xưa trước khi có sự xuất hiện của mặt trời và mặt trăng.



Thingol một mình và xung quanh ông là vô số người Lùn. Ông lấy báu vật lên, đeo nó vào cổ, nhưng vào lúc ấy lòng tham của người lùn không kiềm được nữa, họ hét lên ‘người không có quyền lấy nó, Elf không có quyền giữ lấy báu vật của Nauglamír (người lùn), Nó được làm bởi ông cha ta dành tặng riêng cho Finrod Felagund, người đã chết. Nó đến với người bởi bàn tay của Húrin, kẻ đã đánh cắp nó trong bóng tối Nargothrond.’

Thingol đã thấy được dã tâm của họ là có được Silmaril, Ông giận dữ nói với họ những lời khinh miệt và ngạo mạng ‘Bọn người cả gan dám ra lệnh cho ta, Elu Thingolm, chúa tể của Beleriand. Kẻ đã ra đời trước khi tổ tiên người được đánh thức.’ Ông đứng đó cao lớn, kiêu ngạo và đầy thách thức.

Những người lùn tham lam đã nổi lên cơn thịnh nộ bởi lời lẽ của Thingol. Chúng bao vây ông, tấn công và giết chết ông. Và thế là kết thúc cuộc đời của vị vua nơi chốn thâm sâu, Menegroth Elwë Singollo, đức vua Doriath, người duy nhất đã lấy một Ainur làm vợ, và trong phút giây sau cùng ông còn nhìn thấy được ánh sáng từ Hai Cây không ngừng phát ra từ viên ngọc Silmaril.

Bọn người lùn chiếm lấy Nauglamír và chốn khỏi Menegroth về lãnh địa bọn chúng, nhưng tin tức về cái chết của đức vua đã bị bại lộ, họ bị truy sát khi đang tìm đường tẩu thoát. Nauglamír

được lấy lại, mang đến bên nữ hoàng Melian trong niềm cay đắng. Tuy nhiên có người trong số họ đã kịp thời trốn thoát, họ thuộc nhóm người lùn Nogrod. Họ kể về cuộc truy sát, và nói rằng Người Lùn bị thảm sát dưới mệnh lệnh của vua Thingol, kẻ đã lừa gạt phần thưởng họ có được sau nhiều năm làm việc vất vả.

Những người lùn Nogrod than khóc, họ vô cùng căm phẫn cho cái chết của đồng loại và thề sẽ trả thù. Họ suy tính âm mưu và tìm đến sự giúp sức của nhóm người lùn Belegost, tuy nhiên đã bị chối từ. Cuối cùng họ quyết định tiến binh tấn công Beleriand.

Ở Doriath mọi thứ giờ đây bắt đầu thay đổi, Melian ngồi rất lâu trong im lặng bên cạnh xác chết của chồng, bà nhớ về những ánh sáng của những vì sao lần đầu khi họ gặp gỡ. Bà biết rằng vợ chồng bà sẽ xa nhau mãi mãi, và Doriath sẽ bị bao phủ bởi một màu tang tóc. Melian là một Maia thần thông quảng đại, nhưng với tình yêu dành cho Elwë Singollo bà đã quyết định trở thành Elder, một đứa con của Ilúvatar, bà đã dùng thần thông để tạo ra vòng tròn phép thuật bảo vệ Doriath chống lại thế lực ma quỷ từ bấy lâu nay. Nhưng nay Thingol đã chết, và linh hồn ông đã đến Ngôi Nhà Chết của Mandos, cái chết của ông dẫn đến sự thay đổi lớn trong Melian, bà không còn quyến luyến gì chốn Trung Địa, ở đó với bà chỉ có khổ đau. Bà đã thu hồi phép thuật, gỡ bỏ vòng bảo vệ cho khu rừng Neldoreth và các vùng lân cận. Doriath giờ đây nằm trơ trọi và có thể bị tấn công bất cứ lúc nào.

Nhưng Melian không nói chuyện đó cho một ai duy chỉ có Mablung người mà bà vô cùng tin cậy, bà nhờ Mablung mang viên ngọc Silamril đến Beren và Lúthien. Sau đó bà biến mất khỏi trung địa, về lại vùng đất của Valar tận chân trời tây của đại dương.

Lúc ấy tinh binh của Naugrim (người lùn) đã vượt qua Aros đến khu rừng Doriath, quân bảo vệ không một ai có thể chịu nổi sức mạnh của họ, bởi họ đang nổi lên ngọn lửa hận thù. Trong trận chiến dưới vương quốc Nghìn Hang Động, rất nhiều Elves và Dwarves bị chết, và không một ai sau này có thể quên được ngày đó, cuộc chiến đã làm rạn nứt mối quan hệ giữa Elves và Dwarves vốn bấy lâu nay gìn giữ. Nhưng sau cùng chiến thắng thuộc về người lùn, cung điện của Thingol bị cướp phá và nhiều châu báu bị đánh cắp. Và cũng nơi ấy, Mablung chiến đấu oanh liệt đến hơi thở cuối cùng, Silmaril đã bị người lùn chiếm được trước khi nó đến được tay Lúthien và Beren.

Thời gian ấy Beren và Lúthien đang sống tại Tol Galen, thảo nguyên xanh. Con trai của họ là Dior Eluchíl lấy Eluchíl làm vợ. Họ có với nhau hai người con trai đặt tên là Eluréd và Elurín. Họ cũng có thêm một người con gái tên Elwing, Elwing là tên của một vì sao vì khi nàng sinh ra ánh sáng những vì tinh tú đã chiếu khắp nhà nàng.

Giờ tin tức lan truyền bởi Elf sống tại Ossiriand rằng Người Lùn với đã tấn công và tiêu diệt Doriath, những tin này cũng đến tai Beren và Lúthien. Beren rời khỏi Tol Galen cùng với con trai Dior, vượt qua sông Ascar, đi với họ còn rất nhiều Elves Xanh của Ossiriand.

Vào lúc ấy, tàn binh của Người Lùn quay về từ Menegroth, khi họ đến Sarn Athrad họ bị tấn công bất ngờ bởi kẻ thù vô danh. Khi họ tiến đến con sông Gelion, xung quanh bỗng nổi lên những tiếng còi, kẻ địch tấn công họ từ mọi hướng. Rất nhiều Người lùn bị giết trong đợt giao tranh đầu tiên, kẻ sống sót chạy về hướng đông, bên chân ngọn núi Mount Dolmed họ bị tiêu diệt không ai sống sót. Trong chận chiến tại Sarn Athra, Beren đã chiến đấu trận đánh cuối

cùng của đời mình, chàng giết chết vua Nogrod, và lấy lại râu chuối, nhưng chàng vô cùng bất ngờ bởi trên râu chuối kia là viên ngọc Silmaril do chính tay chàng đoạt lấy từ trên vương miện sắt của Morgoth. Tất cả các báu vật của Doriath bị chàng vùi chôn dưới đáy sông Ascar, từ đó con sông có thêm tên mới nó được gọi là Rathlórie. Beren giữ lại râu chuối Nauglamír và trở về Tol Galen.

Lúthien vô cùng đau buồn khi biết tin về cái chết của vua Nogrod cùng nhiều người lùn, vì nàng biết rằng nó sẽ là nguồn khởi đầu cho sự căm thù giữa Elves và Người Lùn. Và truyện kể rằng khi Lúthien cất cao giọng hát, nàng đeo vào người râu chuối có đính Silmaril, viên ngọc thần thánh đã phát ra những ánh sáng long lanh, Ở tận chốn Valinor ánh sáng từ vùng đất Người Chết Trở Về lấp lánh ánh hào quang. Và vùng đất ấy trở nên vô cùng xinh đẹp, màu mỡ, đơm hoa kết trái, vùng đất thiên thần nơi chốn trần gian.

Dior giờ là người kế thừa ngai vàng của Thingol, chàng nói lời tạm biệt cùng Beren và Lúthien, cùng với vợ là Nimloth đi đến Menegroth, đi với họ còn có hai đứa con trai bé nhỏ là Eluréd and Elurín, và con gái Elwing. Sự trở về của Dior mang lại niềm vui cho thần dân Doriath, xoa dịu nỗi buồn đau mà họ đã hứng chịu.

Vào một buổi tối mùa thu, một người đến trước cửa thành Menegroth, thỉnh cầu gặp đức vua. Ông ta là một thủ lĩnh người Elves Xanh chốn Ossirion, ông trao cho vua Dior một chiếc hộp báu, trong đó là râu chuối ở giữa có đính viên ngọc Silmaril. Dior đau buồn nhìn báu vật vì chàng cũng biết được rằng cha mẹ chàng, Beren Erchamion và Lúthien Tinúviel đã qua đời.

Trái tim của những đứa con Fëanor không bao giờ ngủ yên bởi lời thề khi xưa. Khi Lúthien mang râu chuối, họ không dám chiếm đoạt nó từ tay nàng, nhưng giờ nghe tin nó đã có chủ nhân mới, họ gửi tin cho Dior và muốn lấy lại Silmaril. Dior không trả lời, Celegorm liền khơi dậy hận thù và cùng anh em tấn công vào Doriath, Doriath một lần nữa chìm trong khói lửa, họ tấn công bất ngờ vào một ngày giữa đông, và đó là trận chiến lần thứ hai giữa Elf và Elf. Trong trận chiến ấy, Celegorm và Curufin đều bị Dior giết, nhưng chàng và vợ cũng hy sinh. Thuộc của Celegorm bắt hai đứa con trai của Dior và bỏ đói chúng trong khu rừng hoang, Maedhros vô cùng căm tức về hành động ác độc của chúng, ông ra lệnh tìm hai đứa trẻ mang về nhưng họ vẫn không sao tìm được. Số phận của Eluréd và Elurín sau này không một ai biết.

Doriath cuối cùng đã bị huỷ diệt, nhưng những đứa con của Fëanor không lấy được những gì mà họ muốn. Những người sống sót còn lại cùng với Elwing con gái của Dior mang theo Silmaril trốn thoát. Họ sống lại trên cửa khẩu Sirion và chờ đợi thời cơ phục quốc.

Tuor Và Sự Sụp Đổ Của Gondolin

Tuor là con trai của Rían và Húor, Húor là em trai của Húrin và ông đã bị chết trong chận chiến thứ Năm nếu các bạn còn nhớ. Tuor được Annael, một Elf Xám nhận làm con nuôi. Khi chàng được 16 tuổi, người Elf vùng Androth khai chiến để mở rộng lãnh thổ đến vùng Sirion, nhưng họ lại bị mai phục và trong trận chiến ấy Tuor bị bắt làm nô lệ. Ba năm sau, chàng trốn thoát và trở về Androth, không bỏ cuộc chàng lại tìm mọi cách phá hoại căn cứ kẻ thù. Angband đã treo giải thưởng cao cho kẻ nào có thể lấy được thủ cấp của chàng.



Vị thần nước Ulmo từ lâu đã chọn Tuor cho kế hoạch của ngài. Bị săn lùng khắp nơi, Tuor rời bỏ quê hương lưu lạc đến Nevast, vùng đất khi xưa Turgon đã từng sống trước khi ông xây dựng vương quốc Gondolin theo lời mách bảo của Ulmo. Sự ra đi không ai hay biết, chàng ở lại Nevast cho đến một hôm có 7 con Thiên Nga khổng lồ từ đâu bỗng xuất hiện trên bầu trời, biết đó là điều lạ, chàng liền đuổi theo chúng. Theo dấu 7 con thiên nga, chàng khám phá ra hang

động Vinyama, khi vào bên trong chàng tìm thấy một thanh kiếm và một chiếc áo giáp, những vật này vốn của Turgon khi xưa ông để lại theo lời mách bảo của thần nước Ulmo. Chàng mặc giáp sắt, tay mang thanh kiếm tiến vào hang động tối tăm, chàng đi mãi đi mãi cho đến khi phát hiện trước mặt mình là một bãi biển kỳ lạ. Vị thần Ulmo bỗng xuất hiện trước mặt chàng và bảo "Ngươi hãy tìm đường đến vương quốc Gondolin, và hãy gởi đến Turgon lời ta cảnh báo về mối nguy cơ của Gindolin. Ta ban cho ngươi chiếc áo thần để có thể che mắt kẻ thù."



Trên đường đi, Tuor đã cứu mạng cho Vonronwe, Vonronwe vốn được Turgon sai đi tìm đường vào Valinor, van xin các vị thần giúp đỡ. Đường vào Valinor đã bị chặn, và vị thần Ulmo đang canh giữ nơi ấy. Ulmo đã nổi cơn bão lớn đánh đắm thuyền ông đến nơi này. Nghe Tuor kể về câu chuyện của mình, Vonronwe đồng ý giúp chàng đến Gondolin. Trên đường đi, họ đã bắt gặp một chàng trai trẻ, vận một chiếc áo đen, tay mang một thanh kiếm đen, người ấy không ai khác hơn chính là Túrin Turambar. Có lẽ định mệnh đã an bài, họ đi đối diện nhau, nhưng lại không nhận ra nhau. (Câu chuyện này và chuyện của Túrin xảy ra cùng một thời gian nha mấy bạn).

Họ đến cổng thành và bí mật đi vào Gondolin, nhưng khi đến nơi Tuor bị lính canh bắt. Tuor đưa ra thanh kiếm, áo giáp của Turgon, đồng thời chàng bảo đến đây theo lời dặn dò của Ulmo vì có việc hệ trọng cần gặp vua Turgon. Tuor được đưa đến diện kiến Turgon, chàng nói cho ông nghe về những lời cảnh báo của Ulmo, rằng những gì những gì Noldor gầy công xây dựng bấy lâu nay sẽ sớm bị huỷ diệt, và khuyên ông cùng mọi người nên rời khỏi Gondolin. Nhưng Turgon rất tự hào về Gondolin, ông lại tin rằng thế lực bấy lâu ông rèn luyện không dễ gì bại dưới tay Morgoth. Hơn nữa Maeglin lại đưa ra những lời chống đối lại Tuor, những lời hằn nói là những lời Turgon muốn nghe. Ông quyết định không rời bỏ Gondolin, tuy nhiên lời cảnh báo của Ulmo đã làm ông lo lắng, ông ra lệnh đóng tất cả cổng thành phố, cấm tất cả mọi người nếu không có lệnh sẽ không được rời Gondolin nữa bước.

Vào lúc ấy vua đại bàng Thorondor mang tin tức đến Gondolin về sự sụp đổ của Nargothrond và Doriath, nhưng tai của Turgon không còn muốn nghe những chuyện đó nữa và an phận không muốn quan tâm những gì đã xảy ra ở thế giới bên ngoài.

Tuor ở lại Gondolin. sau 7 năm sống nơi chốn ấy, chàng và Idril con gái đức vua Turgon đem lòng yêu nhau. Vì tính tình ngai thẳng và dũng cảm, chàng rất được Turgon yêu mến, nên khi chàng ngỏ ý cầu hôn Idril, đức vua đã đồng ý. Điều đó làm Maeglin vô cùng tức giận, hằn thù ghét Tuor hơn bao giờ hết, hằn muốn có được nàng Idril, người duy nhất kế thừa ngai vàng. Mùa xuân năm sau, Idril và Tuor có nhau một đứa con trai đặt tên là Eärendil, Eärendil là một Elf-lai và mang trong người sự khôn ngoan, kiến thức sâu thâm của Eldar cùng với sự mạnh mẽ của loài Người.

Gondolin yên bình và hạnh phúc, nhưng nên nhớ rằng Húrin sau khi được thả ra từ Angband, lão đã vô tình làm lộ bí mật về vị trí của Gondolin. Morgoth bắt đầu tập trung tìm kiếm lãnh địa ấy, hằn cho thuộc hạ theo dõi những động tĩnh xảy ra chốn đó. Nàng Idril là một người biết nhìn xa, lời cảnh báo của chồng đã khiến nàng không mấy an tâm, nàng có linh cảm điều kinh hoàng sắp xảy đến với vương quốc Gondolin. Nàng đã âm thầm cho người xây đường hầm bí mật để thoát ra khỏi thành, việc này được giữ kín, kể cả Maeglin cũng không hề hay biết.

Maeglin bất chấp lệnh cấm của vua Turgon, hằn rời khỏi Gondolin để truy tìm những mỏ vàng, nhưng hằn đã bị Orcs bắt sống và đem về Angband. Không chịu nổi cực hình, cùng những lời dụ dỗ của Morgoth, hằn đã nói ra bí mật của Gondolin, Morgoth đã hứa với hằn sau khi thành công sẽ cho hằn làm vua Gondolin và lấy nàng Idril làm vợ. Hằn trở lại Gondolin để tránh sự

hoài nghi, đồng thời là nội gián chờ thời cơ ra tay.

Khi Eärendil được 7 tuổi, Morgoth sau nhiều năm chuẩn bị thế lực, hẳn cuối cùng cũng tấn công Gondolin. Đó là vào ngày lễ hội, mọi người dân thành Gondolin đang tụ tập quanh tường thành để chào đón mặt trời mọc. Với lực lượng hùng hậu gồm Balrogs, Orcs, Sói và Rồng, kinh thành Gondolin đã bị chiếm, toà tháp nơi Turgon ngụ bị lửa rồng thiêu sạch, đức vua Turgon cũng không thoát chết. Trong cảnh hỗn loạn ấy, Tuor đi tìm vợ con nhưng chàng đã đến chậm một bước vì Idril và Eärendil đã bị Meaglin bắt lấy. Chàng giao tranh với hắn và đánh hắn rơi xuống tường thành, ở bên dưới là lửa đang bốc cháy.



Idril cùng Tuor dẫn mọi người thoát hiểm qua đường hầm bí mật, Khói lửa mù mịt phía trên đã giúp họ che đậy tai mắt của đoàn quân Morgoth. Nhưng khi họ leo lên những dãy núi cao, họ bị tấn công bởi Orcs và một con Balrog. Anh hùng Glorfindel đã chiến đấu, giữ chân Balrog để tạo cơ hội cho mọi người chốn thoát. Cả hai chiến đấu kịch liệt và rớt vào vực sâu không đáy. Vào thời điểm nguy nan những vị đại bàng đến đánh đuổi bọn Orcs, chúa tể đại bàng Thorondor bay xuống vực và mang xác Glorfindel lên an táng. Họ an táng ông, và từ ngôi mộ những bông hoa vàng mọc lên, những bông hoa mà Glorfindel rất yêu thích. Tuor dẫn những người còn lại đến cửa khẩu sông Sirion. Không hẹn mà gặp, họ gặp được nhóm người của Doriath, trong đó có Elwing con gái đức vua Dior. Dòng tộc Noldor đã được xum vầy, và về sau Ereinion Gil-Galad con trai Fingon được tôn làm vua.

Morgoth nghĩ kế hoạch của hắn đã thành công, những gì Elf còn sót lại không đe dọa được hắn. Trong tình thế đó, vị thần Ulmo đại diện cho Elf van xin Valar tha thứ cho Noldor, hãy đến Trung Địa và trợ giúp những đứa con Illuvatar chống lại ác ma Morgoth. Lời van xin của Ulmo không làm thay đổi quyết định của Valar, chuyện kể rằng chỉ có kẻ nào có thể đại diện cho cả hai giống loài Người và Elf mới có thể thuyết phục được Manwë.

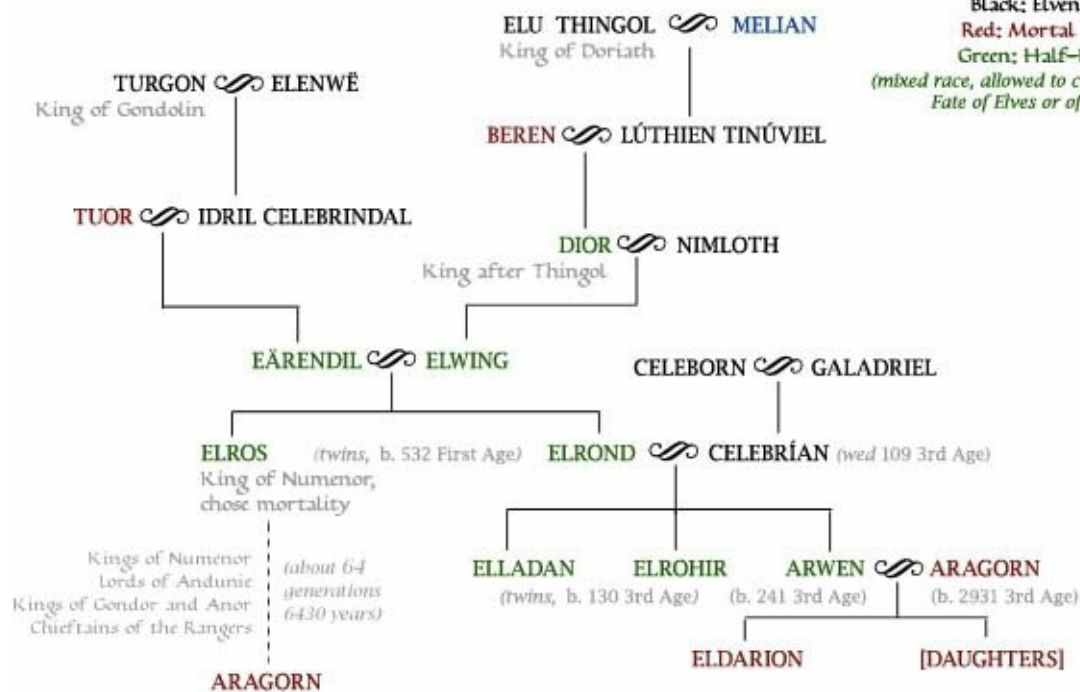
Thời gian thắm thoát trôi qua, Tuor giờ đã già nua. Ông cho xây một chiếc thuyền thật lớn và cùng với Idril du hành về phương Tây, tìm đường vào Aman...

Cuộc Du Hành Của Eärendil Và Sự Phẫn Nộ Của Các Vị Thần

Family Tree of Elrond and Elros

COLOR KEY

Blue: Maia, like Gandalf
 Black: Elvenkind
 Red: Mortal Man
 Green: Half-Elven
 (mixed race, allowed to choose
 Fate of Elves or of Men)



www.squidoo.com/arwen-undomiel
 Dates based on Encyclopedia of Arda

Eärendil là một Elf-lai vốn là con trai của Idril và Tuor, chủ nhân vùng Sirion, chàng kết hôn cùng Elwing con gái đức vua Dior hậu duệ của Luthien và Beren. Elwing sanh hai người con trai đặt tên là Elrond và Elros. Với sự trợ giúp của Círdan, Eärendil xây một chiếc thuyền thật to gọi là Vingilot, dùng nó chàng lên đường du hành tìm tung tích cha mẹ, và hơn tất cả là tìm đường đến Aman, cầu xin sự trợ giúp của Valar vì giờ đây Trung Địa đang chìm trong bóng tối. Elwing không đi cùng chồng, nàng ở lại cùng mọi người, ngày ngày ngồi bên bờ biển trông ngóng tin chồng. Khi Eärendil đến vùng biển phía tây, nơi ấy giờ đây được chặn giữ bởi thần thông của Valar, Eärendil không có cách nào vượt qua vùng biển để đến Aman, một phần chán nản, một phần thương nhớ vợ nên quyết định quay về.

Elwing vẫn còn giữ viên Silmaril, những người con Feanor không thể quên được lời thề năm xưa, họ gởi thư yêu cầu Elwing trả lại Silmaril. Elwing cùng những người khác bàn luận, họ tin rằng Silmaril đã ban phước lành cho họ và giờ đây dù Eärendil đang lênh dênh trên biển, họ vẫn chối lời yêu cầu trên. Anh em nhà Feanor liền tấn công Sirion, và đó là cuộc chiến chủng tộc lần ba. Sirion bị tiêu diệt, nhưng hai người con của Feanor cũng bị giết, chỉ còn lại sót lại Maedhros và Maglor. Những người Sirion sống sót chạy đến lãnh địa của Círdan và Gil-galad vùng Balar. Và chuyện kể rằng Elrond và Elros đã bị bắt đi, còn Elwing cùng với viên Silmaril nàng đã lao thân vào biển.

Elwing được vị thần Ulmo cứu sống, ngài dùng phép màu hoá nàng thành chim, mang viên Silmaril trước ngực, nàng bay đi tìm Eärendil khi chàng đang trên đường trở về Sirion. Nhận được tin, Eärendil vô cùng đau buồn về sự sụp đổ của Sirion và việc hai đứa con trai bị bắt, chàng tin rằng chúng đã bị anh em nhà Feanor giết chết. Tuy nhiên Maglor không những không giết mà còn nhận chúng làm con nuôi, về sau này tình cảm họ càng trở nên khấn khích.



Với viên Silmaril trong tay, Eärendil, Elwing cùng ba người trung thành vượt biển một lần nữa tiến về hướng tây, nhờ vào quyền năng của Silmaril họ đã vượt qua vòng phép thuật của Valar, và tìm được lối vào Aman. Eärendil là kẻ phạm trần đầu tiên đặt chân lên bờ biển Tây chốn Valinor. Eärendil muốn một mình đến diện kiến Valar và chịu cơn thịnh nộ của họ, nhưng Elwing không muốn xa chàng và nàng đã giồng thuyền đuổi theo, cùng nhau họ vượt qua Calciyria. Khi đến Tirion, Eärendil biết được đây là số mệnh, nên một mình chàng tiến vào Valinor. Lúc đó là vào dịp lễ hội chốn thiên đường, rất ít người Elf ở lại canh giữ Tirion. Khi họ trông thấy ánh sáng từ viên Silmaril phát ra đã vội vã bỏ chạy về Valimar. Khi đến nơi, Eärendil thấy xung quanh mình một bóng người, chàng lo sợ ma quỷ đã tàn phá nơi này, và định quay lại bờ biển, nhưng vào lúc ấy Eonwë sứ giả của vị thần Manwë đã đến và mời chàng đến diện kiến các Valar.

Trước mặt họ, chàng van xin họ hãy tha thứ cho Noldor, và hãy xót thương cho Người và Elves, hãy đến cứu những đứa con của Illuvatar hiện đang chịu đầy khổ đau nơi chốn Trung Địa. Đoạn Valar mở cuộc hội nghị, họ bàn luận rất lâu và cuối cùng đi đến quyết định chấp thuận lời thỉnh cầu của Eärendil. Nhưng Eärendil và Elwing sẽ không được phép trở về Trung Địa, và bởi cả hai đều là Elf Lai nên họ được quyền chọn lựa số phận của họ là Người hay Elves. Elwing chọn trở thành Elf bởi vì nàng rất yêu mẹ Lúthien, Eärendil tuy trái tim hướng về loài Người hơn, nhưng tình yêu dành cho vợ, chàng đã chọn trở thành Elf.

Eärendil mang trong mình viên Silmaril đến vùng đất hướng đông trên cõi Aman, viên Silmaril từ đây trở thành một ngôi sao sáng trên bầu trời. Ở Trung Địa, người Elf nhìn thấy một ngôi sao mới xuất hiện ở hướng đông, họ đã đặt tên cho nó là Gil-Estel, có nghĩa là Ngôi Sao Hy Vọng. Elwing được ban cho một toà tháp, nàng học về ngôn ngữ của loài chim và chúng dạy nàng bay. Sau những chuyến du ngoạn, Eärendil quay trở lại gặp nàng, và tình yêu của họ tồn

tại vĩnh cửu.

Morgoth cảm thấy có điều bất thường, nhưng hắn không tin rằng còn có kẻ nào dám khai chiến chống lại hắn, và cũng tin hắn đã chia cách Noldor và Valar mãi mãi, và nghĩ những kẻ ngồi trầm trệ trên thiên đường kia không còn muốn nhúng tay vào việc gì nơi chốn Trung Địa. Nhưng hắn đã lầm, Valar cuối cùng đã đến Trung Địa, đi cùng với họ là những người Elf Vanyarin và Noldor chốn Aman. Teleri vốn yêu thích hoà bình nên quyết định không đi, nhưng vì nghe lời khuyên của Elwing, nên cuối cùng họ đã tham chiến và giông thuyền đến Trung Địa.

Đội quân phương Tây gặp quân phương Bắc tại Anfauglith, tất cả thể lực của quân phương bắc dồn vào trận chiến. Không một người Elf nào còn lại ở Trung Địa tham chiến, trái lại hậu duệ còn lại của 3 nhà Edain đã cùng quân Valar sát cánh bên nhau.

Đa số Balrogs đều bị diệt, một vài chốn thoát và ẩn thân sâu trong lòng đất, hay tận cùng những hang động sâu thẳm, bọn Orcs cũng bị tiêu diệt rất nhiều. Với lực lượng cuối cùng, Morgoth thả ra một đám rồng và thể lực của Valar đang bị đánh lùi, nhưng vào lúc ấy Eärendil đến từ bầu trời cùng những bầy chim và Thorondor là thủ lĩnh của họ. Từ đó diễn ra trận chiến trên không, trận chiến kéo dài cho đến mai sáng hôm sau. Eärendil giết chết Ancalagon, một con Rồng Đen khổng lồ, xác nó rơi xuống và tan nát dưới chân ngọn tháp Thangorodrim. Những tên thuộc hạ còn lại của Morgoth bỏ trốn, còn Morgoth đang trốn sâu trong ngục tối Angband. Cuối cùng Morgoth bị bắt và giải về Aman, những viên Silmarils trên vương miện sắt của hắn bị Eonwë (thủ lĩnh Maiar của Manwe) đoạt lấy.



Eonwë thay Manwe kêu gọi những người Elf vùng Beleriand rời khỏi Trung Địa và đến sống chốn Aman, nhưng Maedhros và Maglor muốn ở lại Trung Địa vì hiện giờ Eonwë đang giữ trong tay hai viên ngọc Silmarils. Họ gửi thông điệp đến Eonwë và muốn lấy lại Silmarils, Eonwë trả lời rằng vì 3 viên Silmarils, vì một lời thề mà dẫn đến cuộc chiến trong chủng tộc đến 3 lần, và mệnh lệnh của Manwe rằng 3 viên ngọc Silmarils sẽ được mang đến Aman. Maglor u sầu vì không lấy lại được Silmaril, ông muốn cùng Eonwë đến trước mặt Valar đòi lại

công bằng, nhưng nghe theo lời khuyên của Maedhros, họ cải trang và lén vào doanh trại của Maedhros đánh cắp 2 viên Silmarils. Tuy nhiên khi chạm đến viên Silmaril, bàn tay Maedhros đã bị đốt cháy, không chịu được nỗi đau đớn, cùng với viên Silmaril ông nhảy vào vực sâu không đáy. Maglor đoạt viên Silmaril còn lại và cũng cùng chung số phận, ông lao mình xuống đáy biển sâu.

Những người Elf vùng Beleriand xin Valar và Teleri tha thứ, nghe theo lời kêu gọi của Valar họ đến sống nơi chốn Aman trên một hòn đảo có tên Tol Eresseä. Tuy nhiên rất nhiều người Elf quyến luyến không muốn rời khỏi Trung Địa, trong đó có thể kể Círdan, Galadriel và Celeborn, Gil-galad.

Morgoth bị ném vào khoảng không của thế giới, phía xa Những Cánh Cửa Đen nơi hắn luôn được canh giữ và mãi mãi không trốn thoát được. Tuy căn cứ của hắn đã bị tiêu diệt, nhưng sự dối trá, căm thù hắn đã gieo cho Elf và Người vẫn còn bén rễ, và chúng sẽ không bao giờ bị diệt.



Phần 4: Sự Sụp Đổ Của Đế Chế Númenor



Dù loài người thức giấc vào thời điểm đen tối và chịu sự cai trị của Morgoth rất nhiều năm, nhưng nhiều người đã không trở nên xấu xa, mà trái lại họ đã làm những việc rất được kính nể. Họ được gọi là Edain, trong số họ có thể kể đến Eärendil người anh hùng đã vượt qua bao sóng gió để đến thiên đường Valinor cầu xin Valar diện binh tiêu diệt Morgoth. Sau khi Morgoth bị tiêu diệt, có nhiều người từ chối lời kêu gọi của Valar, họ đi theo những kẻ xấu xa vốn là thuộc hạ dưới trướng của Morgoth. Biết được dù rằng Morgoth bị diệt nhưng những mầm móng đen tối mà hắn để lại sẽ tồn tại mãi mãi chốn Trung Địa, vì thế Valar đã kêu gọi người Elves trở về Valinor, và họ đã xây một hòn đảo cho Người Edain nằm giữa Trung Địa và Valinor, nó có tên gọi Andor, nhưng được biết đến nhiều hơn với biệt danh Númenor.

Theo hướng ngôi sao Eärendil (vốn là một viên Silmaril), con người vượt qua những đại dương êm đềm để đến hòn đảo ấy. Những người cư ngụ chốn ấy gọi là Dúnedain (hay còn gọi là người Númenor). Đức vua đầu tiên của họ là Elros là con trai của Eärendil và Elwing. Elros còn có thêm một người anh trai là Elrond. Nhưng hai anh em họ mỗi người một số phận. Vì họ là Elf Lai nên có quyền chọn lựa số phận của mình là Người hay Elves. Elrond chọn trở thành Elf và sau này ông là chủ nhân của Rivendell chốn Trung Địa, còn Elros chọn trở thành Người và ông là vị vua đầu tiên của Númenor. Những người Númenor có tuổi thọ rất dài họ có thể sống đến hàng trăm năm, Elros sống đến năm trăm năm.

Trong khi ánh sáng và văn minh chốn Trung Địa ngày càng thụt lùi, thì chốn Númenor ngày càng phát triển cường thịnh. Họ trở thành những người bạn của Elves và thường hay sử dụng

ngôn ngữ của họ. tên của những vị vua và thành phố thường được đặt theo tiếng Elves. Dù họ là những bậc thiên tài về xây dựng, nhưng họ lại rất yêu thích hoà bình và dùng tài năng của họ vào việc xây dựng tàu thuyền và làm những cuộc phiêu lưu trên biển.

Sợ rằng Númenor thềm thường có được cuộc sống trường thọ như Elves và Valar nơi chốn Valinor, họ bị Valar cấm không được xuôi thuyền về vùng biển Tây nơi Valinor đang đứng sừng sững, nhưng những người Númenor không hiểu rõ mục đích của mệnh lệnh này. Họ đã đi đến tận cùng những nơi hẻo lánh của thế giới, từ Númenor họ có thể thấy được thành phố Avallónë ở xa xa trên bãi biển Tol Eressëa và rất thềm thường đến được chốn ấy. Rất nhiều lần Eldar vượt biển đến thăm họ và mang theo nhiều món quà, bao gồm Nimloth một Cây Trắng mà Yavanna ban tặng. Người Númenor cũng thường dong thuyền đến Trung Địa để giúp đỡ đồng loại những người đã bị bỏ lại, những người ở Trung Địa gọi họ là những vị thần, và từ đó họ không còn sợ hãi những gì tối tăm.



Dù họ có tuổi thọ lâu dài, nhưng người Númenor vẫn phải chết, họ bắt đầu không mãn nguyện với số phận của mình và có những dấu hiệu không tán thành về lệnh cấm của Valar về việc cấm họ xuôi thuyền về phương Tây. Nhiều người đã muốn vượt xa Tol Eressëa hay là

muốn đặt chân lên chốn thiên đường Aman, vì họ tin rằng họ là những kẻ kiêu hùng của thế giới. Những lời trên cuối cùng cũng đến tai Valar, họ gởi một sứ giả đến giải thích cho đức vua Tar-Atanamir (vua đời thứ 13 của Númenor) rằng Aman không phải khiến cho những ai sống chốn ấy trường sinh, mà chính những người nơi ấy bản thân họ đã là bất tử, và định mệnh này chỉ được thay đổi bởi chính đấng Illuvatar. Chết không phải là sự trừng phạt, mà nó là một giai đoạn của sự hiện hữu. Cũng như số phận của Elves là cuộc sống vĩnh cửu, nhưng đó không phải là một món quà. Những kẻ tin rằng chết là sự trừng phạt chỉ là những tên đã bị Morgoth lợi dụng.

Nhưng Tar-Atanamir không hài lòng với câu trả lời trên, ông cố níu kéo cuộc sống và ngai vàng cho đến khi ông qua đời, và con trai ông lên nối ngôi. Con trai Tar-Atanamir là một người đầy tham vọng, và người Númenor bắt đầu chia thành hai phe: một Phe King's men (theo đức vua và chống đối lại Eldar và Valar) và một phe là Elf-friends (tuy trung thành với đức vua nhưng tin cũng tin vào sự thông thái của Elves và Valar.)

Thời gian trôi đi, cái chết càng ám ảnh họ, và họ bắt đầu tìm cách để có cuộc sống dài lâu bằng những biện pháp đi ngược lại tạo hoá, họ cho xây dựng những lăng mộ kỳ quái, họ ngưng cúng hoa quả và tôn thờ Ilúvatar. Họ tập trung chinh phạt Trung Địa, nơi họ có thể dễ dàng tìm kiếm sự giàu có và quyền lực. Họ không còn đến đây để dạy những người Trung Địa, mà họ đến để thôn tính. Những người Elf-friends tìm đến Gil-galad (Vua của Noldor chốn Trung Địa) và giúp đỡ ông chống lại Sauron (ở phần sau sẽ nói rõ sự trở lại của Sauron cùng với chiếc nhẫn quyền lực của hắn). Thế lực Sauron giờ đang lớn mạnh ở Trung Địa, và hắn muốn thống trị chốn ấy. Hắn ghét và căm thù Númenor nhưng rất e dè họ.

Nơi Númenor, sự hờn căm đối với Valar ngày càng tăng, tiếng Elf bị cấm sử dụng, và những người Elves cũng bị cấm viếng thăm Númenor. Cây Trắng Nimloth không được trồng nôm, những người Elf-friends phải phân vân chọn lựa giữa hai con đường là trung thành với vua hay là Valar. Vua ra lệnh đuổi những người Elf-friends từ lãnh địa miền Tây đến sống nơi lãnh địa Miền Đông của hòn đảo, nơi họ sẽ bị giám sát, nhiều người đã rời bỏ và đến sống nơi Trung Địa hoà vào lãnh địa của Gil-galad, vua đã ban lệnh cấm không cho họ quay trở về.

Cao quý nhất trong vương tộc là gia đình Andúnië, nổi tiếng nhất trong số họ là công nương Inzilibêth với sắc đẹp không ai sánh bằng, bà đã lấy vua Ar-Gimilzôr (vua đời thứ 21 của Númenor) làm chồng. Họ không hề yêu nhau, cũng như những đứa con trai của họ. Inzilibêth có tư tưởng Elf-friends, và con trai trưởng của bà là Inziladûn cùng tư tưởng với mẹ, trong khi con trai út thì rất giống cha, rất kêu ngạo. Ar-Gimilzôr rất muốn con trai út lên nối ngôi, nhưng đó là trái với luật lệ. Khi Inziladûn lên làm vua và ông bắt đầu trồng nôm Cây Trắng và muốn nối lại mối quan hệ thân thiết với Elf và Valar, nhưng họ đã đóng trái tim họ lại và không cho ông cơ hội bởi những hành động ngông cuồng của cha ông. Ông cũng lấy tên theo tiếng Elves gọi là Tar-Palantir, và lập ra lời thề đó là khi nào Cây Trắng bị chết, thì dòng dõi vương tộc Númenor cũng kết thúc.

Người em trai của vua Tar-Palantir lãnh đạo nhóm người King's men và thẳng thừng chống đối

lại anh trai. Dù hấn qua đời sớm, nhưng con trai hấn là Pharazôn một kẻ còn tham vọng hơn cha. Khi đức vua Tar-Palantir qua đời trong đau buồn, ông chỉ để lại một người con gái tên Míriel lên kế thừa ngai vàng. Phá bỏ luật lệ vương triều vốn không cho kết hôn gần, Pharazôn lấy Míriel làm vợ và đoạt lấy ngai vàng, đổi tên thành Ar-Pharazôn, và đổi tên Míriel thành Ar-Zimraphel, hấn là một bạo chúa hùng mạnh nhất của đế chế Númenor.

Tin tức đến tai Ar-Pharazôn rằng Sauron nơi chốn Trung Địa đang củng cố lực lượng và đưa ra những lời thách đấu là sẽ tiêu diệt Númenor, chiếm lấy danh hiệu Vua của Loài Người (King of men). Những tin này làm bận lòng Ar-Pharazôn và ông muốn quyết lấy danh hiệu Vua của Loài Người và biến Sauron thành nô lệ. Không cần bàn luận cùng ai, ông tiến đánh Sauron nơi Trung Địa, ông ra lệnh cho Sauron ra đầu hàng và muốn hấn thề sẽ trung thành cùng Númenor. Sauron nghe theo mệnh lệnh vì thấy được hấn không là đối thủ của lực lượng quá hùng mạnh của Númenor, nhưng trong lòng hấn lại mừng thầm vì những gì hấn tính toán đã bước đầu thành công. Hấn vốn là một kẻ có biệt tài về hung biện, nhưng dù những lời lẽ của hấn có rất hay và uyên thâm đến đâu nhưng Ar-Pharazôn cũng không phải là một kẻ ngu dốt. Ông bắt Sauron, trói hấn giải đến Númenor. Lần đầu đến Númenor, Sauron vô cùng thán phục bởi sự giàu sang và lòng lộng lẫy của vương quốc Númenor, nhưng hấn lại càng ganh tị và căm thù họ hơn bao giờ hết.

Qua những lời xảo trá và nịnh bợ của Sauron, hấn đã chiếm được trái tim của những vị lãnh chúa chốn Númenor duy chỉ có Amandil người mà hấn vô cùng e ngại. Hấn hứa sẽ đem đến cho họ giàu sang, đưa họ đến vùng đất mà họ chưa từng biết đến. Hấn đã dần dần đầu độc tâm trí họ, hướng họ theo con đường đen tối và bí mật tôn thờ Melkor.

Amandil có con trai là Elendil, và cháu trai là Isildur và Anárion, ông là một vị tướng thần trụ cột lâu nhất trong vương triều. Gia đình ông rất được thần dân tôn kính, Sauron rất sợ gia đình họ. Amandil đã tìm cách đưa những Elf-friends đến sống tại Rómenna vì đức vua đã ban lệnh xử tử họ. Dù trái lại ý muốn của Ar-Pharazôn, nhưng Sauron rất muốn Nimloth Cây Trắng bị đốn bỏ để chấm dứt dòng dõi vương triều Númenor. Amandil biết được âm mưu của Sauron, ông đã sai Isildur lén lút vào chốn nguy hiểm được canh chừng nghiêm ngặt bởi thuộc hạ Sauron và lấy trộm một quả từ cây Nimloth. Trong lần hành động ấy, Isildur bị chém trọng thương nhưng cũng hoàn thành sứ mệnh. Amandil đã cầu nguyện cho một trái duy nhất còn sót lại của Nimloth, và khi hạt giống bắt đầu nảy mầm là khi vết thương của Isildur cũng lành lại.

Âm mưu của Sauron đã thành công, hấn cho người đốn bỏ cây Nimloth, hấn lại cho xây một đền thờ lớn và dùng tà thuật thiêu đốt cây Nimloth trong đó. 7 ngày sau nó bị đốt cháy, khói đen mù mịt khắp chốn Númenor trước khi nó tan biến về phương tây. Từ đó hấn dùng đền thờ đó để lấy tánh mạng của những người tù nhân Elf-friend làm vật hiến tế cho chúa tể hắc ám, và sức mạnh hấn tăng thêm một bậc.

Trong thời gian đó, người dân Númenor bắt đầu trở nên sợ sệt và thâm độc, họ trở nên ghen ghét nhau, họ ghen những kẻ có quyền lực và giàu có trong khi họ thì không. Tuy nhiên

Númenor vẫn còn cường thịnh và nắm giữ trong tay vận mệnh Trung Địa. Quyền lực Ar-Pharazôn ngày càng tăng nhưng ông ta ngày càng trở già nua và rất sợ chết, Sauron nói với ông rằng sở dĩ Valar cấm họ không được đến Valinor vì họ sợ một khi thể lực của ông lớn mạnh sẽ là mối nguy hại cho họ. Những lời xúi giục của Sauron cũng đến tai Amandil, ông vô cùng đau buồn và biết rằng chiến tranh đang gần kề, nên cùng con cháu và những người Elf-friend còn lại dong thuyền đến Rómenna, sống cuộc sống tha hương.

Những ngày này giông bão chốn Númenor nổi lên liên miên, nhiều thuyền bị đánh chìm, những đám mây hình đại bàng xuất hiện ở hướng tây, một màu đen bao trùm Númenor, sấm sét liên hồi. Ngôi đền của Sauron bị sét đánh trúng và phát hoả nhưng nó không bị diệt. Ar-Pharazôn chuẩn bị nhiều chiến thuyền cùng đoàn hùng binh tiến về phương tây, họ vượt qua vùng biển cấm, tiến xa Tol Eressëa và cuối cùng đến Aman. Vào lúc ấy, Ar-Pharazôn bắt đầu cảm thấy lo sợ và muốn quay về, nhưng sự kiêu ngạo đã làm mù loà tâm trí ông ta, họ bước lên bờ và khẳng định vùng đất ấy là của họ nếu không có kẻ nào ra nghênh chiến. Những người Elves vùng đó chạy thoát thân đến Túna.

Vị thần gió Manwe, vua của Arda, đến xin lời khuyên của Illuvatar, và ngài đã quyết định thế giới sẽ được làm lại. Một hố đen khổng lồ xuất hiện giữa Valinor và Númenor, những chiến thuyền của Númenor cũng bị vùi thây trong đó. Cơn động đất làm sụp những ngọn núi và vùi Ar-Pharazôn cùng đoàn hùng binh của ông dưới đồng đá đổ nát. Aman và Eressëa bị duy dời và biến khỏi mãi mãi trên bề mặt của Arda. Lãnh địa Númenor bị nhấn chìm vào hố đen khổng lồ và dần dần biến mất.

Khi Amandil tiến gần bờ biển, hố đen khổng lồ đã mở ra và những cơn gió mạnh đã thổi tạt thuyền họ đến Trung địa. Thuyền bị phá huỷ hoàn toàn trong cơn bão nhưng họ may mắn thoát chết. Đại dương lúc ấy được làm lại, nhiều hải đảo mọc lên, nhiều cái bị nhấn chìm, dòng sông con suối đều thay đổi.

Người Elf-friends xây một vương quốc mới ở Trung Địa, tuy nó chỉ là một chiếc bóng của ánh của đế chế Númenorkhi xưa, nhưng họ sống yên vui trong hoà bình. Sauron cũng bị vùi thây trong hố đen cùng với Númenor, nhưng hắn không thể chết vì còn đầy ma lực của chiếc nhẫn. Thể xác hắn bị tiêu diệt, nhưng linh hồn hắn bay về trốn Mordor cùng với chiếc Nhẫn, nơi ấy hắn hiện hữu dưới hình dáng mới, Con Mắt Của Sauron.

Phần 5: Chiếc Nhẫn Quyền Lực Và Kỷ Thứ III - Chuỗi Sự Kiện Dẫn Đến Chúa Tế Những Chiếc Nhẫn

Khi Morgoth bị tiêu diệt, Sauron nhận tội trước mặt Eonwë một vị Maia thân cận của Thần Manwe. Nhưng vì Maia không thể xử tội Maia nên Eonwë đã giải Sauron đến Valinor để chịu sự trừng phạt của Manwe. Từng là thuộc hạ đắc lực và đầy quyền uy nhất của Morgoth, Sauron không muốn mất đi tự do và những gì hắn đã đạt được nên hắn trốn thoát vào Trung Địa.

Sau khi Morgoth bị hạ, Beleriand bị phá huỷ và xung quanh ngập lụt. Một vài Elf Noldor còn sót

lại nơi Trung Địa dưới sự lãnh đạo của Gil-galad, họ xây dựng một lãnh địa mới gọi là Lindon, và cũng nơi ấy họ đã cho xây Grey Havens. Nhiều người Elf Teleri vẫn còn sống ở Doriath và Ossirand, họ xây dựng một vương quốc trong khu rừng Silvan Elves. Số Elf còn lại của Noldor đến sống ở Eregion dọc theo dãy núi sương mù (Misty Mountains) cùng với người Lùn Râu Dài và lập nên vương quốc Moria. Ở đó mối quan hệ của Elves và Người Lùn bắt đầu hàn gắn. Và Gwaith-i-Mírdain (những người Elves có năng khiếu về luyện kim) dưới sự dạy bảo của Celebrimbor (giòng dõi nhà Fëanor) đã trở thành những bậc kỳ tài về nghệ luyện kim.

Lo sợ Elf một lần nữa quay về nắm giữ quyền lực nơi Trung Địa, Sauron đã tìm cách khống chế họ. Sauron là một Maia đầy quyền năng, hắn có thể biến đổi hình dạng bên ngoài dưới nhiều hình hài khác nhau, trong hình thể thần thánh hay tà ma. Hắn đã giả thành thần thánh và tự xưng là Annatar, một vị thần báu vật và tìm đến những vị chúa tể của Elf. Ở Lindon hắn bị xua đuổi bởi Gil-galad và Elrond, nhưng ở nơi khác hắn được đón tiếp nồng hậu vì hắn hứa sẽ ban cho họ những điều mà họ mong ước, và biến Trung Địa thành nơi hùng mạnh và giàu đẹp như chốn Valinor. Hắn lại bảo Gil-galad và Elrond không cần đến sự trợ giúp của hắn vì họ sợ những nơi khác sẽ trở nên cường mạnh như Lindon. Hắn được đón tiếp ân cần tại Eregion nơi mà người Elf mong muốn phát triển tài năng về nghệ luyện kim của họ. Ở nơi đó Sauron hướng dẫn người Elf làm ra những chiếc nhẫn đầy quyền năng, nhưng Sauron đã đặt vào phần sức mạnh của hắn vào đó và những chiếc nhẫn kia sẽ bị hắn khống chế.

Trong bí mật Sauron làm nên một chiếc nhẫn quyền lực The One Ring, một chiếc nhẫn có thể thống trị những chiếc nhẫn còn lại, bởi vì năng lực của những chiếc nhẫn còn lại gắn liền với nó, nên chúng sẽ mãi mãi tồn tại một khi The One Ring không bị diệt. Với nó Sauron có thể thấy được những gì họ làm, và điều khiển tâm trí những kẻ đeo những chiếc nhẫn còn lại.

Những người Elves biết được âm mưu của hắn, nên đã không còn đeo những chiếc nhẫn mà hắn ban tặng. Sauron mở ra chiến tranh đòi lại những chiếc nhẫn vốn được làm dưới sự giúp đỡ của hắn. Nhưng những người Elves đã chạy thoát và mang cùng họ 3 chiếc nhẫn mạnh mẽ nhất. Chúng được tạo ra bởi Celebrimbor mà không có sự giúp sức của Sauron, chúng đầy quyền năng, có thể xóa đi sự mệt mỏi của thời gian và làm cho nơi chúng cư ngụ trở nên giàu có và hạnh phúc, và Sauron muốn có được chúng hơn bao giờ hết. Chúng có tên là Narya, Nenya, và Vilya – Chiếc nhẫn Lửa, Nước, Và Khí. Dù Sauron chưa bao giờ chạm đến chúng nhưng chúng vẫn bị khống chế bởi The One Ring.

Chiến tranh không bao giờ chấm dứt giữa Sauron và Elves, vùng Eregion bị tiêu diệt và Celebrimbor bị giết. Cửa vào Moria cũng đóng chặt, vào lúc ấy Rivendell được hành thành bởi Elrond. Sauron chiếm những chiếc nhẫn còn lại từ người Elf và đem nó ban tặng cho các vị lãnh chúa của các giống loài để âm thầm điều khiển họ. Với Người Lùn Râu Dài, hắn cho 7 chiếc nhẫn, nhưng người lùn vốn rất kiên cường và khó điều khiển, và họ chỉ sử dụng chiếc nhẫn vào mục đích đi tìm châu báu, và đó cũng dẫn đến kết quả cay đắng cho họ, nhiều chiếc nhẫn bị lửa Rừng đốt cháy khi họ truy tìm kho báu trong lòng đất đang được canh giữ bởi những con Rừng tham lam và xảo trá. Loài người rất dễ dụ dỗ, vì họ mong muốn, thèm khát có cuộc sống trường sinh và những chiếc nhẫn mà Sauron ban sẽ khiến mong ước của họ thành hiện thực. Hắn ban tặng 9 chiếc nhẫn cho 9 vị vua của loài người, những chiếc nhẫn này không những khiến họ có cuộc sống trường sinh mà còn giúp họ tàn hình, và chỉ có chúa tể đích thực của The One Ring là Sauron mới có thể thấy được họ. 9 vị vua này sau này trở thành Nazgûl.

Sauron trở thành chú tể hắc ám đầy quyền lực, hắn tấn công mọi nơi duy chỉ có Gil-galad ở Lindon là hắn còn e ngại. Vào lúc ấy Númenór vẫn còn tồn tại và họ đến trợ giúp Gil-galad chống lại Sauron như đã kể ở phần trên. Númenór bắt đầu tấn công Sauron vì hắn dám thách thức họ và tự xưng là Vua Của Loài Người. Hắn bị bắt đến Númenór và sau đó là sự sụp đổ của Númenór.

Khi Númenór bị sụp đổ, và hắc cũng bị diệt nhưng vì chính sức mạnh của The One Ring đã khiến hắc không bị diệt mà linh hồn hắc quay về lại Trung Địa. Giờ đây thế lực của Gil-galad nơi Trung Địa càng lớn mạnh, nhiều người đã di chuyển đến những vùng đất đen tối xa xôi.

Như đã kể ở phần phần trước, sau khi giông bão nổi lên, đoàn người Elendil, Anárion, và Isildur đã đến được Trung Địa. Elendil đến Lindon và kết bạn cùng Gil-galad, ông ta cũng những người thân cận đến vùng đất phía bắc thành lập một vương quốc mới có tên Arnor. Còn Anárion và Isildur tiến về phía nam và vượt qua con sông Anduin và thành lập một vương quốc mới với tên gọi Gondor, thành phố chính của vương quốc này là Osgiliath. Họ cũng thành lập hai thành phố lớn khác là Minas Ithil và Minas Anor

Người Númenor khi đến Trung Địa cũng mang theo họ những báu vật chốn Númenor. Cây Trắng từ hạt giống của Nimloth được trồng ở Minas Ithil. Họ cũng mang theo 7 viên đá thần: 3 viên đã trao cho Elendil, và 2 viên còn lại do 2 anh em Anárion và Isildur giữ. Viên đá này sẽ cho biết được những gì đang xảy ra nơi chốn viên đá khác, nhưng những người có ý chí vững bền, và đầy nghị lực có thể nhìn thẳng vào nó và có thể thấy được những gì cần biết, những động tĩnh của kẻ thù họ đều hay biết.

Sauron chuẩn bị chiến tranh tấn công Elves một lần nữa. Hắc đã tiến đánh Isildur ở Minas Ithil. Cây Trắng bị tiêu diệt, nhưng gia đình Isildur đã chốn thoát và mang theo hạt giống của Cây Trắng. họ vượt thuyền tìm đến sự trợ giúp của Elendil. Anárion không thể giữ kinh thành Osgiliath lâu hơn dưới đợt tấn công như vũ bão của Sauron.

Thấy được Sauron từng bước tiêu diệt từng vương quốc ở Trung Địa, Gil-galad và Elendil cùng nhau thành lập một lực lượng liên minh cuối cùng và tiến đánh Sauron ở Dagorlad, tất cả các giống loài đều chia thành hai phe thiện và ác, duy chỉ có loài Eves một lòng tiêu diệt Sauron. Lực lượng liên minh chiến thắng dù phải trả giá rất cao, nhiều người bị giết trong đó có Anárion. Mordor được khống chế đến 7 năm. Nhưng cuối cùng Sauron mở đợt tấn công tiếp theo, cả Gil-galad và Elendil đều bị giết, và thanh kiếm của Elendi là Narsil bị gãy. Nhưng với mảnh kiếm còn sót lại, Isildur đã cắt đứt Chiếc Nhẫn từ tay Sauron và chiếm lấy nó. Sauron một lần nữa tan biến khỏi thể xác và trốn tránh rất nhiều năm sau đó.

Và đó là bắt đầu kỷ thứ 3. Thuộc hạ của Sauron đa phần bị diệt, và Isildur trồng Cây Trắng ở Minas Anor để tưởng nhớ đến anh trai. Nhưng nỗi sợ hãi mà Sauron mang đến vẫn còn trong tim nhiều người.

Trong cuộc hội nghị, Elrond và Círdan đề nghị Chiếc Nhẫn nên bị tiêu diệt trong ngọn lửa nơi mà nó được làm ra, nhưng Isildur đã chối từ lời yêu cầu trên. Ông lập lại một vương quốc trên lãnh địa của cha ông khi xưa, ở xa Mordor. Trên đường đi, ông bị Orcs mai phục và mọi người đi theo gần như bị giết sạch, trong đó bao gồm 3 người con trai lớn của ông. Isildur đeo vào chiếc nhẫn tàn hình và trốn thoát. Ông nhảy xuống sông, nhưng chiếc nhẫn đã phản bội và vượt khỏi tay và dẫn đến cái chết của ông. Chỉ còn 3 người còn sống sót sau đợt mai phục đó, và một người trong số họ đã giữ mảnh kiếm của Narsil.

Con trai út của Isildur là Velandil đã ở lại Rivendell trong suốt thời kỳ chiến tranh, và những mảnh kiếm Narsil được mang đến đó, Elrond cho biết rằng thanh kiếm sẽ không được hàn lại cho đến khi có sự xuất hiện của The One Ring và sự trở lại của Sauron. Velandil quay lại và củng cố vương quốc phía bắc, nhưng nó dần mất đi sự cường thịnh và huy hoàng và đi vào quên lãng.

Ở miền nam, Gondor vẫn tồn tại và ngày càng phồn vinh, nhưng thế mạnh của Númenór ngày càng suy yếu vì dòng máu họ đã trộn lẫn với những giống người khác. Vị vua thứ 23 cùng với gia đình ông ta chết trong một trận dịch bệnh cùng với rất nhiều người Gondor, và Gondor giờ

đây trở nên hoang vắng. Không một ai hay biết rằng Mordor đã từng bước trở mình, Nazgûl đã trở về và chuẩn bị chiến tranh cho chủ nhân của chúng. Khi Eärnil là vua, Mordor đã tấn công và chiếm lấy Minas Ithil và sau này chúng đổi tên nó lại là Minas Morgul. Osgiliath bị bỏ hoang, và Minas Anor đổi tên thành Minas Tirith và từ đó chiến tranh liên miên với Minas Morgul. Con trai của Eärnil là Eärnur lên làm vua, ông tiến binh đến đánh Minas Morgul, trong trận chiến ấy ông bị bắt sống bởi nazgûl và từ đó không ai còn gặp ông ta nữa. Vào lúc đó một giống người mới đang lớn mạnh, Rohirrim, những chiến binh Rohan, họ tiến đến phương bắc và giúp đỡ Gondor trong trận chiến, từ đó nazgûl không còn dám tấn công họ nữa cho đến khi Sauron trở về.

Vào lúc đó, Rivendell trở thành chốn an toàn, và giọt máu sau cùng của Isildur sống nơi đó từ thời niên thiếu cho đến khi trưởng thành. Elrond vẫn giữ những mảnh vỡ của Narsil, và những người Elf còn lại sống ở Grey Havens và chủ nhân của họ là Círdan. 3 chiếc nhẫn còn lại vẫn được che giấu, nơi nào giữ chúng sẽ trở nên mạnh mẽ và cường thịnh. Elrond và Galadriel giữ hai chiếc, vì thế vương quốc họ trở nên giàu đẹp. còn chiếc nhẫn thứ 3 chỉ có Elrond, Galadriel, và Círdan biết về tung tích của nó. Nhưng rất may, Chúa Nhẫn đã bị diệt trước khi Sauron chiếm lại chúng, một khi 3 chiếc nhẫn bị diệt, thì số phận vương quốc họ thống trị cũng thế.

Vào lúc ấy, linh hồn Sauron đã trở lại trong khu rừng Mirkwood, trước kia còn được biết đến là Khu Rừng Xanh, nhưng giờ đây nó phủ một màu đen tối bởi có mặt của Sauron cùng thể lực hắc ám của hắn ở trên ngọn đồi Dol Guldur. Chỉ ở phía bắc khu rừng nơi những người Elves Thranduil cư ngụ, tà ma không dám đến nơi ấy. Khi những bóng tối lần đầu xuất hiện (trước khi có sự sụp đổ của Numeror), Istari đến phương tây chốn Valar và báo cho họ nghe về tình hình Trung Địa, và cuộc chiến của họ chống lại Sauron. Valar đã gửi đến Trung Địa những phù thủy tài ba, thủ lĩnh trong số họ là Saruman và Gandalf. Dù Saruman có quyền năng cao, nhưng Gandalf là người can trọng, và ông đã khám phá ra được ma quỷ trong khu rừng Mirkwood và tìm cách tiêu diệt nó.

Extra

The One Ring

Vào Kỷ thứ Hai, lo ngại trước nguy cơ người Elf một lần nữa sẽ thống trị Trung Địa, Sauron đã giả dạng thành Annatar, một vị thần báu vật, hắn giúp đỡ người Elf ở Eregion, thủ lĩnh của họ là Celebrimbor (thuộc gia đình Feanor) làm nên những chiếc nhẫn quyền lực. Tất cả có 19 chiếc, nhưng trong đó duy chỉ có 3 chiếc do chính tay Celebrimbor làm ra mà không có sự giúp sức của Sauron, 3 chiếc đó gọi chung là The Three, tuy nhiên Celebrimbor đã sử dụng kỹ thuật đúc nhẫn do Sauron chỉ dạy để làm nên chúng do đó chúng vẫn chịu sự cai trị của Sauron. Trong bí mật Sauron làm ra chiếc nhẫn quyền lực bằng lửa trên ngọn núi Mount Doom, một chiếc nhẫn thống trị các chiếc nhẫn còn lại

Ba chiếc Nhẫn cho các vị vua Elves dưới bầu trời,

*Bảy chiếc cho các chúa tể Người Lùn trong hang đá,
Chín chiếc cho các vị vua của loài người trần tục,
Một chiếc thuộc về Chúa Tể Hắc Ám trên ngôi cao đen tối
Trên vùng đất Mordor, nơi bóng tối phủ đầy.
Một chiếc nhản thống trị bọn chúng, một chiếc tìm đến chúng,
Dẫn dắt và trối buột chúng trong bóng tối
Trên vùng đất Mordor nơi bóng tối phủ đầy*

Bài thơ mở đầu của bộ tiểu thuyết LOTRs, phần in đậm là hai hàng chữ được khắc bên trong The One Ring. The One Ring sẽ thống trị các chiếc nhẫn còn lại, và những kẻ đeo chúng sẽ chịu sự sai khiến của Sauron. Biết được âm mưu của Sauron nên người Elf không sử dụng chúng nữa. Biết kế hoạch đã bại lộ nên Sauron đem quân đi đánh để chiếm lại 19 chiếc nhẫn, tuy nhiên hắn chỉ lấy lại được 16 chiếc, The Three đã được người Elf giấu đi. Hắn đem 9 chiếc ban cho 9 vị vua của loài người, 7 chiếc cho 7 vị chúa tể người lùn. Loài người rất dễ dụ dỗ vì họ rất mong muốn một cuộc sống trường sinh, 9 chiếc nhẫn đã đem lại cho họ cuộc sống vĩnh cửu nhưng họ phải trả một cái giá rất đắt, họ trở thành những hồn ma, Nazgûl. Người Lùn rất khó thuần phục, họ chỉ sử dụng nhẫn khi truy tìm kho báu, và 7 chiếc nhẫn sau này đã bị lửa rồng huỷ diệt.

Hình Dáng



The One Ring được làm bằng vàng, nhưng rất khó bị huỷ diệt. không như những chiếc nhẫn khác vốn dễ dàng bị huỷ diệt bởi lửa Rừng, The One Ring chỉ bị tiêu diệt bằng chính ngọn lửa nơi nó được tạo ra trên ngọn núi Mount Doom. Nó không được trang trí cầu kỳ bằng những hạt ngọc, hay châu báu khác như những chiếc nhẫn còn lại, nó trông rất đơn giản tuy nhiên khi để vào lửa thì sẽ hiện lên hai dòng chữ
“One Ring to rule them all, One Ring to find them,
One Ring to bring them all and in the darkness bind them”

Một chiếc nhẫn thống trị bọn chúng, một chiếc tìm đến chúng,
Dẫn dắt và trối buột chúng trong bóng tối."

Quyền Năng

Chiếc nhẫn đối với Sauron sẽ có phần lợi đồng thời cũng hại. Để tạo ra chiếc nhẫn, hắn đã dồn phần lớn fëa (linh hồn) vào chiếc nhẫn, quyền năng của hắn sẽ gắn chặt với nó. Khi có chiếc nhẫn trong tay hắn có thể điều khiển tất cả những chiếc nhẫn còn lại và sức mạnh của hắn sẽ tăng thêm một bậc, Chiếc nhẫn cho hắn sức mạnh để điều khiển đội binh hùng mạnh và làm khiếp vía kẻ thù. Vì đã đặt một phần linh hồn vào nó cho nên hắn sẽ tồn tại vĩnh viễn một khi chiếc nhẫn không bị tiêu diệt. Mặc hại là Sauron sẽ phụ thuộc và chiếc nhẫn, không có nó quyền năng của hắn sẽ suy giảm trầm trọng.

Chỉ có Sauron mới đích thực là chủ nhân thực sự của The One Ring, Chúa Tể Của Những Chiếc Nhẫn. Kể khác khi sử dụng nó chỉ đem lại kết quả tai hại. Phải kể rằng sức mạnh mà chiếc nhẫn đem lại sẽ tương đương với quyền năng của kẻ mang nó, đối với giống loài bình thường như người hay Hobbit nó sẽ cho họ khả năng tàn hình, đối với giống loài cao hơn nếu họ có khả năng chiến thắng được sức mạnh của Sauron để có thể điều khiển chiếc nhẫn thì họ có khả năng trở thành bất khả chiến bại. Nhưng đó là trò chơi may rủi, có thể thấy Saruman đã bỏ ra thời gian khá lâu để nguyên cứu về The One Ring, ông bí mật ra lệnh cho Orc để đem về cho ông The One Ring. Nhưng Chiếc Nhẫn bản thân nó là tà đạo, kẻ có dã tâm trở thành chủ nhân của nó chỉ có con đường diệt vong.

Người đeo chiếc nhẫn càng lâu sẽ càng bị nó ăn mòn tâm trí, và theo thời gian họ sẽ trở thành những hồn ma. Nó khiến người đeo nhẫn luôn muốn được có nó, họ thay đổi tính tình và trở nên ích kỷ và sẵn sàng giết kẻ nào muốn chạm đến nó.

The One Ring có khả năng thay đổi kích thước và có thể vượt vượt khỏi tay “chủ nhân” nó bất cứ lúc nào. Khi xa Mordor chiếc nhẫn tỏ ra vô hại, tuy nhiên khi Chủ Nhân đích thực của nó gọi, nó sẽ cố gắng trả lời và tìm cách đến được với hắn.

Lịch Sử Của Người Lùn Râu Dài

Dịch từ Appendix A của LOTR phần Durin's Folk.

chuyện bắt đầu khi chưa có sự xuất hiện của mặt trời và mặt trăng, Durin là tên của một vị cha già nhất trong bảy người cha tổ tiên của người lùn, tổ tiên của các vị vua râu dài. Ngài ngủ một mình trong giấc ngủ sâu của thời gian, khi thức giấc ngài đến vùng đất Azanulbizar, và trong những hang động thâm sâu nằm trên Kheled-zâram ở hướng đông của dãy núi Misty Moutains, và nơi đó ngài cư ngụ mãi cho đến sau này. Nơi đó còn được biết đến với tên gọi là Khazad-dûm hay Moria, một nơi được nhắc đến nhiều trong thơ ca.



*Khi thế giới vẫn còn trẻ, ngọn núi còn xanh tươi
Mặt trăng chưa tỳ vết
Dòng sông, con suối chưa được đặt tên
Durin thức giấc và ngài bước đi cô độc
Ngài đặt tên cho những ngọn đồi, những thung lũng vô danh
Ngài uống nước từ những chiếc giếng còn chưa có mùi vị!*

*Ngài trông về Mirrormere
Thấy một chòm sao xuất hiện
như những hạt ngọc phát sáng long lanh
chiếu gọi lên chiếc bóng ngài đơn độc.*

*Thế giới vẫn còn tươi đẹp, ngọn núi cao chót vót,
vào những ngày xa xưa trước khi sụp đổ
Của những vì vua oai hùng chốn Nargothrond
và Gondolin, giờ đây họ đã ngủ
qua vùng biển Tây thật xa
Thế giới đã từng tươi đẹp vào những ngày của Durin*

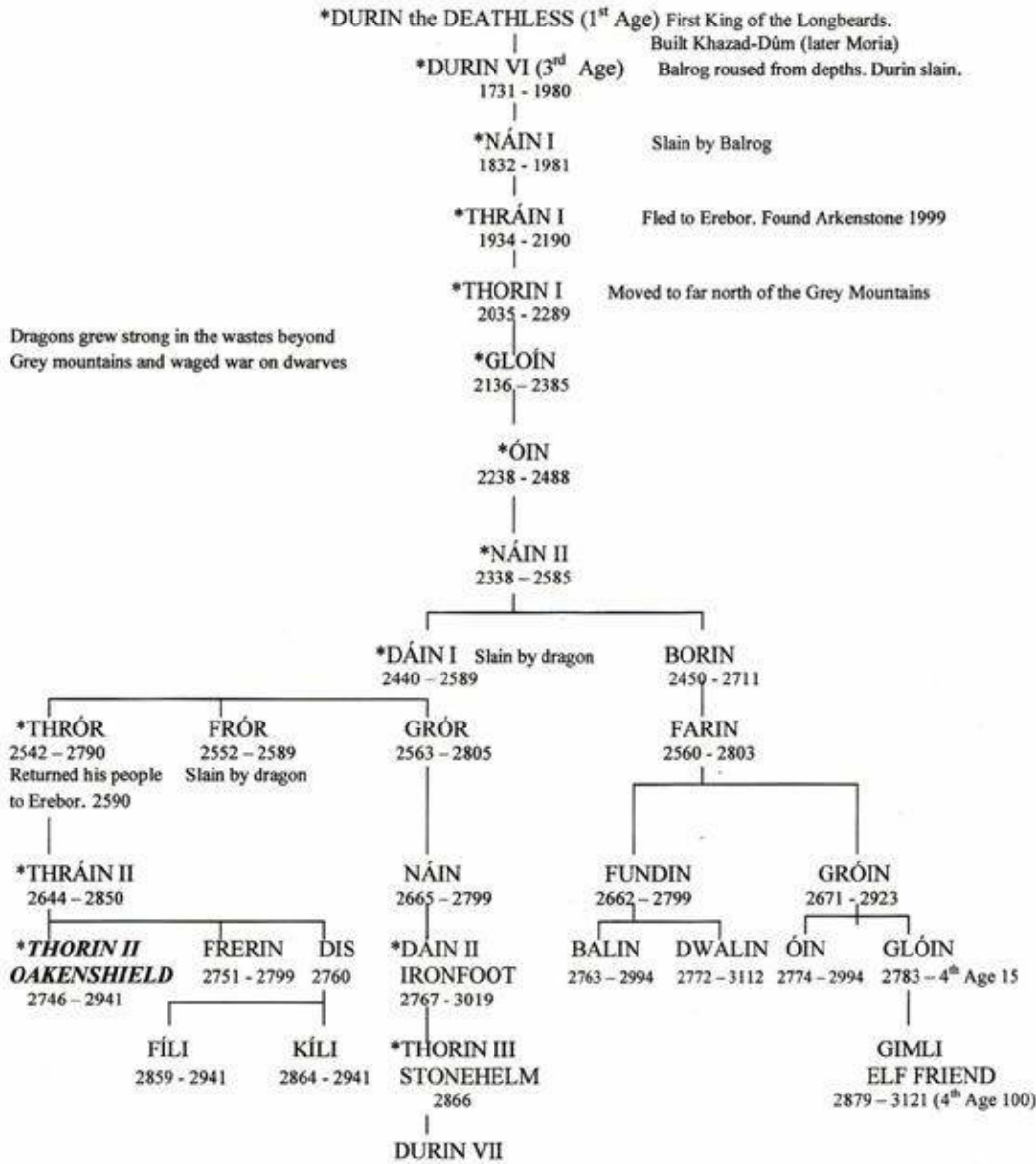
*Ngài là một vì vua với ngai vàng trong hang đá
vô vàn phòng và cột đá
mái cung điện làm từ vàng, nền từ bạc
và dòng chữ runes quyền năng đặt trước cửa
Ánh sáng của mặt trời, ngôi sao và mặt trăng
Những ngọn đèn phát sáng ánh pha lê
không tàn lụi bởi mây mù hay bóng tối
Nơi đó nó mãi mãi lung linh.*

Ngài sống nơi đó rất lâu, kiêu hùng và thần thánh, ngài còn được gọi là Durin Bất Tử, tuy nhiên cũng đến lúc ngài ra đi, lăng mộ của ngài được đặt trong Khazad-dûm, nhưng dòng dõi Durin sẽ không bao giờ kết thúc. Như để tưởng nhớ đến Durin Bất Tử, đã năm đời các vị vua râu dài cai trị nơi ấy đều có tên Durin, vì họ luôn tin rằng Durin Bất Tử sẽ mãi không chết và ngài đang trở lại.

Sau khi kết thúc kỷ thứ nhất, sức mạnh và sự giàu có của Khazad-dûm ngày càng tăng, bởi nó tập trung rất nhiều nhân tài và họ rất thềm thuồng để học hỏi về kỹ năng luyện kim của người xưa, người đã làm nên vương quốc cổ xưa Nogrod và Belegost giờ chỉ còn là những đồng hoang phế trên ngọn núi Blue Mountains. Sự lớn mạnh của Moria một lần nữa phải đối đầu với sự trở lại của Sauron, vùng đất Eregion bị diệt, cánh cổng vào Moria từ đó bị đóng sầm lại bởi những câu thần chú quyền năng, cung điện Khazad-dûm rất sâu và vững mạnh, ở nơi đó nhiều người lùn oai hùng cư ngụ nên tạm thời Sauron không đủ sức mạnh để tiêu diệt nó. Vì thế sự giàu có của Moria tồn tại rất lâu, tuy nhiên số lượng người lùn nơi đó ngày một vơi đi và họ ngày càng xa cách với thế giới bên ngoài.

The Line of the Dwarves of Erebor

Source: Appendix A: III. J.R.R. Tolkien "Return of the King"



1999 - Foundation of Erebor by Thráin
2589 - Dáin I slain by a dragon.
2590 - Return to Erebor
2770 - Sack of Erebor by Smaug
2790 - Murder of Thrór at Moria by Azog
2790-3 - Mustering of the Dwarves.

2793-9 - War of the Dwarves and Orcs
2799 - Battle of Nanduhirion
2850 - Death of Thráin and loss of his Ring
2941 - Battle of Five Armies
2989 - Balin goes to Moria

*Kings of Durin's Folk. Durin II (no record). Durin III (2nd Age: First bearer of one of the seven Rings). Durin IV (Lived in Khazad-Dûm end of 2nd Age/Start of 3rd Age). Durin V (no record). Durin VI (Khazad-Dûm. Deep mining of mithril aroused the Balrog who killed him. Balrog also know as Durin's bane)

Chuyện kể rằng vào giữa thời kỳ của kỷ thứ ba, Durin một lần nữa là vua, và đã sáu lần cái tên đó được xướng tụng. Sức mạnh của Sauron một lần nữa lớn mạnh, bóng tối bao trùm các khu rừng và giờ đây nó đang lan dần đến Moria. Khi tà ma đã bị khuấy động và chuẩn bị thay đổi cục diện thế giới, những người lùn ẩn thân rất sâu, tuy nhiên họ vẫn không ngừng truy tìm tận nơi thâm sâu của Baraz-inbar vật liệu quý mithril, một kim loại mà giá trị của nó quý giá hơn tất cả những gì mà họ đang sở hữu. Trong nơi sâu thẳm kia, một loài vật kinh tởm đang ngủ sâu sau trận chiến War of Warths khi xưa khi Valar và đồng minh đã tiêu diệt Angband, nó trốn thoát từ sự sụp đổ của toà tháp Thangorodrim và ẩn mình sâu trong lòng

đất, cơ thể nó làm từ lửa và với ngọn roi lửa, Balrog thuộc hạ của Morgoth đã thức giấc. Nó giết chết Durin, phá huỷ Moria, Nain I con trai của Durin cùng mọi người phải bỏ chạy và thế là kết thúc những ngày huy hoàng của Moria.



Đa số người trong số họ trốn thoát và đi về phương bắc, Thrain I con trai của Nain đã đến sống nơi vùng đất Erebor thuộc ngọn núi Lonely Mountain, nằm gần biên giới phía đông của khu rừng Mirkwood, ở đó họ làm lại từ đầu, họ miệt mài xây dựng và lập nên vương quốc Erebor hay còn gọi là vương quốc Dưới Chân Núi. Ở Erebor, Thrain tìm được rất nhiều vàng và cũng nơi đó ông đã tìm thấy một báu vật vô giá, viên đá Arkenstone, Trái Tim của ngọn núi. Nhưng Thorin I con trai Thrain lại mong muốn khám phá xa hơn trên những ngọn núi Grey Mountains nằm về xa ở hướng bắc, nơi chưa được khám phá và nhiều kho báu đang chờ đợi họ. Nhưng nơi đó là nơi cư ngụ của những con rồng tàn ác, giờ đây chúng sinh sôi nảy nở, và từ đó bắt đầu cuộc chiến giữa người lùn và rồng. Cuộc chiến diễn ra qua bao thời kỳ cuối cùng vị vua của người lùn bấy giờ là Dáin I cùng với con trai thứ hai là Frór đã phải bỏ mình.



Không lâu sau đó con cháu Durin phải rời bỏ vùng Grey Mountains, Grór con trai Dáin cùng với nhiều người còn lại đến sống nơi Iron Hills (Đồi Sắt) và lập ra vương quốc nơi ấy. Thrór là người thừa kế của Dáin cùng với người chú tên Borub và những người còn lại quay về Erebor. Thrór mang về cung điện nguy nga Thráin viên đá quý Arkenstone, từ đó họ xây dựng lại thể lực và trở nên giàu có, họ kết bạn với những người sống quanh đó. Họ không chỉ làm nên những báu vật vô giá mà còn những vũ khí, áo giáp tinh vi, lưu thông hàng hoá giữa người lùn Erebor và người lùn Iron Hills ngày càng mạnh mẽ. Những người phương bắc ngụ giữa hai con sông Celduin và Carne dưới sự trợ giúp của người lùn đã đánh đuổi kẻ thù, người lùn sống trong hoà bình và sức mạnh của họ ngày càng lớn mạnh.

Tin đồn về sự giàu có của người lùn Erebor cuối cùng cũng đến tai lũ rồng tham lam, và Smaug con rồng vàng khổng lồ, một trong những con rồng khổng lồ còn sót lại, nó tấn công người lùn Erebor bất ngờ mà không một lời cảnh báo. Không lâu sau, các vương quốc bị tiêu diệt trong lửa đỏ, và cả thành Dale nằm gần nơi đó cũng cùng chung số phận, tất cả giờ đây hoang tàn. Smaug bay vào cung điện nguy nga, nơi đó nó nằm dài trên chiếc giường vàng và xung quanh là vô vàn châu báu.

“hãy nhanh nào, tên trộm! bọn ta đã thấy ngươi. Nhưng hôm nay ngươi không cần phải lo sợ. ta cần ngươi để đưa tin.”

Đoạn Nár bước vào, và tìm thấy đó đích thực là xác chết của Thrór, nhưng chiếc đầu đã bị chém đứt và nằm lặn lốc dưới đất. ông quỳ bên xác Thrór và nghe bọn Orcs cười ngạo nghễ trong bóng tối, giọng nói lại vang lên

“Nếu kẻ ăn mồi không van xin ngoài cửa mà lén lút vào đây trộm cắp, đây là những gì mà hắc phải nhận lấy. Nếu bất cứ một tên nào trong bọn ngươi dám bẻ mạng đến đây một lần nữa, chúng còn chết thảm hơn thế này. Hãy đi và nói lại những gì ta đã nói! Nhưng nếu gia đình hắc muốn biết ai đã ra tay, cái tên ta đã viết rõ trên mặt hắc. Ta đã viết nó! Ta đã giết hắc! Ta là chủ nhân nơi đây!”

Nár quay đầu nhìn vào thủ cấp và thấy trên đó khắc dòng chữ runes của người lùn, trên đó viết một cái tên, cái tên AZOG, một cái tên mà mãi mãi sau này người lùn ghi mỗi thâm thù vào tận đáy tim. Nár nhặt thủ cấp lên, nhưng giọng nói lại vang lên:

“Bỏ nó xuống!! đây là lộ phí của ngươi”. một túi bạc, bên trong là vài đồng tiền. Nár chạy xuống ngọn đồi Silverlode, nhưng khi ông nhìn lại thì thấy bọn Orcs phanh thây Thrór và vứt xác cho lũ quạ đói.

Nár đem câu chuyện về kể lại cho Thráin, khi nhận được hung tin ông vuốt râu và ngồi lâu im lặng. Đã bảy ngày trôi qua ông không nói một lời, cuối cùng ông đứng lên và bảo:” Đã quá sức chịu đựng!” và đó là bắt đầu cuộc chiến giữa người lùn và Orcs, cuộc chiến rất dài và thảm khốc, cuộc chiến kinh hoàng nhất diễn ra trong những nơi thâm sâu dưới bề mặt trái đất. Thráin gửi tin đến tất cả người lùn từ bắc, đông, tây, nhưng cần đến 3 năm để người lùn có thể tập trung và củng cố lực lượng, họ nghe theo lời kêu gọi của Thráin với ngọn lửa thù đốt cháy trong tim.

Khi tất cả đã sẵn sàng, họ tấn công từng căn cứ của bọn Orcs mà họ tìm gặp từ Gundabad đến Gladden. Cả hai phe chiến đấu kịch liệt nhưng chiến thắng cuối cùng về tay người lùn bởi sức mạnh phi thường và vũ khí bất khả chiến bại của họ. Họ săn lùng hành tung của Azog trong từng hang động, trên từng vách đá của ngọn núi.

Khi họ tấn công vào Moria, bọn Orcs đã bỏ chạy trước mắt họ, đoàn binh Dwarf cuối cùng đã trở lại Azanulbizar. Ở đó có một thung lũng bao la nằm giữa hai ngọn núi và xung quanh là chiếc hồ khổng lồ Kheled-zâram. Khi người lùn thấy được cánh cổng đi vào đường hầm nằm hai bên ngọn đồi, họ đang định tiến quân lên thung lũng, nhưng lực lượng hùng mạnh của kẻ thù đang chờ đợi họ trên ngọn đồi, một lực lượng cuối cùng mà Azog giữ lại.

Có lẽ may mắn đã không đến với người lùn, bởi đó là một ngày tối trời của mùa đông, không thấy xuất hiện bóng dáng của mặt trời, bọn Orcs đã không manh động vì lực lượng của chúng thua xa kẻ thù, tuy nhiên chúng đang có được lợi thế vì đang ở trên đồi cao. Và thế là bắt đầu trận chiến Azanulbizar hay còn gọi là Nanduhirion theo ngôn ngữ Elf. Đợt tấn công đầu tiên dưới sự dẫn dắt của Thráin đã bị bại, nhiều người đã hy sinh và họ bị đánh dồn vào khu rừng không xa Kheled-zâram. Cũng tại nơi đó Frerin con trai của Thráin đã hy sinh, và nhiều người trong binh đoàn của Thráin và Thorin đều bị trọng thương. Ở nơi khác trận chiến tiếp tục diễn ra khiến nhiều người chết, cho đến khi có sự xuất hiện của hùng binh người lùn ở Iron Hills và trong số họ là vị anh hùng Nain. Họ đến muộn nhưng với sức khoẻ phi thường đã đánh lui bọn

Orcs ra khỏi Moria. Họ hét rào tên “Azog!Azog!” và sẵn lòng hấn.

Náin đứng trước cánh cổng và rào hét "Azog! Kẻ hèn nhất kia, sao không chịu ra!" Azog nghe những lời lên, hấn xuất hiện. Azog là một tên Orc to lớn, với cái đầu to đang mang mũ sắt rất khó phá vỡ. Cùng với hấn là vô số tên thuộc hạ như thế. Chúng lại gần Náin và bảo: “lại một kẻ ăn mồi trước cửa nhà ta? Với những lời trêu trọc, hấn tấn công Náin. Nhưng Náin đang trong cơn lửa giận và kiệt lực vì trận chiến, trong khi Azog vẫn còn dồi dào sức lực. Náin đánh ra những đoàn tấn công với sức lực còn lại, nhưng Azog đã né tránh được và đá vào chân Náin làm ông chao đảo về phía trước, Azog vung gươm chém lấy thủ cấp Náin. Azog cười ngạo nghễ hấn cầm chiếc đầu như một món quà chiến thắng với những tiếng cười ác độc.



Nhưng tiếng cười đó vụt tắt bởi hấn đã nhận ra rằng tất cả bọn thuộc hạ đang tháo chạy trong sợ hãi, tuy nhiên rất ít tên trốn thoát dưới sự tấn công như vũ bão của người lùn. Azog thấy thuộc hạ xung quanh mình bị giết hoặc bỏ chạy thoát thân, hấn quay trở lại và trốn vào phía sau cánh cổng.

Đuổi theo sau hấn là một người lùn với chiếc rìu đỏ. Đó chính là anh hùng Dáin Bàn Chân Sắt, con trai của Náin. ông đã đuổi kịp Azog và cũng nơi đó lấy thủ cấp hấn trả thù cho cha.

Cuối cùng người lùn đã chiến thắng nhưng họ không làm bất kỳ buổi tiệc hay hát một bài ca nào bởi họ phải hy sinh quá sức tưởng tượng để đổi lấy vinh quang.

Thráin sau trận chiến giờ một con mắt đã mù loà và chân đầy thương tật, ông nói” Tốt! chúng ta đã chiến thắng. Khazad-dûm giờ là của chúng ta!”.

Nhưng đám đông trả lời rằng:” Ngài là hậu duệ của Durin, nhưng cho dù với con mắt còn lại, ngài cũng nhìn rõ rằng chúng ta chiến đấu để trả thù, và đã đạt được mục đích, nhưng cái giá phải trả thật quá đắt cay. Nếu đây là chiến thắng thì bàn tay chúng ta còn quá bé nhỏ để có thể giữ nó lâu hơn.”

Và những người không thuộc dòng dõi Durin bảo rằng:

“Khazad-dûm không phải là nhà của tổ tiên chúng tôi, nó là gì đối với chúng tôi? một báu vật không còn hy vọng? nhưng ngay bây giờ chúng tôi phải ra đi mà không cần phần thưởng, trở về quê hương chúng tôi càng sớm chúng tôi càng cảm thấy thoải mái.”

Thráin quay sang Dáin và bảo “ta chắc rằng dòng máu ta sẽ không bỏ rơi ta chứ?

‘Không,” Dáin trả lời.

“người là cha của mọi người, chúng tôi tôn quý người, và mãi mãi sau này cũng thế, nhưng chúng ta không đi vào Khazad-dûm. Chỉ cần ta nhìn qua những chiếc bóng phía xa cánh cửa, không biết ma quỷ gì đang chờ đợi chúng ta phía trước. Thế giới sẽ đổi thay và khi nào chúng ta mạnh mẽ hơn thì đó là thời điểm chúng ta hiên ngang bước vào Moria.”

Dáin Bàn Chân Sắt dẫn đoàn người của cha ông trở về Iron Hills, Thráin cùng con trai Thorin và đoàn người còn lại quay về Dunland và lang thang trên vùng đất Eriador, cho đến khi cuối cùng họ định cư trên vùng đất phía đông của Ered Luin. Những ngày này sắt là vật liệu họ rèn luyện nhiều nhất, nhưng từ từ dân số họ tăng dần, nhưng Thorin nhớ lại những gì Thrór đã từng nói "chiếc nhẫn cần vàng để rèn luyện ra vàng."

Người lùn giờ tin rằng Sauron bằng tà thuật đã khám phá ra kẻ nào đang giữ chiếc nhẫn. Sức mạnh chiếc nhẫn mang đến cho họ chỉ là ngọn lửa tham lam để truy tìm báu vật, và họ sẽ nổi cơn thịnh nộ và trả thù cay cú kẻ nào đã chiếm đoạt kho báu của họ. Dù họ có thể bị tổn thương hoặc dĩ bị giết chết, nhưng ý chí của họ không bị lung lay hay bị điều khiển bởi kẻ khác. Cũng cùng nguyên nhân ấy, tuổi thọ của họ không bị ảnh hưởng bởi chiếc nhẫn. Sauron biết mình đã thất bại vì không thể điều khiển người lùn, hẳn quyết tiêu diệt họ.

Có lẽ một phần vì căm phẫn, một phần vì chiếc nhẫn, Thráin vài năm sau đó trở nên không yên, ông bỗng ham muốn vàng bạc hơn bao giờ hết, khi ông không thể chịu đựng được nữa, ông hướng ý nghĩ về Erebor và muốn quay về đó. Ông không nói một lời đến Thorin về những gì ông đang nghĩ, nhưng với Balin và Dwalin và vài người khác ông nói lời tạm biệt và lên đường. Ít ai biết chuyện gì sau đó xảy đến với ông. Nhiều người cho rằng sau khi ông cùng một đoàn tùy tùng lên đường, ông bị săn lùng bởi thuộc hạ của Sauron. Bọn sói rượt đuổi ông, Orc truy sát ông, loài ác quỷ dò thám tin ông. Ông đi về phương bắc và nơi đó ma quỷ đang chờ đợi ông. Vào một buổi tối, ông cùng đoàn tùy tùng lạc vào vùng đất xa Anduin, trời bỗng nổi lên trận mưa đen và họ phải trú thân bên bìa rừng Mirkwood. Nhưng khi đến sáng, đoàn tùy tùng không tìm thấy ông, họ tìm ông khắp nơi, cuối cùng họ biết ông đã bị bắt sống và giải đến Dol Guldur. Ở đó ông bị tra tấn, chiếc nhẫn bị cưỡng đoạt và cuối cùng ông đã chết.

Thorin Oakenshield trở thành người nối ngôi của dòng dõi Durin, nhưng một ngai vàng không có hy vọng. Ông lao động hăng say, tìm nhiều báu vật có thể. Số người theo ông sau đó tăng lên bởi những người Durin lang thang sau khi nghe được tin người kế thừa ngai vàng đang sống ở phía tây. Giờ đây họ có những hang động lộng lẫy trong hang núi, có nhiều kho báu, và họ bắt đầu hát vang bài hát Lonely Mountain.

Những năm sau đó, trái tim Thorin đốt cháy một lần nữa bởi ngọn lửa căm thù, ông muốn báo thù con rồng Smaug và chiếm lại kho báu của tổ tiên. Ông nghĩ đến vũ khí, quân lực và tìm kiếm đồng minh.

Và cuối cùng cơ hội đã đến khi ông gặp được Gandalf, sự gặp gỡ của họ đã làm thay đổi toàn diện cục bộ của dòng dõi Durin. Đó là vào lúc Thorin trở về trong cuộc du hành, ông nghĩ chân tại quán trọ vùng Bree, và Gandalf cũng đang ở đấy. Gandalf đang trên đường đến vùng Shire, nơi ông chưa đặt chân đến gần hơn hai mươi năm.

Gandalf đã biết được Sauron đang trở lại, nếu thế lực hắc đủ mạnh hẳn sẽ tấn công Rivendell. Ở phía bắc, qua những ngọn núi giờ đây chỉ có người lùn vùng Iron Hills, và xa hơn nữa là lãnh địa của con rồng Smaug. Đối với con rồng, Sauron có thể sử dụng nó với kết quả mỹ mãn.

Thorin đứng trước mặt Gandalf và bảo "ngài Gandalf, Ta đã từng nghe danh tiếng của ngài, giờ đây ta rất hân hạnh được nói chuyện cùng ngài. Ta đã muốn tìm ngài rất lâu rồi."

Gandalf nhìn ông tò mò." Thật là kỳ lạ Thorin Oakenshield". "bởi ta cũng đang nghĩ đến người, ta đang trên đường đến vùng Shire, và cũng đang nghĩ sẽ tìm đến hang đá nơi người ở."

Gandalf lên một kế hoạch vô cùng kỳ lạ để giúp Thorin và đoàn đồng hành đến vùng Shire và lên đường đến Lonely Mountain để đòi lại kho báu của tổ tiên.

Lịch Sử Gondor



mình thấy có nhiều bạn hay lẫn lộn vấn đề này: Arnor và Minis Anor và có nhiều thắc mắc về lịch sử Gondor. Nhân tiện mình sẽ tóm tắt sơ qua từ phần appendix A của LOTR: Annals of

the Kings and Rulers. Xem như là nối tiếp Phần 5: Chiếc Nhẫn Quyền Lực và Kỷ Thứ 3 (Bạn tìm trong mục lục đọc phần đó để biết thêm chi tiết)

Số người Númenor lưu vong đến Trung Địa dưới sự dẫn dắt của Elendil cùng hai người con trai là Anárion và Isildur. Họ lập ra hai vương quốc chính ở phía bắc và nam. phía bắc có tên gọi Arnor do Elendil cai trị, vương quốc phía nam là Gondor và hai thành phố chính của nó là Minas Ithil và Minas Anor. Minas Ithil do Isildur cai trị và cũng nơi đó trồng Cây Trắng, Minas Anor thì do Anárion cai trị.

Sau trận Liên Minh Cuối Cùng giữa Người và Elf đánh Sauron, đức vua Elendil đã hy sinh nhưng Isildur đã nhặt thanh kiếm của cha và chém đứt ngón tay của Sauron đem về chiến thắng vinh quang. Isildur đem hạt giống còn lại của Cây Trắng đến trồng ở Minas Anor đồng thời cai trị nó. Giờ đây có chiếc nhẫn trong tay, Isildur muốn đem quân về phương bắc để củng cố lại vương quốc Anor vốn ngày càng suy yếu do hậu quả chiến tranh. Nhưng trên đường đi, ông đã bị mai phục trong biển cỏ Gladden Fields. Isildur cùng ba người con trai đều bị giết và chiếc nhẫn cũng bị chìm xuống đáy sông mà sau này rơi vào tay Smeagol.

Người con trai út của Isildur là Velandil hiện vẫn còn nhỏ tuổi và đang sống ở Rivendell trở thành vị vua thứ 3 của Arnor.

Trong khi đó ở phương nam, sau trận chiến Liên Minh Cuối Cùng, Minas Ithil được trùng tu lại và con trai Anárion là Meneldil lên cai quản. Vương quốc Gondor nhiều năm sau đó tập trung phát triển Minas Anor và bắt đầu duy trì kinh thành đến nó.

Năm 1636 của kỷ thứ 3, Minas Ithil chịu một trận đại dịch kinh hoàng, dân số suy giảm trầm trọng.

Năm 2000 để chuẩn bị cho sự trở về của Sauron, Ringwraiths đã tiến đánh Minas Ithil và cuối cùng chiếm được nó, viên đá palantír cũng bị chiếm lấy và sau này sau này được chúng sử dụng ở Barad-dûr (Tháp Đen). Minas Ithil sau này đổi tên thành Minas Morgul và là căn cứ chính của Witch-King.

Trong khi đó, Minas Arnor được đổi tên thành Minas Tirith, tuy nhiên người Númenor nơi ấy ngày suy giảm, họ càng pha trộn với người bình thường nên ngày càng mất gốc. Nó sau này do các Nhiếp Chính Vương (Steward) cai quản và thường xuyên xảy ra chiến tranh với Minas Morgul.

Tiếp câu chuyện ở phương bắc, sau biển cỏ Gladden Fields, người Númenor không bao giờ hồi phục lại thế lực như xưa.

Sau cái chết của vị vua thứ 10 là Eärendur, vào năm 861 của Kỷ Thứ Ba, Arnor bắt đầu nội chiến, ba người con trai của Eärendur tranh giành ngai vàng và vương quốc Arnor phân chia thành ba nước nhỏ (thời tam quốc). Người con trai lớn là Amlaith thống trị Arnor nhưng dưới sự tấn công của hai người em, ông chỉ cai trị một vùng lãnh thổ nhỏ có tên Arthedain. Hai người khác cai trị hai vùng khác có tên Cardolan và Rhudaur, và từ đó 3 nước xảy ra chiến tranh liên miên để tranh dành lãnh thổ. Thủ đô chính của Arnor là Annúminas dân số ngày càng suy giảm và sau này trở nên hoang phế, chỉ còn lại là đồng cỏ rậm.

Chiến tranh không ngừng, nhưng cuối cùng Arthedain và Cardolan trở nên hòa bình, ngược lại

Rhudaur càng tỏ ra hung hăng với Cardolan để tranh dành quyền sở hữu tòa tháp Amon Sûl (hay còn gọi là Weathertop, nơi mà Frodo bị Witch-King đâm đó mấy bạn) và các viên đá palantír.



Khoảng năm 1300 kỷ thứ 3, Witch-King trở lại vùng núi tây bắc của Arnor nơi đó hắh thành lập vương quốc ma Angmar

Vị vua cuối cùng của Rhudaur vốn không phải là hậu duệ của người Númenor và hắh trở thành tay sai cho Angmar, từ đó Rhudaur cùng với Angmar tấn công Cardolan và Arthedain liên tục. Cardolan chính trị bất ổn và bị diệt vong vào năm 1409. Thế là vương quốc hùng mạnh Arnor ngày nào giờ đây sau nội chiến cùng với sự tấn công của Angmar chỉ còn lại một Arthedain bé nhỏ.

Angmar chiếm được Fornost và Arthedain cuối cùng bị diệt vào năm 1974 của Kỷ Thứ Ba. Một năm sau đó, lực lượng Gondor cùng với đội quân Arnor còn sót lại dưới sự trợ giúp của Elf mở ra trận chiến Fornost và tiêu diệt được Angmar và Witch-King phải bỏ chạy. Tuy chiến thắng nhưng vì chiến tranh dân số Arnor còn lại rất ít, người Númenor sống rải rác tại phía nam Rivendell, và sau này còn được gọi là Ranger của phương bắc. Tuy nhiên họ là những giọt máu của dòng dõi vương tộc Númenor và chỉ có họ mới có khả năng đoàn kết những người tự do của Trung Địa, và là kẻ có quyền kế thừa của ngai vàng Gondor. Sauron không ngừng truy sát những giọt máu cuối cùng của Ilsildur vì hắh lo ngại một ngày họ sẽ thống nhất người tự do Trung Địa để tiêu diệt hắh.

báu vật họ mà họ gìn giữ là chiếc nhẫn Barahir, nếu các bạn còn nhớ trong trận chiến thứ tư của kỷ thứ nhất, Barahir đã cứu mạng đức vua Finrod Felagund, để trả ơn ngài đã tặng chiếc nhẫn cho Barahir. Chiếc nhẫn này sau đó được Beren giữ và sử dụng nó trong nhiệm vụ đoạt lấy Silmarils (và nhĩ nhiên Beren là nội của Elwing, Elwing là mẹ của Elros vốn là tổ tiên của Aragon)

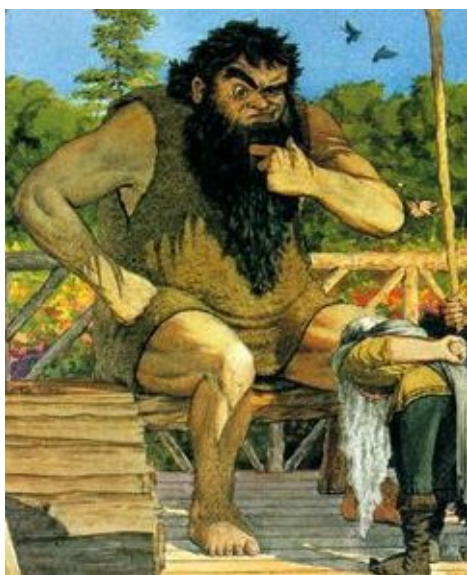
Lịch Sử Rohan

Vương quốc Rohan đã từng nằm ở vùng đất Celenardhon, trên một thung lũng bao la giữa dãy Núi Sương Mù và ngọn Bạch Mã. Người Gondor gọi họ là Rohirrim (có nghĩa là chúa tể của những chiến mã), nhưng họ tự xưng là Eorlingas.

Lịch sử

Hậu Duệ Của Người Phương Bắc (Northmen)

Người Rohan không có mối quan hệ gì với người Edain (3 tộc người đã giúp Elf chống lại Morgoth nếu các bạn còn nhớ, và sau này thành lập vương quốc Númenor), nhưng họ lại có mối quan hệ rất gần với người Beorning hoặc người thành Dale.



Beorning là một giống người có thể thay đổi hình dạng, họ có khả năng biến thành Gấu hay các loài vật khác, tổ tiên của họ là Beorn, nhân vật này lần đầu xuất hiện trong tác phẩm the Hobbit. Họ sống trong thung lũng Anduin nằm giữa rừng Mirkwood và sông Đại Giang, suốt kỳ thứ ba họ đã bảo vệ khu rừng Carrock chống lại sự xâm chiếm của Orcs và Wargs (sói). Họ có tuổi thọ giống người bình thường và thông thạo cả hai ngôn ngữ Người và Gấu. Họ không ưa Người Lùn Râu Dài và kẻ địch của họ là Goblins. Họ rất yêu thương loài vật, không săn bắn chim hay dã thú, thức ăn chính của họ là mật ong!

Thành Dale nằm dưới chân ngọn Núi Cô Đơn (Lonely Mountain), từng là một thành phố phồn thịnh, nhưng nhiều năm sau đó nó bị bỏ hoang khi con rồng xảo nguyệt Smaug đến cai trị ngọn núi nơi ấy. Thành phố được phục hồi sau trận chiến của Năm Đội Quân (Battle of the Five Armies) xảy ra khi Bilbo Baggins và nhóm người lùn lấy lại kho báu từ con rồng Smaug. Smaug bị hạ bởi một cung thủ tài ba tên là Bard, chàng là hậu duệ của vua Girion của thành Dale khi xưa, và sau này chính chàng cũng được tôn làm vua. (trả lời luôn cho bạn nào hỏi ai giết Smaug)

Ở những giai đoạn đầu tiên của kỷ Thứ Ba, tổ tiên người Rohan sống ở vùng lãnh địa gọi là Rhovanion, một vùng đất nằm ở hướng đông Mirwood, tuy nhiên họ không bao giờ thống nhất dưới sự cai trị của một vị vua. Họ không ngừng liên minh với Gondor trong nhiều trận chiến. Tuy lúc nào họ cũng xảy ra chinh chiến với kẻ địch (Balchoth, Wainriders), nhưng không vì thế mà dân số của họ bị thuyên giảm.

1000 năm sau của kỷ thứ ba, dưới sự lãnh đạo của Marhari hậu duệ của Vidugavia vốn là vị hoàng tử mạnh nhất của Rhovanion (sơ khai của Rohan), họ chiến đấu bên cạnh vua Narmacil II của Gondor, tuy nhiên lại bị Wainriders đánh bại (một nhóm người phương Đông), và từ đó thế lực của họ tan rã và phân bố rải rác. Không lâu sau đó, Marhwini con trai của Marhari nối nghiệp cha, tập hợp số người còn lại, và từ đó tạo nên những người Rohan đầu tiên. Họ sống ở thung lũng Anduin, nằm giữa Carrock và cánh đồng Gladden, họ hồi phục dần thế lực và còn được biết đến với tên gọi Éothéod.

Người Éothéod

Năm 1970 của kỷ thứ ba, sau khi vương quốc Angmar của Witch-king bị sụp đổ, vì người Éothéod cần mở rộng lãnh thổ đã dẫn đến nhiều cuộc xung đột với Dol Guldur. Người Éothéod nuôi dưỡng chiến mã và nhanh chóng đánh đuổi tàn quân còn lại của Angbar ra khỏi vùng đất của họ. Hoàng tử Fram đã giết chết con rồng Scatha, một trong những con rồng còn sót lại của Grey Mountains, giờ chỉ còn sót lại hai con rồng là Smaug và Erebor. Khi Fram giết chết Scatha, họ đã sở hữu rất một kho báu đồ sộ từ trong hang động của nó, nhưng từ đó lại dẫn đến mâu thuẫn với Người Lùn vì họ cũng cho rằng kho báu đấy là của họ. Có nhiều lời đồn rằng sau đó người lùn đã giết chết Fram và dẫn đến sự bất hoà giữa hai chủng tộc Rohan và Người Lùn.

Năm trăm năm sau, Léod vị thủ lĩnh đương thời của Éothéod đã bắt được một ngựa hoang, một con ngựa dũng mãnh nhưng rất khó thuần phục, nó không nghe lời bất cứ ai. Tuy vậy Léod vẫn cương quyết cỡi nó, con ngựa hoang đã tháo chạy và khiến Léod va đầu vào đá và chết. Eorl con trai của Léod khi chỉ mới 16 tuổi đã lên nối nghiệp cha, chàng không lúc nào quên được việc truy tìm con ngựa hoang đã khiến cha chàng chết. Sau nhiều năm tìm kiếm, Léod đã tìm được con ngựa ấy, thay vì giết nó để trả thù cho cha, chàng nói với nó rằng "Người phải trả cho ta sự tự do của người vì người đã khiến cha ta chết". Nó là một con ngựa có tính người và hiểu được những gì chàng nói, từ đó nó trung thành với Eorl và chàng đặt tên cho nó là Felarof.

Món Quà Calenardhon và Lời Thề của Eorl

Vào năm 2509 của Kỷ Thứ 3, thế lực phương Đông đã tấn công Calenardhon và đang hâm he các vùng lãnh thổ phía nam, Eorl tuy còn trẻ tuổi nhưng biết được mối nguy hại một khi Gondor thất thủ, các vùng lãnh thổ phía tây Anduin sẽ không khỏi rơi vào tay thế lực của Sauron, trước tình thế đó Eorl đã liên minh cùng nhiếp chính vương Cirion của Gondor. Khi lực lượng của Cirion bị tấn công dồn dập và sắp bị tiêu diệt bởi quân Orcs, đội kỵ binh của Eorl đã đến bất ngờ và kịp thời đổi ngược tình thế.

Cirion để lại Calenardhon cho Eorl và người của chàng canh giữ trong 3 tháng, vị nhiếp chính vương làm cuộc hội nghị và họ cho rằng người của Eorl cần một vùng đất để cai trị và phát triển, và tin rằng họ sẽ là đồng minh mạnh mẽ để chống lại thế lực Sauron nên đã quyết định trao tặng cả vùng đất Calenardhon cho Eorl. Cảm động trước món quà trên, Eorl đã lập ra lời thề “Lời thề của Eorl”, chàng thề rằng sẽ giữ mãi mối thâm tình với Gondor, và sẽ luôn bên cạnh Vương Quốc phương Nam chống lại kẻ thù phương Đông.

Vương Quốc Rohan



Brego con trai của Eorl hoàn thành xong công trình vĩ đại là kinh thành Meduseld, nơi mà sau này các vị vua của Rohan sẽ cư ngụ. Để ăn mừng cho thành quả đạt được, Baldor con trai của Brego quyết định thám hiểm Paths of the Dead (Con Đường Chết, con đường mà sau này Aragorn đã tiến vào ở phần 3 LOTRs), nhưng Baldor đã lạc và mãi sau này vẫn không tìm được, Brego vô cùng đau buồn trước tin trên và qua đời không lâu sau đó, đứa con kế của ông là Aldor lên nối ngôi.

Đến thời vua thứ 7 của Rohan là Déor, một thế lực mới nổi lên đó là Dunlendings, họ bắt đầu chiếm lấy các khu rừng hoang của Isengard và lấy đó làm căn cứ chống lại Rohan. Người Dunlendings tiếp tục khiêu khích Rohan cho đến đời vua thứ 9 là Helm Hammerhand. Helm là một người cường tráng và can đảm, ngài cương quyết làm suy yếu thế lực của Dunlendings.

Thủ lĩnh hiện tại của Dunlendings là Freca, ông ta có một căn cứ vô cùng vững chắc và không chịu sự cai trị của Rohan. Họ hẹn nhau đàm phán tại Edoras, lúc ấy Freca đưa ra lời đề nghị là đức vua Helm nên gả công chúa cho con trai hãn là Wulf, thấy được đây là cơ để chúng lấy được dòng máu trong vương tộc và sẽ là nguy cơ sụp đổ của Rohan nên Helm đã chối từ. Lời từ chối trên đã làm phật ý Freca, dẫn đến ẩu đả và kết quả là Helm đã giết chết Freca, từ đó họ trở thành kẻ thù nhau.

Thật không may vào lúc đó Gondor bị thế lực Sauron tấn công, thấy đó là cơ hội khi đồng minh của Rohan đang bị tấn công bởi kẻ thù khác, Wulf dẫn toàn quân đi chinh phạt và đánh bại quân của Helm. Helm cùng với thần dân phải lánh mình trong khu căn cứ Hornburg, và sau này còn biết đến với tên gọi Helm's Deep.

Wulf chiếm lấy kinh thành Meduseld, và tự xưng là vua và từ đó bắt đầu một đông dài dằng dặc, nhiều người Rohan trở nên đói rét và bệnh tật. Ẩn thân trong Hornburg, Helm ngày càng trở nên tiêu tụy và uất ức, nên đã đến doanh trại của kẻ thù và giết chúng bằng tay không. Trước khi xuất hiện, Helm thổi một chiếc Còi thật to, tiếng còi làm khiếp vía kẻ thù và bọn chúng bỏ chạy khi nghe thấy âm thanh đó. Từ đấy Helm lấy lại danh tiếng và làm khiếp sợ kẻ thù nhiều năm sau đó, nhưng cuối cùng vào một đêm ông đã chết cồng bên ngoài bức tường thành Hornburg.

Mùa xuân lại đến, Fréaláf cháu trai của Helm dẫn theo một đội quân nhỏ cùng với những người còn sống sót sau mùa đông dài dằng dặc, dưới sự trợ giúp của Gondor, họ tấn công Edoras bất ngờ và giết chết Wulf, chiếm lại kinh thành Meduseld, và tiêu diệt Corsairs. Fréaláf được tôn làm vua, và trong ngày đăng cơ của chàng, phù thủy trắng Saruman mang đến nhiều món quà và chúc mừng cho sự chiến thắng của họ. Saruman sau đấy lấy khu đất hoang Isengard làm căn cứ, Fréaláf mừng rỡ vì đã có thêm một đồng minh là Sauruman vì quân lực của chàng bấy giờ vô cùng yếu kém vì sau một mùa đông dài dằng dặc và trận chiến vừa kết thúc. Nhưng ai biết được chữ ngờ, Sauruman từ căn cứ đó sau này đã trở thành một mối nguy hại không ngờ cho Rohan.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>